|  |
| --- |
| **THÁNH ĐỨC CHƠN KINH**  **Quyển III**  **CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  ***Đệ Thập Nhứt Niên***  **🙢 🕮 🙠** |

**KHAI KINH**

**BÀI:**

Hạ Ngươn Đạo Giáo thất truyền,

Sách kinh sai biệt mối giềng lợt phai.

Tam Kỳ vâng chiếu Cao Đài,

Ban Kinh Thánh Đức chỉnh bày hậu sanh.

Răn bỏ dữ, dạy làm lành,

Chơn truyền, Triết Lý minh rành độ nhơn.

Mong nhờ Thượng Phụ ban ơn,

Trần gian hòa hiệp Thượng Ngươn Tam Kỳ.

Kinh mầu cứu chúng hồi qui,

Minh chư giáo lý thông tri Thánh Truyền.

Thế gian kỉnh trọng khẩn nguyền,

Lòng thành kỉnh tụng tâm thiền hôm mơi.

Sớm hôm kính Phật thờ Trời,

Noi gương đạo đức kỉnh lời Thánh Ngôn.

Cầu xin quyền phép Chí Tôn,

Khai tâm trí huệ mở hồn Vạn Linh.

Mậu Dần Xuân cảm khai kinh,

Mẹo ngoạt Ngũ nhựt, thời Thìn Kỳ Sơn.

Môn sanh đảnh lễ mong ơn,

Hương xông trầm đốt Lão hườn thỉnh Tiên.

Hội Đồng Đạo Lý Giáo Truyền,

Dặn lòng thủ lễ chớ riêng tấc thành.

**Khương Thái Công**

**THÁNH TỰA**

**THI:**

**LÝ** triết chơn ngôn độ chúng sanh,

**THÁI** dương chiếu ánh cứu nhơn lành;

**BẠCH** minh lời ngọc truyền tam hội,

**GIÁNG** điển huyền vi chỉ dạy rành.

**THI:**

**TỰA** đề giảng giáo Đạo cao thâm,

**KINH** sách chơn ngôn triết học tầm;

**THÁNH** chỉ Hạ Ngươn truyền vạn đợi,

**ĐỨC** thành tu niệm chỉ chơn tâm.

**THI:**

Dở cuốn Kinh ra dặn lấy lòng,

Định thần suy nghĩ đục cùng trong;

Máy linh mô tả người tu học,

Học xét cho rành chỗ sắc, không.

Đại Đạo Tam Kỳ, Hạ Ngươn cứu thế là một Chơn Giáo hợp cả giáo lý tinh vi của vật chất và tinh thần của khoa học và đạo đức từ xưa đến nay, mà tựu thành một bổn thỉ nguyên, để tỏ cạn lý của máy Tạo, cơ Trời. Thiên lý và nhơn tâm đã cách xa với màn bí mật, nên nơi Thiên lý muốn cảm ứng nhơn tâm thì nhờ quang điển giáng linh. Còn ở chỗ nhơn tâm muốn được giao cảm với thiên lý, thì nhờ lòng thanh trí, định, tin tưởng cầu xin mới đặng.

Nay đời đã trải qua một con đường khá dài, từ Thượng Ngươn, Trung Ngươn cho đến Hạ Ngươn này, thì đã phai lợt chơn truyền, các tôn giáo từ xưa đã trải qua thỏ lặn ác tà, cồn dâu hóa bể, nhân tâm thay đổi, chơn lý sai biệt, nên làm cho con người không biết đâu chánh, đâu tà, tin càn nghe bướng, mà sanh ra lối chia rẽ bản ngã, tư tâm. Ở nơi khoa học, đạo đức, văn chương cũng vì trào lưu đổi biến, hoàn cảnh đẩy đưa, tuy là có các bậc Thánh trước, Hiền xưa để kinh truyền điển, mà cũng phải chịu tam sao thất bổn, ai phiên dịch thì lấy theo ý mình mà truyền lại.

Lần lần cho đến Hạ Ngươn này, giáo lý suy đồi, nhơn luân bại hoại, bởi vậy nên chúng sanh còn thấy các tôn giáo duy trì lại đó là do nơi khuôn viên tập tục, chớ không phải là tâm lý chuẩn thẳng.

Nay Chí Tôn giáng thế hoằng khai Đại Đạo thì cũng phải dùng theo các giáo lý mà canh cải mấy chỗ lạc lầm sai biệt. Đấng Chí Tôn đến đặng Ngài nhìn các tôn giáo từ xưa là những phương pháp giáo hóa của Ngài, tùy theo dân trí ở thế gian..

Các tôn giáo từ xưa cũng như một tòa nhà cũ kĩ trải bao tuế nguyệt phong sương, tường xiêu cột ngã. Nay Chí Tôn đến dựng lại, cái nào còn thì dùng, cái nào hư thì bỏ lấy lý tưởng tuyệt đối của loài người mà tạo nên một cái Đài Cao để giao thông cùng Tam Thập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giái.

Các kinh sách thuộc về cơ bút mà có từ khai Đạo đến giờ cũng khá nhiều, chí lý thì: Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Thánh Đức Chuyển Mê, Thánh Đức Chơn Kinh, Đại Thừa Chơn Giáo…v…v…

Tuy rằng có cơ truyền hiện hữu, mà nhơn đạo còn lầm, nhiều kẻ thiếu căn thiếu đức hiểu không rõ chỗ yếu lý của Thánh Ngôn mà phải đem thân trụy lạc. Nay đến thời kỳ quyển Thánh Đức thứ ba ra đời thì Đấng Chí Tôn dạy Lão phải sắp đặt Thế Đạo và Thiên Đạo để làm tiêu chuẩn cho kẻ tu hành.

Hỡi chúng sanh! Nghe Kinh mà tu, xem Kinh mà hành đạo thì mới đặng kết quả đến chỗ Thánh Đức, bằng xem Kinh mà để trau ngôn, xảo ngữ, thì khuyên nhơn sanh khá sửa lấy mình rồi sẽ xem Kinh.

Quyển Kinh nào mà gọi là Thánh Ngôn, thì khi ban xuống phải nhọc công, nhiều kẻ nguyện cầu có Thần Tiên bảo giám, nên xem Kinh mà chẳng trọng thì bị quả báo không sai.

**THI:**

Quanh quẩn văn chương cũng mấy hàng,

Lần tìm Đạo Học luống mơ màng;

Biết tu khá nhớ nơi tâm trí,

Thánh Đức kỳ ba dạy rõ ràng.

**Lý Thái Bạch**

**ĐÀN NGŨ PHỤNG KỲ SƠN**

***Mùng 4 tháng 2 Mậu Dần***

**THI:**

**NGŨ** hành vận chuyển máy âm dương,

**NHẠC** quá Kỳ Sơn rõ bốn phương;

**SƠN** đảnh tiếng đờn khe déo dắt,

**THẦN** linh độ thế lúc tai ương.

Chào chư hành sự, mừng Chủ Tịnh.

**THI:**

Vành trăng lấp ló cảnh Tây Đài,

Nương chốn quang hà nửa tỉnh say;

Đưa khách cứu đời lo Thánh Đức,

Giúp người độ thế lánh trần ai.

Kỳ Sơn đã nổi rừng cao thấp,

Ngũ Phụng gà kêu khỉ lại bay;

Nghĩ nỗi quang sơn mà não dạ,

Thương đời có biết tỏ cùng ai? Cười….

Chúng Thần được lịnh Phụ Hoàng rằng: Chư hiền thọ mạng đến Cao Sơn mà ra quyển Kinh vàng, lấy làm vui mừng cho vạn loại. Vậy nên phải ra tay giúp hộ, khi lên núi dắt dìu, thấy chư hiền nắng nung khát nước, dắt lại giếng Tiên để đỡ lòng cơn nóng nực, không biết chư hiền có nhớ chăng? Cười……

**THI:**

Một trận mưa bay rửa sạch trần,

Ai đời hữu phước ngộ mưa xuân;

Mưa xuân huyền diệu Kinh Trời bố,

Điển lực Thần Linh phước thọ ân.

Chúng Thần đón chư hiền, nương chòm mây bạc, thấy đăng sơn khó nhọc muốn mưa mát đỡ đường, ngặt hành lý quá nhiều nếu mưa e bất tiện, nên dắt cho nước uống mà hưỡn mưa lại sau. Sự mưa chư hiền đừng tưởng rằng: Chúng tôi muốn mà được, vì có lịnh ra Kinh nên Chí Tôn hạ chiếu cho mưa đặng khử trược, cho điển quang chiếu xuống, các Thần Tiên dễ giáng điển ra Kinh, vậy hôm nay Chúng Thần rất mừng chư hiền đến đây, Chúng Thần xin tặng [tận] lòng giúp đỡ. Kẻ Tiên người tục, dầu vậy mà Chúng Thần không nệ khó khăn.

Chúng Thần xin chào chư hiền. Cầu Lê Sơn Thánh Mẫu ngự cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**LÊ** hoa xuân đến nở màu tươi,

**SƠN** đảnh thung dung phân sự đời;

**THÁNH** bút lần đưa cầu huấn dụ,

**MẪU** Nghi bố điển cứu trần vơi.

Mừng chư sĩ tử phụng hành Thiên Mạng.

**THI:**

Cao Sơn ao ước bấy lâu nay,

Kinh báu độ nhơn có những ngày;

Thánh Lịnh khó khăn mà xử trọn,

Đăng sơn lao khổ cũng thừa sai.

Mấy từng mây bạc về sơn đảnh,

Một dạ lo xong chẳng hệ nài;

Khen trẻ chí thành cùng vạn loại,

Khuyến lòng gắn bó chớ đừng phai.

Chư sĩ tử khá an tâm hành sự. Vả nghĩ rằng: Cơ Tạo Hóa vần xây, cuộc trò đời biến đổi, người khôn hơn vật là trọng chỗ tinh thần, lo cho đại đồng thế giái, chớ tranh nhau sống, rồi giành giựt nhau, giàu lo sung mặc sướng, thì nghĩ ra với vật có khác nào. Một mai gió mạnh măng hoằng, tuổi đời sớm khuất, thì ô hô một nắm xương tàn, còn biết đâu gọi rằng vinh hay nhục.

Vậy cũng do nơi tiền duyên và cũng nhờ có chí tâm của chư sĩ tử mà đến đây ra Kinh cứu thế kỳ ba, vì mạng lịnh và chưởng quyền của Thánh Mẫu nơi này, nên ngự bút tỏ bày đôi lời minh bạch. Mẹ sẽ cho Ngũ Nhạc Sơn Thần giúp đỡ chư sĩ tử đặng bình an hành sự. Mẹ ban ân chư sĩ tử.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Vui thay đệ tử lập công dày,

Cứu thế kỳ ba tỉnh giấc say;

Luyện phép âm dương dìu chúng khổ,

**ĐÔNG PHƯƠNG LÃO TỔ** giáng hôm nay.

Mừng chư sĩ tử. Chào chư đệ tử.

Hôm nay, Lão Tổ lâm đàn để mừng chư đệ tử đặng đăng sơn bình an vô sự và dặn dò ráng chí công lo cho nên danh phận một vị học trò Tiên hướng đạo lúc Tam Kỳ.

**BÀI:**

Trò nên thầy cũng vui lòng,

Thời kỳ cứu thế đại đồng ráng lo.

Đá lăn rừng thẳm lần dò,

Trèo lên sơn đảnh vì pho Kinh vàng.

Chim kêu vượn hú khắp ngàn,

Xuân cây thay lá cội tàn xơ rơ.

Đêm dài quỳ trước điện thờ,

Vì đời trò phải quá giờ chiêu an.

Kiền khôn máy Tạo khó bàn,

Chí công thì thấy rõ ràng chẳng sai.

Trò ôi! Gắng chí công này,

Có công mài sắt có ngày nên kim.

Khá tiếp điển Quan Thánh Đế Quân, Lão xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**QUAN** hòa cơ chuyển pháp huyền vi,

**THÁNH** Đức Chơn Kinh rảy mấy kỳ;

**ĐẾ** Đạo hoằng khai qui thiện đức,

**QUÂN** Thần sắp đến hội trường thi.

Lão chào chư sĩ tử. Hôm nay, Lão đắc lịnh giáng đàn mừng pho Thánh Đức Chơn Kinh thứ ba này. Chư hiền sĩ sanh trưởng dưới quả địa cầu 68 này, phải do luật định mà tiến thủ đến ngôi Thần, Thánh, Tiên, Phật. Vậy hôm nay chư sĩ tử đắc lịnh thượng đảnh Ngũ Phụng Kỳ Sơn lo hành phận sự, Lão chấm công cho.

**THI:**

Thánh Đức Chơn Truyền mượn bút cơ,

Chuyển mê sanh chúng quá giang bờ;

Đò Tiên đón rước ai người thiện,

Đạo chánh chờ đưa kẻ đạt thơ.

Qui hội tâm thành do đức nguyện,

Phục tùng nghĩa Đạo bước kịp giờ;

Nhắn nhe trần cấu noi chơn pháp,

Đồng chủng hiệp hòa trở lại sơ.

Vậy Lão hộ đàn nơi Điện hằng bữa, chư sĩ tử thủ lễ trầm hương xông đốt, rượu trà sắp đặt. Lão hộ đàn, xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**NGỌC** bút kỳ tam Thánh Đức truyền,

**HOÀNG** cầu Thầy muốn Đạo qui nguyên;

**THƯỢNG** hành hạ hiệu bòn âm chất,

**ĐẾ** mạng tu minh giữ tánh hiền.

**CHUYỂN** máy hành tàng cơ cứu thế,

**KHAI** đường chánh giáo độ nhân duyên;

**THÁNH** danh bớ trẻ nhơn gian phục,

**ĐỨC** cả Ngọc Hư chấm phước biên.

Thầy các con, Thầy mừng các con.

Các con nghe: Cầm cơ Tạo Hóa, sửa máy âm dương, khắp địa cầu đều phải tuân hành, trong vạn loại thảy vâng Thiên Lý.

Than ôi! Đúng Hạ Ngươn, hoàn cầu sắp đến lúc tang thương cuối cùng Ngươn Hội. Thầy chẳng nỡ ngồi nơi Kim Khuyết mà coi cuộc thế điêu tàn, vạn linh khốc hại, mới chuyển cơ Khai Đạo giáng điển Đông phương, cậy phép huyền vi hoằng dương chánh pháp, để sửa máy hành tàng, dựng đời Thượng Cổ. Mấy năm trường nhọc công khai giáo khổ dạ vì con, thương là thương một điểm chơn linh, sớt chia xuống thế mà chẳng về, cảm là cảm hoạn nạn hầu kề đao binh sắp đến, biết đâu rồi các con cái của Thầy phải làm ma không đầu nơi chốn sa trường, gởi xương vào vòng tên đạn! Hoặc cơ vận hành biến chuyển, thương hải tang điền, cồn dâu hóa bể, rồi anh linh của các con cái Thầy không nơi nương dựa, nên khai kinh đàn lập hội, cất chùa phổ độ. Chư Tiên Phật không ngồi yên, với Thầy, giáng điển đầu này, xuống cơ đầu nọ, đặng độ rỗi sanh linh hồi đầu thị ngạn. Thiệt là công cao mạt trắc, phúc tải vô cùng.

Nhưng than ôi! Càng thương hại cho sanh linh chừng nào thì càng thấy sanh linh biến chuyển chối Thầy chừng nấy. Làm cho có nhiều khi chư Tiên Phật xin Thầy bế Đạo diệt đời, mà Thầy không nỡ để cho các con vùi lấp dưới bãi tha ma, nên mới Hội Quần Tiên đặng ban Kinh Thánh Đức, để cứu độ những con nào thiệt hành Kinh Thánh mà phản bổn hườn nguyên, còn lại bao nhiêu con cường ngạnh thì Thầy cũng cam lòng mà cho xuống dưới Luật Thiên Điều hành phạt.

Các con ôi! Vì các con mà Thầy biết bao lần thương xót, nơi Hội Quần Tiên, Thầy phải rơi châu đổ lụy để khẩn cầu cứu độ các con. Các con bao nỡ ỷ tài hay mà quên thửa ơn Thầy, cậy sức giỏi mong lướt ra ngoài vòng thiên lý. Các con khá cúc cung tận tụy để thiệt hành Chơn Giáo Thánh Kinh, hầu bước đến Đài Sen.

Thầy rất vui mà trông các con trở về ngôi vị.

Một thời kỳ chuyển Đạo để lừa lọc kẻ nguyên căn, các con chớ tưởng rằng: Trễ đò này đi đò khác, một cuộc tuần hườn sáu vạn năm đăng đẳng! "Sách rằng: Lục vạn dư niên…" nếu cuối cuộc tuần hườn này mà các con theo không kịp cơ mầu máy Tạo, thì chờ cuộc tuần hườn khác, họa chăng đã ra tro mạt bao giờ! Thầy thấy lắm đau xót cho các con, cảm động cho các con, các con thái quá và bất cập, chưa mấy trẻ chấp trung, cũng vì thương yêu các con nên quyết vén màn bí mật Thiêng Liêng cho các con hiểu sớm, mà ngờ đâu nó làm đường dục vọng cho các con, chịu khổ não với Đại Thừa Chơn Giáo? Quyển Đại Thừa là Thầy chỉ ý cho các con tu phải lập công bồi đức, tiêu quả tiền khiên, giúp đời làm cho ra người chí thiện.

Trong lúc hành sự cần phải tham thiền nhập định giao cảm cùng Thầy, nào hay đâu sửa lòng tập tánh, độ thế lập công các con không làm, mà các con lại muốn thành Tiên đắc Phật. Khác nào cái thang 12 nấc mà các con muốn leo một bước đến tận trên chót, có thế nào mà lên cho đặng? Thầy hỏi các con thành Tiên để làm gì? Hay là thành Tiên rồi mơi cờ vây, chiều rượu cúc, sớm dạo rừng đông, chiều qua bắc hải, như kẻ hoang du kia vậy? Làm Tiên khó lắm con ôi! Lo cho vạn loại dễ ngồi được đâu? Vậy các con đừng lầm tưởng rằng: Cái tu ấy mà thành. Cơ mầu Thầy chẳng vị.

Đứa không tu thì đem danh lợi nhồi đầy trí não, đứa có tu, dục vọng chẳng lo lường. Ôi! Biết chừng nào mà Thầy ngồi yên với vạn loại, để vui thấy đất Thuấn, trời Nghiêu. Khi Thầy đến mà dạy đây, có Phật, Tiên hộ giá theo Thầy biên chép những lời này vào "Tàng Thơ Bửu Viện". Nếu các con không nghe lời, sau đừng than trách.

**THI:**

Chạnh dạ thương con xuống thế trần,

Cứu về cho đủ trẻ nguyên nhân;

Đưa gương trí huệ chiêu Phong Hội,

Rọi đuốc từ bi sáng ánh gần.

Chí sĩ hiếu hiền do hiếu tử,

Cải tâm oán phụ oán kỳ thân;

Linh quang một điểm trau dồi lấy,

Chẳng đặng Phật Tiên cũng Thánh Thần.

Thầy ban ân các con, Thầy thăng.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**KHƯƠNG** tiếp linh cơ hóa Động Kỳ,

**THÁI** dương lố mọc trước đàn thi;

**CÔNG** minh Thánh bút ban hồng huệ,

**GIÁNG** chỉnh cơ đàn khá thức tri.

Lão chào chư sĩ tử, khá thành tâm, bước đường còn dài, sự hành lễ phải cho nghiêm chỉnh, phải biết huyền linh cơ chuyển vận, thôi Lão đăng Trung Giải. Tiếp giá Mẫu Hoàng ngự linh bút.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**DIÊU** Tòa sắp soạn giá loan xa,

**TRÌ** ngự vầng mây xuống đảnh hòa;

**KIM** bút sắc ban đời tỉnh mộng,

**MẪU** ngôn nào nệ bước đường xa.

**VÔ** vi Đạo chuyển Kinh vàng sắp,

**CỰC** Lạc hồi nguyên ớ trẻ già;

**TỪ** thử pháp linh chưa đặng rõ,

**TÔN** minh Thánh Đức phục san hà.

Mẹ mừng chư sĩ tử. Hôm nay, Mẹ tiếp đặng chiếu Chí Tôn sắp phê ngự bút. Này các con nữ phái nghe dạy: Cuộc âm dương biến động, cơ vũ trụ thay hình, cuộc trần hoàn muốn tường lửa dục tam canh, đường Thiên Đạo một lòng lo tấn bước, đã mấy năm trước, huyền linh cơ bút chuyển khắp Đông Nam, chư Thần Phật Thánh Tiên mượn điển huyền linh cứu đời thảm khốc. Thương thay cho các đẳng chúng sanh, lầm tưởng tu hành do nơi tư tâm rồi giành giựt với nhau về cơ tấn hóa. Thế nào chẳng có sự phân chia, nên chi Đức Chí Tôn sắp hạ Bộ Kinh vàng đưa người từ chỗ mê tín tới con đường thoát tục, tầm nẻo vô vi pháp chánh.

Này các con phải biết nương theo cơ vận chuyển mà tuần tự thành tâm tín ngưỡng mới đạt bảng vô trần, nẻo quan san diệu viễn có Thánh Thần phò hộ, đừng giải đãi mà phải bị luân trầm nơi đường danh bả lợi. Cửu nhị ức nguyên nhân đã mấy phen Mẹ đây thúc hối, chốn Diêu Cung hằng xem cành liên chi: Ửng dạng hay rụi tàn.

Nhơn loại chẳng hiểu rồi vương theo tứ tường bốn vách. Bổn Thánh Kinh này các con nữ phái phải tầm triết học siêu hình đặng giải thoát cảnh trầm kha, nương chơn Già hồi ngôi cựu vị. Hãy biết rằng: Cuộc biến thiên sắp cận kề, nào nước lửa, nào đao binh, khí cụ của vật chất tranh đấu diệt lần, thế giái sau đây lập cảnh thiên tân nước tràn khổ lụy, chừng ấy nhơn nhơn mới tỉnh giấc hoàng lương hồi đầu hướng thiện.

Thảm thương cho nữ phái chẳng biết chi là căn cứ, đành mãi mãi tấn bộ theo lối tân thời, lần lựa trên thế cảnh gập ghình tu rồi lại ngã. Thế nào lánh khỏi đao binh tai nạn. Còn lại những hạng tu theo đường dục vọng, còn lại những trẻ mượn Am Vân, cậy Tịnh Trường làm căn bổn, mượn nâu sồng đạm bạc kinh sớm kệ chiều, còn lại những con biết xả thân giúp đời giải thoát ra ngoài vòng mộng ảo.

Vì thế mà sự phồn thạnh của vật chất hết buổi duy trì, lọc lừa con đường chánh mạch, vạn ban ngày sau đây lần tầm theo mối pháp chánh chơn truyền là Cao Đài Đại Đạo.

**THI:**

Đại Đạo phát khai đã mấy lần,

Thảm thương chân tánh ở nơi trần;

Bào thai tá mẫu căn duyên trước,

Nhơn quả trả xong hết nợ nần.

Các con, Mẹ đến phê chuẩn Thánh Đức Chơn Kinh này cho các con đặng tâm thành tìm học Cao Đài Đại Đạo, tầm theo nẻo thoát tục siêu phàm.

Thôi các con tiếp giá Tam Giáo ngự đàn y phê Thánh Đức, Mẹ hồi Diêu Cung.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Hộ phò Tam Giáo giáng cơ linh,

**BẠCH HẠC** báo tin trước động huỳnh;

Cấp chỉnh y đàn trong nội điện,

Xe loan Tam Giáo giá đăng trình.

Tiểu Thánh mừng chư phận sự. Khá tiếp giá, xin kiếu.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**THÁI** bình chưa đặng phải truyền kinh,

**THƯỢNG** trí lo tu phục tánh tình;

**ĐẠO** Pháp duy tâm kỳ đắc ngộ,

**TỔ** truyền diệu lý, lý chơn minh.

**GIÁNG** lai cơ bạch ban lời hảo,

**PHÊ** chuẩn nhơn gian thức lý huỳnh;

**THÁNH** triết cao văn noi đuốc tuệ,

**KINH** mầu học hỏi máy huyền linh.

Vậy Thầy giáng hạ phê bộ Kinh vàng khuyên nhơn gian, các tôn giáo đến thời kỳ mạt pháp, nên Đấng Tạo Công phục kỳ hạ ngươn này hối giục nhơn sanh tầm theo nẻo chánh đạo.

Thầy ban ơn lành cho chư sĩ tử, có Khổng Tử lâm đàn, thành tâm tiếp giá.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**KHỔNG** giáo Nho phong lập thượng đời,

**THÁNH** Kinh truyền sửa cuộc trần vơi;

**TIÊN** ban bút nhiệm Trung Dung học,

**SƯ** đệ đồng chung tạo thế thời.

Thầy mừng chư sĩ tử.

**THI:**

***Thánh*** mạng tam gia hội sắc khai,

***Đức*** công bền lập chí nào phai;

***Chơn*** truyền bủa khắp năm châu ngộ,

***Kinh*** tụng đọc ra hết mộng hoài.

***Ba*** hội giáo đời xao xiếng [xuyến] mãi,

***Pho*** Kinh triết lý biết bao ngày;

***Thành*** trung Nam hưởng ân từ huệ,

***Tựu*** lý huyền cơ nhớ sĩ tài.

Vậy Thầy thượng ỷ, tiếp Như Lai ngự.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TÂY** Á Đông Nam ngộ Đạo vàng,

**PHƯƠNG** duyên thoát tục độ đời an;

**GIÁO** khai Phật Đạo nhơn Đông Độ,

**CHỦ** ý Tam Kỳ đến Niết Bàn.

**THÍCH** Giáo độ hồng ân giáo lý,

**CA** nhơn loại đắc khải thanh hoàng;

**NHƯ** minh tầm lý tu đồng lạc,

**LAI** đáo Tây Thiên hưởng phước nhàn.

Thầy mừng chư môn sanh. Lành thay! Lành thay! Chơn Kinh Thánh Đức ban bố năm châu bốn biển đều ngộ cảnh Niết Bàn, qui đời thiện đức.

Từ đây noi theo pháp chánh tâm hiệp nhứt môn, thế gian hữu hạnh tấn bộ trên nẻo Đạo Trời.

**THI:**

Nam Việt mấy phen phát chuyển hòa,

Tinh thần học hỏi đến Long Hoa;

Đời xem khổ khốc vòng danh lợi,

Đạo vớt chúng sanh thoát ái hà.

Bửu pháp hậu lai châu báu giữ,

Chân truyền nay đặng vẻ âu ca;

Thái sơn nhạc trổi non kỳ phụng,

Hội hiệp Thần Tiên giáng điển lòa.

**HỰU:**

Điển lòa che phủ khắp Trời đông,

Nhuận rưới chúng sanh bước cảnh bồng;

Chủng loại giang qua đò giác ngạn,

Tây phương có Phật cứu minh tông.

Hòa an diệu lý ba miền thức,

Chuyển động Năm Châu bốn cõi thông;

Trượng bút Thánh Kinh phê Giáo Hội,

Tam môn phước nhuận cảnh Huyền Khung.

**Tái Cầu:**

**THI:**

**LÝ** Đạo giải phân phải hiểu tường,

**THÁI** bình cứu chúng buổi tang thương;

**BẠCH** minh chơn giáo cơ truyền Thánh,

**GIÁNG** lịnh mừng pho bổn đức chương.

Mừng chư sĩ tử.

**THI:**

Phật Tiên chẳng nệ xuống phàm gian,

Vì xót chúng sanh cuộc thế tàn;

Dâu bể hóa cồn đời biến động,

Non dời vật đổi thể mưa chan.

Hỡi ai sớm biết xem thời thế,

Thế nhớ quày đầu lại Niết Bàn;

Đạo đức phải tu rồi mới thấy,

Chớ nên vì khổ lại than van.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Xuân thanh **QUAN** điển chiếu trần gian,

Thánh Đức **ÂM** linh cứu thế tàn;

Bút ngọc **NHƯ** nhiên truyền vạn đợi,

Trần ai **LAI** đáo Đạo huy hoàng.

**THI:**

Nâu sồng giải thoát cõi sầu ai,

Nương chuỗi từ bi đến Phật Đài;

Xá Lợi quyết đem đời đến Đạo,

Mưu ni vớt độ dở nên hay.

Du hành địa phủ âm hồn cứu,

Lãnh mạng trần gian lựa kẻ tài;

Tam Giáo chí kỳ qui nhứt bổn,

Nhơn sanh nhuần gội chẳng nên sai.

Bần Đạo chào các trò, có Quan Đế ngự.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Ngoài rừng **QUAN** quả tiếng hoàng kêu,

Trong động **THÁNH** kinh hội lịnh triều;

Hành sự **ĐẾ** công trò khá lập,

Phước lành **QUÂN** tử sổ danh nêu.

**THI:**

Phong tục đổi dời sái Thánh nhơn,

Thường luân chẳng đặng hiệp tuần hườn;

"Chỉ ư chí thiện" đời bao đặng,

"Minh Đức Tân Dân" đạo khó hơn.

Cám đội Hoàng Thiên truyền Thánh bút,

Xót lòng sanh chúng chẳng gìn ơn;

Kỳ ba tế độ mau dời gót,

Đến chốn đài sen lóng tiếng đờn.

Cười…… Các trò khá thành tâm kỉnh lễ Gia Tô ngự bút.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Ngôi Hai **GIA** phước bất gia tài,

Phổ hóa **TÔ** truyền Đạo Thánh khai;

Hồng thập **GIÁO** linh Nam thiện lập,

Cứu nhơn **CHỦ** định Đạo Cao Đài.

Mừng các trò.

**THI:**

Cuộc thế nhộn nhàn nẻo phú quan,

Nghĩa ơn, trung hiếu đã điêu tàn;

Từ xưa thập tự còn rơi máu,

Nhắm lại Tam Kỳ cuộc khói chan.

Phước đại Huyền Khung ân xá độ,

Đức Kinh Tam Giáo bát tâm hàng;

Cơ linh khá nhớ gìn chơn lý,

Đạo chánh nên tu chớ luận bàn.

Bần Đạo chào các trò, cầu Khương Thượng ngự.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**KHƯƠNG** thới thái bình phước lộc khanh,

**THƯỢNG** đài Thần Hội chốn trung thành;

**TỬ** sanh cứu chúng lằn tên đạn,

**NHA** trảo còn nêu cuốn sử xanh.

**THI:**

Cửu khúc "đả thần gậy" chống sang,

Huyền linh phép nhiệm khó mà bàn;

Hưng Châu ai biết lòng ganh Kiệt,

Diệt Trụ khó tường dạ mến Thang.

Khí số nhơn sanh còn lận đận,

Khiến nên Tiên Phật xuống trần gian;

Đông Nam phước nhuận kỳ Ngươn Hội,

Nắng hạn mưa phùn đặng nước chan.

Cười…… Các trò khá thành tâm đặng Lão đi động phủ thỉnh Tiên hội đàn chỉ giáo.

**Tái Cầu:**

**THI:**

**DI** giáng chơn kinh Thánh mạng truyền,

**ĐÀ** linh thiên lý phước như nhiên;

**PHẬT** minh bút Thánh cơ huyền diệu,

**TỔ** khảo Phật môn lý diệu huyền.

Chào các trò.

**THI:**

Điển quang thế kỷ chủ Cao Đài,

Nắm trọn chơn truyền cứu thế sai;

Pháp chánh nhơn gian hồi thị ngạn,

Chơn truyền chủng loại chọn người hay.

Bình minh ánh nhựt Nam phương chiếu,

Phúc đặng tam gia mới gọi ngay;

Thánh triết minh luân hồi dĩ mạnh,

Pháp hoa phúc tải hội Cao Đài.

Bần Đạo đến đây mừng bổn Kinh vàng. Vậy khá thành tâm tiếp giá, Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Chơn kinh **HỒNG** phước thúc đời qua,

Thánh Đức **QUÂN** ân Hội nhứt gia;

Nhơn chúng **LÃO** lai tầm học biết,

Chuyển mê **TỔ** khảo dựng nam hòa.

Thầy mừng các đẳng nhơn sanh.

**THI:**

Văn minh Đạo Giáo dựng non sông,

Khá thức nhơn gian hiệp Chánh Tông;

Thiện mỹ đời Nghiêu ân phúc tải,

An bình Thuấn nhựt đáo Non Bồng.

Vầng trăng chói rạng lòa tia sáng,

Ánh nhựt chiếu soi điển lộ cùng;

Nam Bắc đến đây minh tỏa khúc,

Đờn rao khải ngộ vân hạnh thông.

Vậy khá thành tâm tiếp điển, Thầy ban ân hồng các đẳng chúng sanh. Thầy lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Công bình **ĐẠI** đức sẽ đăng Tiên,

Luật pháp **THÁNH** Kinh để hậu truyền;

Như thử **TỀ** gia qui nhứt thống,

Nho phong **THIÊN** mạng phụng thừa Thiên.

Tôn Sư mừng các trò.

**BÀI:**

Mừng nay Thánh Đức phổ thông,

Chuyển mê sanh chúng hiệp đồng nhứt gia.

Tam Ngươn dựng lại một nhà,

Đào Viên hiệp bạn đời tà ngắm coi.

Thánh Kinh bút nhiệm thúc còi,

Tánh khai phục tánh lần noi Đạo mầu.

**THI:**

Đạo mầu học đặng mới thanh cao,

Chí sĩ tuân hành thoát bốn rào;

Bước kịp Bồng Lai noi Chánh Luật,

Đài Cao huấn giáo thoát trần lao.

**BÀI:**

Trần lao có mấy chi nhàn,

Thành công mới biết Phụ Hoàng ân gia.

Noi theo Thiên Mạng một nhà,

Ngũ Chi nguyên bổn lẽ mà ngồi yên.

**THI:**

Ngồi yên tịnh tọa có vui gì,

Chơn lý là đường dõi bước đi;

Tới nước cờ vây toan xuất pháo,

Hoành xe, tấp mã, sĩ bôn phi.

Tượng hồi cơ thủ liên hòa hiệp,

Chốt tấn lần đi tới Hội kỳ;

Thời thế biết rồi tua liệu lượng,

Xả thân vì Đạo mới tu mi.

Khá thành tâm tiếp điển, Tôn Sư kiếu.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Cây tàn **ĐẠI** Việt cậy Trời xuân,

Gió đánh **ĐỨC** cao nhựt lố rừng;

Đá chất **TIÊN** về thâu phép nhiệm,

Cây chen **ÔNG** tới Thánh Kinh mừng.

Phủ trường **NGÔ** Việt chung Âu Mỹ,

Quang sắc **MINH** khai hiệp nhứt trường;

Từ thử **CHIÊU** hồn trong vạn loại,

Nhờ may **GIÁNG** tiếp diễn khoa văn.

Mừng chư sĩ tử.

Hôm nay, Bần Đạo đến mừng pho Thánh Đức thứ ba.

**BÀI:**

Giã từ cõi tạm nhớ hoài,

Đạo chưa mấy đặng cõi ngoài phổ thông.

Đời còn lẫn lộn gai chông,

Thiết tha tài trí không lòng ghé xem.

**THI:**

Ghé xem Kinh báu tạo đời an,

Triết luận văn chương tả mấy hàng;

Kỳ chót thứ ba ra dấu để,

Sau đời hậu thế vốn Kinh vàng.

**BÀI:**

Kinh vàng chuyển phục nhơn tâm,

Thánh kỳ mạt pháp nhơn tâm đảo huyền.

Thuyết gác lái, Đạo nằm yên,

Công minh qui luật không kiên máy Trời.

**THI:**

Máy Trời sắp dựng tạo kỳ ba,

Cứu chúng đem lên khỏi ái hà;

Ghé mắt kìa xem thoàn đón rước,

Nắm tay chung hiệp hội nhơn hòa.

Khá thành tâm tiếp điển, Lão lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Mạt đời **NGƯƠN** hội chuyển khai cơ,

Hóa chúng **THỈ** chung bước kịp giờ;

Mối chánh **THIÊN** ban ba Giáo Hội,

Chơn truyền **TÔN** pháp lập hồ sơ.

Bần Đạo hỉ hỉ chư sĩ tử.

**BÀI:**

Vui mừng thấy Bổn Chơn Kinh,

Truyền ra cứu thế hồi minh Đạo vàng.

Cảnh trần nắng lửa mưa chan,

Ai người thức giấc mộng hoàng về nguyên.

Vậy thành tâm tiếp điển, Bần Đạo xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**BÀI:**

**THÔNG** điệp tới động huỳnh Lão tiếp,

**THIÊN** sắc phê xuống kịp mừng Kinh;

**GIÁO** truyền chánh pháp huyền linh,

**CHỦ** tâm mới đặng phát minh diệu mầu.

Chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Nay Lão chuyển Hoàn Cầu phổ hóa,

Đem Kinh vàng truyền bá nhơn sanh;

Học coi cho biết nẻo lành,

Hồ sơ Đài Giáo ngọn ngành hòa giao.

Kinh vàng thức tỉnh đời sau,

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**THẬP** vạn lai niên lập lại đời,

**BÁT** kinh luân chuyển độ trần vơi;

**LA** Hầu anh tuấn chiêu hồn tục,

**HÁN** thất Nho phong sắc độ người.

Chào chư sĩ tử.

**THI:**

Hộ phò Hoàng Chiếu giáng Đông Nam,

Chầu chực Tây Phương lướt đến đàn;

Nhạc trổi Trung Thiên thanh sắc tựu,

Cấp hành thủ lễ thỉnh Bồ Đoàn.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Luật hành **CHUẨN** Pháp mấy ngàn năm,

Ca tụng **ĐỀ** châu lướt bệ trầm;

Nhân sự **BỒ** công nào có rõ,

Vạn sanh **TÁT** phước khỏi luân trầm.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

Lành thay…… Lành thay…… Nam Việt ngộ kỳ truyền giáo. Bổn Kinh vàng noi dấu, bước lần lên nấc thang thoát ngoài vòng cương tỏa.

**BÀI:**

Thương thay nhơn loại thảm phiền

Đỉnh chung cấu xé chơn truyền không lo.

Thuyền Bát Nhã vòng do rước khách,

Đem người lành thông bạch thiên văn;

Thánh Kinh ba bổn tầm phăng,

Diệu huyền triết lý cao thâm học đòi.

**THI:**

Học đòi văn hóa mở tinh thần,

Đuốc huệ linh uy phưởng phất vân;

Nhấp nhán Tam Huê nơi Á Việt,

Lộ hình Đồ Tát cõi Nam phần.

Nào ai có rõ kỳ ba chuyển,

Sanh chúng hay đâu luật Phật cầm;

Niết cảnh đua tòa liên chiếu rạng,

Tây phang ao trở cá còn nằm.

Bần Đạo xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Qui đời **VĂN** tập lục Kinh vàng,

Tạo chuyển **THÙ** Nghiêu cõi Việt Nam;

Biết rõ **BỒ** tâm hành thiện ái,

Đừng mê **TÁT** tội cõi dinh hoàn.

May thay…… Lành thay…… Cho xứ Việt Nam đắc hòa Đạo chánh. Từ Đạo Cao Đài thập niên nhị lẻ, biết bao nhiêu Kinh Luật truyền ban, nhưng chúng sanh còn mơ màng nơi cõi phồn hoa.

Nay Thánh Đức Chơn Kinh chuyển tâm người hướng đạo, trở nên thiện đức tinh hoa, tinh thần phát tiết, hầu đạt cảnh hư vô.

**BÀI:**

Tây Phương mượn đóa sen vàng,

Cùng La Hán ngự sơn ngàn Kỳ Sơn.

Phê Thánh Đức cứu hườn linh tánh,

Khai Kinh vàng độ cảnh đời xiêu;

Nước non cây cỏ buồn hiu,

Vầng mây ửng dạng Nam Triều đắc công.

Bần Đạo thượng ỷ, tiếp giá Giáo Chủ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Chiêu an **NHIÊN** định bá kinh thơ,

Gợi tỉnh **ĐĂNG** khêu trước điện thờ;

Hoát khải **CỔ** kim gồm chánh đạo,

Đưa người **PHẬT** quấc phục tầm sơ.

Thầy chào chư sĩ tử.

Lành thay cho Á Việt, hay cho chân loại tiếp đặng Bổn Kinh vàng truyền lai cho thế tỉnh. Rất may mắn cho vạn linh sanh chúng, nhờ tinh thần đạo đức đặng tu thân khỏi đường mê hoặc.

Pháp Luân thường chuyển, nay đã khải chiêu, đường rộng mở.

**BÀI:**

Nơi Tây Trúc tiếp truyền phong Điệp,

Rằng Sắc Trời dự kịp Kỳ Sơn;

Khai Kinh Thánh Đức khảy đờn,

Rung chuông thức giấc mộng hồn nhân sanh.

Hào quang chiếu Tam Thanh tựu đảnh,

Nhạc thiều ca rành rạnh chư Tiên;

Tiếp linh huyền ngự sơn miền,

Phê y Thánh Đức Chơn Truyền đời coi.

Ngày giờ đã đến như thoi,

Vậy Thầy ban ân, có Tiên Trưởng ngự.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Phong thần **NAM** Bắc, họa đồ treo,

Nguy khổn **CỰC** tâm Thánh Lịnh theo;

Tiên Pháp **CHƯỞNG** quyền trao đệ tử,

Hư linh **GIÁO** huấn độ đời eo.

Thành tâm **GIÁNG** chứng nơi Bồng Cảnh,

Quyết chí **ĐÀN** trung gió thuận lèo;

Kệ bổn **KHAI** đường Kinh Thánh Đức,

Cứu nguy **BÚT** nhiệm Đạo truyền gieo.

Bần Đạo chào chư tử sĩ. Khá thành tâm tiếp điển.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**XÍCH** buộc làm chi nẻo trược trần,

**MI** hòa trọng phước chiếu tâm thần;

**LÃO** lai tiếp lịnh đăng Huyền Cảnh,

**TỔ** phục nhân sanh nguyện bước lần.

**HỰU:**

Bước lần Thánh Đức đón xem đi,

Danh lợi có bao số hệ thì;

Cảnh tạm diễn trò xây tứ khổ,

Tuồng đời qua lại lắm cơn nguy.

Đài gương Tiên bút chơn truyền độ,

Đại Đạo sáng soi Thánh Đức ghi;

Gió phất ngọn cờ chiêu khách tỉnh,

Mưa xuân mát mẻ chốn Sơn Kỳ.

Vậy khá thành tâm tiếp điển, Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Tang thương **QUỈ** mị chiến tranh hùng,

Đạo pháp **CỐC** chuông khải ngộ rung;

Biến cải **THOÀN** kia kề bến rước,

Qui đầu **SƯ** độ chánh Huyền Khung.

**BÀI:**

Tiếp cơ Thánh bút khai đề,

Thức mê ớ khách kịp về Bồng Non.

Chơn truyền lập bút son ghi tạc,

Chánh Đạo khai liên các Phái, Chi;

Lần theo nẻo Đạo Tam Kỳ,

Qui tông Giáo Hội huyền vi Phụ Hoàng.

**THI:**

Phụ Hoàng sắp đặt cuộc qui mô,

Bá đạo vưng theo bức cực đồ;

Đến buổi ngửa nghiêng rồi sẽ biết,

Biết rằng Tạo Hóa đã bày phô.

**BÀI:**

Bày phô lý nhiệm trò ôi!

Nỡ nào chẳng học lại ngồi khoanh tay.

Trần hoàn như lửa cháy mày,

Đốt tiêu tâm hạnh lại đày ngục sâu.

**THI:**

Ngục sâu vương vấn khổ tường vây,

Tửu, sắc lại qua cảnh đọa đày;

Rộn rực nam nhi nơi quán Sở,

Phô trương nữ kiệt chốn lầu mây.

Đạo vàng bước kịp tâm thành kỉnh,

Luyện tánh hồi sơ chọn sĩ tài;

Trống đổ Long Hoa thi đạo đức,

Nhảy qua Tam Cấp mới là hay.

Bần Đạo chào các trò, Bần Đạo xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Bao phen **NGỌC** lố chuyển cơ huyền,

Thánh Đạo **ĐẢNH** cao học phép Tiên;

Rước kẻ **CHƠN** tu về động báu,

Đưa người **NHƠN** đức đến Tây Thiên.

Yên nhàn **GIÁNG** thế qui y bổn,

Loan phụng **ĐÀN** lai hiệp nhứt nguyên;

Mây chuyển **NGỰ** xe loan giá hạc,

Gió đưa **BÚT** ngọc điển phê liền.

**BÀI:**

Tiếp đặng sớ Thái Công mời hội,

Rằng Sơn Kỳ nhạc trổi Quần Tiên;

Nương mây Lão phản động liền,

Huyền linh tiếp bút Chơn Truyền phê kinh.

Vâng Thánh Mạng trò in dạ nhớ,

Lập công cao mấy thuở dạ bày;

Nay đây Thánh Đức là hay,

Thức đời biết cuộc châu mày lửa binh.

Đời biết rõ chơn linh Ngọc Đế,

Hay làm lu ngưng trệ linh nguyên;

Lần mau bước kịp con thuyền,

Kinh vàng tầm hiểu về nguyên Cao Đài.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Luyện báu **LINH** đơn cứu sĩ hồi,

Bồ Đoàn **BỬU** pháp sắp yên nơi;

Công minh **ĐẠI** đức tâm thành nguyện,

Giải thoát **PHÁP** linh thoát khổ nhồi.

Bao thuở **SƯ** minh cơ chuyển rải,

Mấy hồi **GIÁNG** điển bút nghiên rồi;

Thức cơ **ĐÀN** thiện đò chờ sẵn,

Dạy kẻ **SƠN** bằng giữ phận tôi.

Mừng chư sĩ tử.

**THI:**

Tam Kỳ khải ngộ phục đời an,

Thánh Đức Chơn Truyền khá luận bàn;

Tuyên bố Ngũ Châu quan sát kỹ,

Rải gieo tứ hướng cứu nhơn gian.

Nhựt minh mới rõ đèn Tam Giáo,

Nguyệt rạng tường xem cảnh Niết Bàn;

Ướm hỏi nhơn sanh tùng thử học,

Hay là cậy trí gọi đời an.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**VÂN** hành mù mịt Hội Quần Tiên,

**TRUNG** giái xét xem cõi thế miền;

**TỬ** khả tùng sư hồi thị ngạn,

**CHỨNG** tâm tịnh đạt máy cơ huyền.

**GIÁNG** phê Thánh Đức tam miền học,

**ĐÀN** thiện thành tâm lãnh hội viên;

**KHAI** giáo Nam Bang qui chủng loại,

**BÚT** Thần Tiên ngự Động Đào Nguyên.

Mừng chư sĩ tử.

**BÀI:**

Trần hoàn lượng sóng nhấp nhô,

Danh hư, tiêu, trưởng minh phô thế tình.

Ngồi Động Báu luyện Kinh Vô Tự,

Phúc Tiên Đồng tâu sớ Thái Công;

Sắc phê Lão đến non bồng,

Hội Kinh Thánh Đức nhơn đồng tỉnh mê.

Trời Nam chuyển đề huề Chơn Mạng,

Đất Bắc xây cứu nạn nhân sanh;

Noi gương Thánh Đức tu hành,

Bần Đạo mừng các trò, xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**LỤC** bộ Kinh Tiên ngự giáo truyền,

**YỂM** đời vật chất hội nhân nguyên;

**CHƠN** như tánh thiện qui Đài Giáo,

**NHƠN** sự khổ nàn học phép Tiên.

**NGỰ** Thánh Đức ban hồng phước huệ,

**NGŨ** Sơn Thần tiếp giá cơ liền;

**KỲ** do thế cuộc cơn nhàn rảnh,

**SƠ(N)** đậm Kinh Trời học hỏi riêng.

**BÀI:**

Trước Tây Kỳ lấn tranh pháp nhiệm,

Lão Tổ là Lục Yểm, đạo mầu;

Đời ôi! Khá lánh tang dâu,

Tầm Tiên học đạo mới hầu thành đơn.

Tá bút Thánh đem đờn rao khảy,

Mượn cơ linh bủa rải điển lành;

Người mến Đạo kẻ đua danh,

Xem Kinh Thánh Đức làm lành mới hay.

Khá tiếp giá, Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Trần hoàn **XÍCH** buộc nợ tiền căn,

Nhân loại **TINH** thông rõ Đạo hoằng;

Đến cuộc **TỬ** sanh rồi mới hiểu,

Tang điền **GIÁNG** lụy mới ăn năn.

Tửu trà nghiêm lễ đón rước chư Tiên.

**THI:**

Một Hội Huê khai thức khách trần,

Ba đào chinh đổ cũng vì phân;

Đạo mầu chẳng học tâm thành nguyện,

Thánh Đức nay coi bước thẳng lần.

**BÀI:**

Thẳng lần đến chốn Đài Cao,

Nhìn xem Thiên Nhãn lộ màu huyền linh.

Đời ôi! Thức giấc mộng huỳnh,

Chơn Kinh kiếm hiểu lý Kinh Cao Đài.

**HỰU:**

Cao Đài mở rộng lập đời Nghiêu,

Bá Tánh Quân Vương trở lại triều;

Sĩ, chốt, tượng, xe phò Chúa Thánh,

Mạnh Tân hội ngộ bạn đồng liêu.

Khá tiếp điển, Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**QUẢN** bao trần trược đến khuyên đời,

**THÀNH** bại xem coi máy định rồi;

**TỬ** biệt mấy ai lo trước đặng,

**GIÁNG** cơ truyền dạy sĩ trò ôi!

Chào chư sĩ tử. Kiếu.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Tranh đấu **HUỲNH** lương huyết ửng hồng,

Dành nhau **LONG** ấn đoạt non sông;

Màng chi **CHƠN** Thánh ngai vàng ngự,

Học đạo **NHƠN** gian lập chí đồng.

Chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Hớn Trào phân cách ba ngôi,

Trụ Thương mạt vận chuyển đời văn minh.

Thái Công ẩn sĩ qui đường,

Tầm nơi Động Thạch chờ Vương rước về.

Danh là đó, nạn bên kề,

Chi bằng học Đạo đặng lìa quyền, quan.

Bả lợi quàng,

Lấn tranh quan;

Tước lộc sang.

Làm cho nghiêng đổ non sông,

Cũng vì vật chất không lòng gớm ghê.

Đời dĩ tận hầu kề lửa cháy,

Nạn đao binh xem thấy kinh hồn;

Ai nào cảnh tục mưu khôn,

Thánh Kinh tu học cứu hồn vạn linh.

Thánh Chơn Kinh,

Khá sửa mình;

Rõ cơ linh.

Huyền linh sắp đặt dạy đời,

Cao Đài Giáo Chủ Chúa Trời cứu tinh.

Mấy muôn năm tá hình khắp xứ,

Lập Đạo mầu nhân sự hưởng ân;

Chuyển tinh thần,

Thoát phù vân;

Phục nhứt tâm.

Tầm đường thiện ái hồi nguyên,

Căn xưa mới đặng là tiền duyên xưa.

Kinh Thánh Đức ban vừa ba bổn,

Rải nhân gian khá đón mà nghe;

Đời ôi! Có mấy nhiêu kìa,

Trăm năm chẳng trọn phải lìa thân tro?

Tạo Hóa cho,

Thả chiếc đò;

Nắm tay trò.

Cho người có đức ra vòng,

Trên Tiên Thần Thánh giữ phòng linh nguyên.

Đó là cuộc tang điền thương hải,

Biết lần ra khỏi bãi tên băng;

Điển quang Phật ngự rọi hằng,

Tam Huê chiếu mạng khỏi lầm tà tây.

Chào các trò, thành tâm tiếp điển.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Gió tạt **LIỄU** rung chốn Động tiền,

Tiên linh **NHỨT** định xuống non Tiên;

Ôi thời **CHƠN** tánh vương trần tục,

Đành phải **NHƠN** tâm khốc hại phiền.

Thảm bấy **GIÁNG** lâm nơi hạ trược,

Buồn thay **KHAI** pháp bị lằn tên;

Bàng Quyên **BÚT** chép Thiên Thơ cướp,

Tiện tử **THÁNH** Tôn bị nạn liền.

Mừng chư sĩ tử.

**BÀI:**

Nhớ hồi Tần thị gồm thâu,

Cảnh Tiên Lão ẩn mặc cầu thế gian.

Hiếu trung định chẳng an tịnh tọa,

Phải xuống trần bị đọa mấy năm;

Chư Tiên đành vướng trược trần,

Cũng vì khí số Yên gần tiêu tan.

Tần Thỉ Hoàng làm ngang quá đỗi,

Thâu quốc hồn lại trổi tâm sanh;

Nào đốt sách, nào cải canh,

Chơn truyền chẳng có để dành đời roi.

Thánh Đức Đạo lịnh Trời truyền bá,

Hội Quần Tiên nong nã khai Kinh;

Chơn Truyền mấy bổn vừa in,

Cho đời hiểu lý ngục hình đừng vương.

Thoát tứ tường,

Lánh tang thương;

Nối chung đường.

Đường xa Đạo giáo lần đi,

Xem coi bản Đạo Tam Kỳ bày phô.

Chuyển các phái Tông Đồ Hội Giáo,

Đem vạn sanh nhờ Đạo cứu đời;

Biết luật Trời,

Chớ dể duôi;

Phải biết mùi.

Mùi thơm trái chín dành cho,

Là Kinh Thánh Đức ba pho sắp thành.

**THI:**

Sắp thành thượng bản Đạo nêu tên,

Tập tánh nhẫn kiên lập chí bền;

Cam lộ rưới đời cơn mạt kiếp,

Nước dương đem cứu kẻ tâm hiền.

Khá tiếp điển, Bần Đạo kiếu.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TRƯƠNG** cánh buồm loan độ khách trần,

**ẨN** vừng mây bạc cứu nguyên nhân;

**SĨ** tu Đại Đạo chơn hòa lý,

**CHÍ** đức thành tâm, Khí hiệp Thần.

**THÁNH** bút Chơn Truyền đời ngộ giáo,

**HẬU** hòa chủng loại thọ Thiên ân;

**SƯ** minh giáo lý Thiên Thơ tác,

**GIÁNG** lịnh mừng Kinh vịnh mấy vần.

Mừng chư sĩ, chư sĩ biết Ta chăng? Ta là **TRƯƠNG VĨNH KÝ** đây. Chư sĩ khá thành tâm, Ta rất mừng cho vạn loại cùng chư sĩ ngày nay đặng phước Trời ban bộ Kinh Thánh.

**THI:**

Lánh trần tuổi đã sáu mươi ngoài,

Cuộc thế nhộn nhàn nghĩ đắng cay;

Giữa lúc Á Âu văn vật mới,

Trong cơn Nam Thiệm cảnh đời vay.

Thiên cơ xây chuyển Kỳ Ngươn Hội,

Chí Thánh lần theo máy Tạo ngoài;

Nhơn đức khó đem cho khách tục,

Vì chưn luân lý đổi cùng phai.

**BÀI:**

Cuộc trần thế dường như mây bạc,

Mở mắt trông có thoạt rồi không;

Than ôi! Cá chậu chim lồng,

Chim dầu bay mãi cũng trong khuôn Trời!

Nhớ những lời,

Thảm bấy ôi!

Cuộc thế thôi.

Thế thôi còn có chi mà,

Sầu tư chí sĩ canh gà bên truông.

**THI:**

Bên truông nghe lại tiếng ve chiều,

Cái cảnh than phiền cũng quạnh hiu;

Học thức gởi cho người đất Việt,

Công danh xin nhắn khách trời Nghiêu.

Âm dương tu cách miền đông thổ,

Động Thánh đã lâu Hội Ngọc Triều;

Hoàng Phụ chỉ phê cho Chí Thánh,

Hậu Sư ban phước kẻ đời yêu.

**BÀI:**

Đời yêu lắm, càng cay đắng lắm,

Nghĩ cho thân mà thảm cho đời;

Đời ôi! Đời biết chăng đời?

Đời tàn đời nghĩ cũng rã rời với ai.

Dẫu mê say,

Có mấy ngày;

Chốn dạ đài.

Sáu mươi bộ sách dư ngoài,

Ta còn để lại tỉnh say cho người.

Ngặt cuộc thế đổi dời ẩn hiện,

Nào văn minh bia tiếng Mỹ Âu;

Điểm tô ngoài mặt phong hầu,

Trong lòng ác độc thảm sầu biết bao.

**THI:**

Biết bao trần cấu đổi dời ôi!

Đạo đức nào ai có đắp bồi;

Phong hóa đã đành chôn đất bụi,

Văn minh giả cuộc thượng trên ngôi.

Càng nhìn cẩm tú đau lòng bấy,

Ngắm lại giang san khó đứng ngồi.

Ai hỡi trượng phu đành sắp mặt,

Để cho quần chúng tợ bèo trôi.

Ta mừng chư sĩ thành tâm cầu Trần Đoàn Lão Tổ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Ngán thay **TRẦN** tục cảm Sư Tiên,

Trọng trách **ĐOÀN** viên hữu thệ nguyền;

Nặng gánh **LÃO** lai cùng nghĩa vụ,

Lần theo **TỔ** chức cuộc qui nguyên.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

***Bút*** đồng mượn điển đến đàn cơ,

***Tiên*** Thánh giá lâm hội đảnh thờ;

***Lão*** phục linh tâm truyền pháp nhiệm,

***Khai*** đường văn hóa sắp Thiên Thơ.

***Thánh*** kỳ cứu độ qui nhơn chúng,

***Đức*** hạnh tuân hành lịnh kịp giờ;

***Chơn*** giáo phát minh Âu hiệp Mỹ,

***Truyền*** ban vạn quốc lập đời sơ.

Mừng cho vạn loại, đặng hưởng ân lành của Chơn Giáo Pháp Truyền. Từ đây nhơn loại lần theo nẻo tắt hồi nguyên.

Vậy Bổn Kinh này chư sĩ tử ráng thành công chẳng nên sơ thất nghe. Lão chào chư sĩ tử.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**ĐÔNG** Á nhuận gieo trái chín thành,

**PHƯƠNG** Nam hòa ái Đạo dương danh;

**LÃO** ban phép nhiệm qui đời ngộ,

**TỔ** khảo duyên do hưởng phước lành.

Bần Đạo mừng chư sĩ tử.

**THI:**

***Thánh*** truyền mạng pháp độ nhơn nguyên,

***Kinh*** báu nay đây rải khắp miền;

***Chơn*** chánh tầm do tuần tự tiến,

***Lý*** minh sẽ hiệp nhứt chơn truyền.

Mừng các trò, khá tiếp điển, Bần Đạo xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TÂY** kỳ phưởng phất lụy đời eo,

**PHƯƠNG** pháp lửa binh nạn nghiệt nghèo;

**LÃO** lục hồ văn truyền lý chánh,

**TỔ** Tông giềng mối khá tầm theo.

Bần Đạo mừng các trò.

**THI:**

Thánh Mạng kịp giờ phải giá lâm,

Sớ tâu Khương Thượng lãnh băng chừng;

Chơn như cứu vớt người Đông Độ,

Kinh báu ba pho tỉnh thức trần.

**BÀI:**

Cùng huynh đệ non Tiên luyện báu,

Pháp trao ngôn huấn Đạo Tiên đồng;

Phúc đâu có chiếu Thái Công,

Rằng nơi Ngũ Phụng hội đồng quần Tiên.

Hiệp huynh đệ Đại Tiên thả cánh,

Nương mây vàng tiết lạnh giáng đàn;

Mừng pho Thánh Đức chiêu an,

Kiến đàn tâm nguyện băng ngàn lập xong.

Chớ mỏi lòng,

Đoạt đầu công;

Thức giống dòng.

Dòng nước ửng thuyền từ dợn khéo,

Bạn bè tua mực mẹo giang qua;

Hành vi cứu thế kỳ ba,

Làm cho rõ mặt Bắc Hà Trung Nam.

Mới đặng kham,

Đạo Cao ban;

Thức mộng hoàn(g).

Mộng hoàn(g) độ khách diêm lương,

Tầm theo chánh lý noi gương Phật Đà.

**THI:**

Phật Đà Kinh sám để đầy kho,

Có chí tầm đi thỉnh mới cho;

Dầu phải trở ngăn nơi Đảnh Khứu,

Ma Vương đón bắt cũng lần dò.

Tuyết mù bao quản thân nhằn nhọc,

Gió lạnh nại chi thửa phận trò;

Trở lại Đông Nam truyền khắp chốn,

Luật hành tận cứu lý minh pho.

Mừng các trò, khá thành tâm tiếp điển, Bần Đạo cùng Tôn Sư chào các trò.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Non vàng **HẢI** bắc muốn tầm ra,

Chí quyết **TRIỀU** theo lượng sóng nà;

May đặng **THÁNH** Kinh tuân lịnh sắc,

Đem về **NHƠN** tụng Đạo an hòa.

Bần Đạo chào chư hiền.

**BÀI:**

Kinh Thánh Đức lý huỳnh trổ khắp,

Đủ ba pho sắp đặt độ đời;

Nương cơ Tiên Phật để lời,

Xem Kinh phải nhớ ân Trời kỉnh tuân.

Tâm chí định khiếu hừng quang huệ,

Tâm chí linh mới để huyền linh;

Khá giữ gìn,

Trọn đức tin;

Thánh Chơn Kinh.

**THI:**

Kinh vàng báu ngọc để truyền lao,

Nhân sự lần xem thoát bốn rào;

Trí định tuân hành xa cảnh khổ,

Tâm in lòng dặn lánh danh cao.

Trối đời giải đãi không nguồn thiện,

Mặc chúng du dương chẳng nhiệt hào;

Bước kịp non mây tâm phát nguyện,

Bồ đề lần niệm sắc Tiên trao.

Bần Đạo mừng các trò.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Tiếp liền **TRƯỜNG** bút ngự phê văn,

Lai đáo **TIẾU** khai nguyệt rạng ngần;

Động báu **TIÊN** Thiên phần trọng trách,

Lai lâm **GIÁNG** dạy lý tinh thần.

**THI:**

***Khai*** đời cho Đạo dựng phong cương,

***Thánh*** triết văn hoa bước chánh đường;

***Đức*** tạo tâm thành noi luật định,

***Kinh*** chương luận biết nẻo cang thường.

***Ba*** kỳ hội lập Quần Tiên ngự,

***Pho*** sách để roi thức sĩ tường;

***Thành*** bại Năm Châu tùng lý luận,

***Tựu*** nhân gian tạo cảnh Tây Phương.

Mừng chư sĩ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**ĐÔNG** Á ngày nay gặp chánh đường,

**BA** kỳ khai mở dựng phong cương;

**ĐẾ** linh ẩn dạng non tuyền gặp,

**QUÂN** tử lánh xa chốn hí trường.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

Khá thành tâm tửu trà, có chư Tiên còn nơi Trung Thiên ngự bút.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TÂY** Phương chói nở cảnh Liên Đài,

**BA** giáo sắc phê chiếu ngọc giai;

**ĐẾ** Hội quần linh nơi Á Việt,

**QUÂN** minh Pháp Chánh cứu người say.

Bần Đạo chào chư tử sĩ.

**BÀI:**

Thánh Kinh ba thứ rải truyền,

Đời ôi! Thức tỉnh qua miền Bồng Sơn.

Lằn mây vận chuyển đờn cửu khúc,

Nương cơ linh hối giục nhân sanh;

Nhuận ban Thánh Đức lập thành,

Đời xem tập tánh tu hành sửa tâm.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Một mối **NAM** Phương hội tảo phùng,

Năm nhành **BA** cội hiệp hòa chung;

Liên chi **ĐẾ** mạng do Trời sắp,

Tòng bá **QUÂN** vương lịnh Cửu Trùng.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TRUNG** dung Đạo chánh pháp thường luân,

**BA** Bộ Chơn Kinh lịnh sắc tuân;

**ĐẾ** lập Đạo ban đời khả đắc,

**QUÂN** Thần phụ tử trở phong thuần.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Năm mối hiệp ba nhà cũng hiệp,

Các Giáo Chi noi kịp luật hồng;

Huyền linh chuyển dựng Tam Tông

Qui đời thiện mỹ Tây Đông thái bình.

Bổn Thánh Đức Chơn Kinh chánh pháp,

Độ người tu cho hạp thời kỳ;

Đường sắp đến, Sĩ lần đi,

Chư Tiên hộ giá thời kỳ Long Hoa.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Nam kỳ **BẮC** tới bảng rồng tiên,

Tiền hậu **BA** ngôi Pháp Chánh Truyền;

Đạo luật **ĐẾ** minh tầm kiếm thử,

Tuân hành **QUÂN** tử phụng kỳ duyên.

Bần Đạo chào chư sĩ tử, Bần Đạo giáng giải đôi lời yếu nhiệm về Bổn Kinh Thánh Đức này.

Sanh giữa cuộc dinh hoàn, mạnh được yếu thua, thế thì trường chiến đấu vẫn dây dưa trong hoàn vũ. Bình tâm lại, Lão nhắn nhe người lữ thứ, noi sách Tam Tông mà hiểu biết.

Vầng mây sáng thanh thiên bạch nhựt, nhơn sanh cứ mãi mãi tấn hành, nào danh vang huê hạ với kiếm thư hùng, đâu có rõ căn vị mà quày đầu theo Đạo mạch. Ham đọc sách, luận văn thơ, cười cho sĩ tử còn thờ ơ nơi quán lữ. Ôi! Là đời mê muội, phải biết rằng: Văn minh với vật chất, khoa học với tinh thần.

Thiên Chúa cùng Thánh Đạo Hồi Hồi và các Giáo, chỉ luận ra kinh để lại cho các Tông Đồ, đến ngày nay biết bao là Đạo Luật, nhưng nào nhìn lại: Tăng chúng xa lầm theo đường mê hoặc, nào kinh kệ, nào sách đèn trống chuông…… rồi một kiếp đem theo linh hồn vô phước, phải biết rằng: Sanh trong võ trụ này, luật tiến hóa đều tuần tự tấn hành theo nẻo thiện, đường lành. Đường Thiên lý, nợ phù sanh có ai qua là đường lợi lộc.

Còn bóc lột, mảng chia phe chẳng lóng nghe, mấy Kỳ Ngươn Hội, lập Bảng Phong Thần không ai kiếm lý hầu lần về, doái lại thì nhân sanh mảng mê tứ tường bốn vách, còn trong Giáo Hội, các đẳng Tông Đồ lại tự mình ép buộc lấy mình, tự xưng rằng ta từ đây đà thoát tục siêu phàm, ta từ đây đã ra ngoài hàng danh vọng. Nhưng bề tự đắc, tự cao, tự tôn, tự đại, tự cho mình rằng phải, coi người đời rẻ rúng, đó là một món hại cho Tăng Ni, không hiểu xưa "Sĩ Đạt Ta" vào nước này qua xứ nọ, đem hết tinh thần mà đào luyện mới ngộ điển huyền quang, mới đặng Tam Huê tựu đảnh.

Bởi thế đó mà Bàng Môn qui tùng, các Giáo đều cúi đầu hạ mạng. Còn Đạo Lão Tử đạt cơ siêu việt, nào bùa chú, nào hấp thụ khí âm dương trong khi tân khổ cứu người đời, nhân sanh cũng hết tâm kỉnh Phật thờ Trời. Rồi do nơi thực hành đạo đức, kết nên linh điển lần hồi đắc quả thành công hầu trở về nguyên bổn.

Đó là thuận Thiên. Còn như văn hóa hoàn cầu nhờ nơi đâu mà phát triển? Có phải nhờ nơi Tôn Giáo hay là Đạo Giáo, giáo dân qui thiện chăng?

Thế mà khi gặp cuộc tranh lấn với nhau, kinh thiên động địa rồi hết kể Trời ban phước huệ, tưởng là cơ tiến thủ đó do nơi khí cụ mà ra. Phải lấn ranh phân bờ cõi rồi bỏ luật công nhiên, nhưng còn chỗ ẩn vi là thiên nhiên sẵn định, nếu đổ máu phải thường nhơn, sát nhơn phải thường mạng.

Đó là do nơi chỗ yếu nhiệm, nên thường xảy ra cuộc tang thương tranh cạnh.

Tóm tắt lại: Loài người mảng mạnh hiếp yếu, sang lấn hèn, quan không gìn trật tự của dân, dân đem lòng loạn ly với Thánh Chúa, Chúa lại ép bức tôi lương đống trào thần, thành thử nước xao sóng dợn, nhà sanh con loàn. Ôi! Thế sự đồ nhiên, kìa vạn sanh hưu hủy! Phải biết nay Đại Đạo Tam Kỳ của Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế chuyển lập trong thế kỷ hai mươi này là cơ tấn hóa của vạn linh sanh chúng. Có tấn hóa mới hết chỗ giựt giành, có tâm linh mới tu hành đạt cơ siêu việt.

Nền Chơn Giáo của Đấng Cao Ban thành tựu hay không, do nơi lòng cảm ứng của toàn chúng nhân loại. Nhưng những vị hướng đạo phải đem hết tinh ba huấn luyện cái lý tuyệt đối tinh thần đại đồng mà truyền bá lân bang ngoại quốc chừng đó mới rõ, còn các đẳng chúng sanh phải tuần tự mà tiến hành đừng canh cải, một mai rồi phải bị dưới luật tà quyền trong nền Đạo.

Nhớ nghe các đẳng chúng sanh!!!

**THI:**

Canh trường Ngũ Lão chuyển huyền cơ,

Triết luận Năm Châu bước kịp giờ;

Thánh Đức lưu truyền ban pháp chánh,

Chơn Kinh để lại bổn hồ sơ.

Thôi Ngũ Lão phản hồi Động Hải. Thăng

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**ĐỘNG** lòng Tiên Phật xuống phàm gian,

**ĐÌNH** hội Quần Tiên mấy lối nhàn;

**TIÊN** bút rải gieo lời chánh lý,

**TRƯỞNG** thành gắn gỏi lịnh Trời ban.

Chào chư sĩ tử.

**HỰU:**

Ngươn Hội mãn kỳ khổ vạn linh,

Âm dương chuyển biến luật công bình;

Huyền vi gấm dệt đôi hàng chữ,

Đạo Pháp cơ đề một quyển Kinh.

Cứu thế khỏi nơi đời ác khí,

Dìu nhân đến chốn Đạo mầu linh;

Cả kêu sanh chúng mau hồi tỉnh,

Tỉnh trí tu nhân thoát mộng huỳnh.

Chư sĩ thành tâm nghe Lão đây.

**CHƠN LÝ CỦA VẠN LINH SANH CHÚNG**

**BÀI:**

Mây vàng còn vượn Chúa Xuân,

Thiều quang nhặt thúc băng chừng thoi đưa.

Cây sầu cây luống trông mưa,

Vật vui khí tiết phong thừa xuân thiên.

Xuống sơn miền,

Giáo lý truyền;

Cứu đời yên,

Yên đời khổ não phong cương,

Thánh Tiên ngán nỗi tang thương khốn nàn.

Thanh nhàn đờn trổi tiếng vang,

Trăm năm trong cuộc dinh hoàn ẩn vi.

**THI:**

Ẩn vi lý Đạo có ai tường,

Cắm cúi vào vòng vật chất ương;

Nô lệ cũng hườn thân bạc phận,

Chẳng ai biết đến chốn Thiên Đường.

Đường đời nguy,

Đi cứ đi;

Nào biết chi.

Thi vịnh ngâm nga vẹt ngút mù,

Làm cho đời tệ phải lờ tu;

Cá kia chẳng ráng qua Tam Cấp,

Thì phận đọa đày biết mấy thu.

Mấy thu đăng đẳng vì đời,

Đời ôi! Có biết cơ Trời vậy vay.

Đường chánh giáo thừa khai thông đạt,

Nẻo tà tây tráo chác dối nhân;

Chốn hí tràng ai rõ tuần hườn,

Nơi dị lộ lóng nghe đờn ai oán,

Oán trách nhau,

Thấy mà đau;

Cũng xưng hào.

Hào kiệt đời đâu biết lý chơn,

Mảng nương theo vật phải căm hờn;

Ngoài vòng vinh nhục, là Chơn Lý,

Trong cuộc hoàng lương, lý chẳng chơn.

Khách tục muốn cầm cơ Tạo Hóa,

Người phàm mong đoạt máy tuần hườn;

Than ôi! Cõi tạm đời bao nả,

Quyết đặng tìm đưa giữ tánh nhơn.

Vậy chư sĩ tử thành tâm Lão nhập đề.

Thiên lý lưu hành, cơ đồ vận chuyển. Con chim biết bay thì bay, con cá biết lội thì lội. Hạo nhiên khí nuôi sống vạn linh, âm dương chuyển đưa đường tạo vật, sự biến thiên trong trời đất, thảy do nơi cơ Tạo phép công bình. Điều đao binh của nhân loại, vốn ở chỗ cộng nghiệp ác tâm sanh chúng.

Nhà đạo đức muốn tầm cơ siêu thoát, quyết đem bao nhiêu sanh khí nhẹ nhàng mà sửa lối cang thường, xây cơ ác nghiệp, mong cho đời được thuần phong mỹ tục, mà còn luống cuống vào vòng thạnh suy bĩ thới của đời. Ôi! Càng lo càng thấy thăm thẳm. Nhà trí thức muốn tạo đời cải thế theo kịp lối văn minh, tô điểm nhân gian ra nơi Bồng Đảo, rồi mượn vật chất phô bày, lấy ý hay sửa thế. Càng gây bao nhiêu, càng diệt bấy nhiêu, rồi cũng thất bại!

Ở lý tưởng nhân sanh bao giờ cũng tầm con đường hạnh phúc, dầu Đạo hay đời. Nhưng, tầm hạnh phúc chừng nào, thì gây thêm oan nghiệt, tạo sự hơn thua, đấu tranh khốc hại, rồi ra cũng toàn thất bại.

Ôi! Đời. Nào: Học thuật, đạo đức, phong hóa, kinh tế, chính trị, ngày nay người ta có thế cho là văn minh tấn bộ mà vốn thật là ác quả sôi tràn. Cái biết của đời do đâu mà có? Cái sống của đời do đâu mà còn? Thì người đời không quan tâm đến, lại lấy sức phàm cải thế cậy quyền lực xây đời thì lầm lạc biết bao nhiêu! Còn những hạng thông Kinh thuộc Sám thì lại chán đời bằng cách "Tham nhàn", dầu cho toàn thể vạn linh sanh chúng khắp các quả địa cầu, ngày nay muốn lấy lý trí thắng đoạt với cơ Trời, thì khác nào nấu cát thành cơm, đói ăn bánh vẽ.

Than ôi! Trong cuộc tuần hườn mà cượng lý thì không thế nào thoát khỏi chốn khổ sầu. Khai Đạo mà cứu đời là ở chơn lý của vạn linh sanh chúng. Cái mộng của hột mọc ra cái cây, cái cây sanh ra cái bông, bông trổ trái, trái chín nuôi người, người ăn lấy hột, hột ương mọc nên cây là luật tuần hườn mà còn phải có âm dương khí tiết mới đặng, tức nhiên là cơ Tạo Hóa, thế cho nên vạn loại đều tuân theo một luật mà tiến thủ đến cực điểm, tức là về ngôi vị. Ấy "*Cái luật ở nơi Trời mà cái Đạo ở nơi người*", cũng đồng chung một Chơn Lý.

Vậy mà người đã đứng trong vòng Tạo Hóa, giữa cuộc chuyển luân thì làm sao biết đặng cơ Trời, làm sao thắng đoạt nổi đường Thiên lý. Dầu có lấy tâm phàm mà tìm cõi hư linh cũng là ảo tưởng. Thiết tha thay cho cõi nhân gian, sự hưng vong, trụy loạn, thành, bại, bĩ, thới, thạnh suy đều phải chịu dưới quyền Tạo vật.

Vậy nên đứng trong Trời Đất phải cần nương theo Thiên lý lưu hành, chớ nên tự phụ. Muốn biết đường Thiên lý, phải lấy Đạo làm đầu. Trước lo tu niệm cái tâm cho thanh khiết, gìn cái tánh cho ngay thẳng nhẹ nhàng, xử thế phải Nhơn Từ, Công Bình, Bác Ái. Tu thân cần phải lập tánh Từ Bi, rồi mới lần hồi rõ cơ Tạo vật. Người đời muốn thắng đoạt cơ Trời mà lấy theo lý phàm của mình hiểu ấy là lầm.

Vì lầm mới phải mang tội khi Thiên, vì lầm mà phải thất bại mọi điều. Đời cũng tỉ lệ như bèo. Đạo hay là Thiên lý cũng tỉ như nước chảy thì bèo trôi, phải mé nào hay mé nấy.

Kìa thử xem đời Nghiêu Thuấn sao an cư lạc nghiệp còn đời Kiệt Trụ sao đồ thán sanh linh? Nếu nói tại vua Nghiêu Thuấn là hiền lương vua Kiệt Trụ là hôn quân thì không đúng vậy. Bởi đời Thuấn Nghiêu vì khí số nhơn dân lành thiện, nên Ơn Trên cho Nghiêu Thuấn trị vì. Còn đời Kiệt Trụ bởi nhơn dân ác nghiệt, khí số điêu tàn, nên phải khiến Kiệt Trụ cầm quyền đặng phạt hành kiếp số. Vậy nên đạo đức mà khai hóa trễ một ngày là hại cho nhân sanh một ngày, không phải hại hiện thời mà hại mai hậu.

Thiết nghĩ rằng: Sanh một bực vĩ nhân chủ ý là hành sự thế gian trong một thời ngắn ngủi. Đời thay đổi, trước qua sau tới, tre tàn măng mọc, Đạo chuyển luân số kiếp đổi dời.

Ác nhơn phải chịu khổ sầu, không hiện tại thì tương lai, chớ trốn đâu cho khỏi lưới Trời bao quát.

Kết luận: Người đời cần nương theo Thiên lý mà tu dưỡng Ngươn Thần, lập công bồi đức, thì mai hậu mới nên cho, bằng cậy quyền cải thế, tranh tụng lắm trò, thì phải chịu dưới phép Công Bình Phân Xử.

Ấy là ***Lý Thuyết Về Vạn Linh Sanh Chúng*** vậy.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**DI** truyền Chơn Giáo buổi Tam Kỳ,

**LẠC** Đạo tâm thành khả đắc tri;

**TIÊN** bút nhuận ban nhơn tỉnh thức,

**QUANG** minh bố điển vật năng vi.

**PHẬT** môn khải ngộ hườn minh Pháp,

**GIÁNG** thế Long Hoa Hội chỉ huy;

**KHAI** sáng Chơn Truyền toan cứu chúng,

**KINH** mầu thông triệt Đấng Huyền Vi.

Chào chư sĩ tử.

**THI:**

Cảm động Phật Tiên buổi cuối cùng,

Nương vầng mây bạc bỏ Kinh Cung;

Cứu dân khói lửa Tam Miền tục,

Độ thế tang thương lánh nạn hồng.

Gió bụi thương ôi! Đời ngắn ngủi,

Thanh nhàn sao chẳng muốn thung dung;

Kìa xem cơ diệu đà xây đến,

Đến buổi hoàng lương một giấc phùng.

**HỰU:**

Huyền linh chẳng vị đổi công đâu,

Diệu Pháp muốn nên ý nhiệm mầu;

Thiên lý thâm thâm tua kiếm hiểu,

Cơ Trời sẽ thấy chẳng bao lâu.

Thiết tha cho trần cấu, thương hại bấy nhơn gian, đấng làm người trong cuộc dinh hoàn, đường Thiên lý mấy ai kiếm hiểu: Kẻ tin có Trời, thì cầu Trời chứng chiếu, lo lót Thánh Thần đặng làm theo ý riêng của mình đồ danh trục lợi. Người không tin thì đánh đổ, chê bai, ngạo mạn, khinh rẻ Phật Tiên.

Chưa mấy kẻ vì lịnh Phụ Hoàng, vì đời giúp Đạo. Thế nên mãi mãi lạc lầm vào đường mê tín, vào chốn khổ sầu. Cái phép diệu luân chuyển Càn Khôn, vận hành nhựt nguyệt, gió bấc, mưa phùn, há không phải cái phép huyền vi cơ Tạo Hóa hay sao?

Cái sự biến đổi, non dời, cồn dâu hóa bể, sanh tử bất kỳ, nạn tai không hẹn, há không phải là phép huyền linh, cơ chuyển vận đó ư?

Than ôi! Thế mà cượng cầu cải luật, mê tín cậy quyền thì thử hỏi cuộc đời sống tạm, kìa khách văn nhân gọi mình là bác lãm quần thơ, có cầm đặng số mạng mình chăng?

Thử hỏi kẻ vô sĩ gọi mình thao lược siêu quần, có định nên số kiếp mình đặng chăng? Chẳng qua là hành trong một điểm nhỏ, như đom đóm chớp kia rồi cũng hóa ra đống tro tàn.

Nhiều khi cũng muốn nắm quyền chủ tể sửa cuộc thiên nhiên, nhưng tạm giả cũng ra trò vô dụng. Niên, ngoạt, nhựt, thời giai tải định, tán lai do mạng, bất do nhơn? Thì ra một bữa cơm đỡ dạ, Hàn Tín còn chịu ơn Phiếu Mẫu kia mà!

Đó là cái kết quả của sĩ quân cượng ly, còn kẻ tu, đổi chác với Phật Trời: Mơi kệ chiều kinh, đốt giấy tiền vàng bạc làm như lo lót đặng cầu phước cho đạt lòng dục vọng, thì lại lầm đường mê tín. Cậy thế lực Thần Tiên xin tai tiêu, bịnh giảm, rồi kết quả ra sao?

Lương Võ Đế cất bảy mươi hai kiển chùa, lấy của bất lương rồi cũng phải ngạ tử đài thành.

Ôi! Đời như thế mà văn nhân tao sĩ như thế, còn nói chi đến đạo đức tinh thần. Ai là kẻ biết thờ Trời kỉnh Phật, biết thương vạn loại, biết trọng kinh luân, biết đường chánh giáo, biết tiền căn hậu quả, biết thế sự bình bồng, biết lối giàu sang như mây nổi, biết đường Chánh Đạo mà lần theo, thì phải biết: "*Thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo*". Mới đem thân đến trước Thiên Bàn tỏ lòng thành kỉnh, đem tâm ra ngoài vòng mê tín mà lập chí giúp đời tu thân hành đạo. Đó mới là người tu theo Chánh Tín, bỏ giả về chơn.

Than ôi! Mê tín, hay chánh tín, đều do ở lương tri, lương năng của vạn loại mà ra. Nhưng đời lắm lối khoe tài, người nhiều phen tự thị, cái chánh tâm thành ý ai rõ đặng, theo lối vật chất ép đè, người lắm khi cải cách.

Một chữ "*Biết*" dại khôn khó biện, trong nhân quần mấy kẻ tinh thông.

Đời thường rằng: "*Khôn sống, bóng chết*", nhưng nơi vật lý thử xem: Kìa loài chim Anh Võ khôn ngoan, có tài học nói như người mà cũng vì khôn của Chim, đành phải cắt lông vào lồng bó buộc. Kìa loại Khỉ múa nhảy như người, khôn lanh quá đỗi, người làm thức tuồng chi, Khỉ cũng biết làm đặng vậy. Thế cũng vì khôn, Khỉ đành phải chịu xiềng xích hằng ngày. Cái vui thú rừng xanh, nước biếc, động thẳm sơn cao kia, không còn vui thích, mà đành phải chịu bó chưn vào cột cái, rường nhà, rồi cũng có cái ngày kia gởi thân cho chó chủ. Kìa con Tằm khôn khéo, tơ không cần kéo mà nhuyễn, kén không cần máy mà tròn. Cũng vì khéo của Tằm mà đến khi tơ thành kén tốt, rồi không khỏi vào chảo nước sôi!

Thử xem loài Ong bay ngàn rừng, muôn núi góp nhụy tốt bông màu đem về làm ra mật, nhờ khôn khéo mà tạo nên mùi ngọt. Chừng mật đầy ổ thì, ôi hô! Phải chịu vào mũi khói đuốc tàng.

Ấy là về loài vật, còn cái khôn như loài người, người lại càng chết, lại càng tiêu diệt mau hơn.

Khôn ai bằng Tần Thỉ Hoàng gồm thâu Lục Quốc, đến khi thành nghiệp Đế Vương rồi, tính diệt trò, đốt sách, để ngày sau nội dòng họ kế nghiệp xưng Vương, nào hay cũng vì cái khôn của Tần Thỉ Hoàng, mà khiến các nước ghét ganh mới có cái nạn Hớn Sở diệt Tàu, thành ra nghiệp đế Tần chưa đặng hai đời phải hủy sạch. Than ôi! Lấy cái tỉ lệ của nhơn tình mà luận vào lý Đạo thì chẳng là thảm trạng lắm ư? Khôn mà chắc gì đặng sống, dại mà chắc gì phải chết, thế nên con người phải "*Biết*" mà giữ lấy tâm hồn, càng lẫn lộn mưu khôn, càng chịu điều cay nghiệt.

Lấy cái trí độ nhơn sanh mà đo cơ Tạo Hóa thì không thế chi chắc được. Đời ôi! Này thử xem kẻ trọng đời thiên phái Duy Vật, người trọng Đạo mến phái Duy Tâm, thế mà sự sống cũng chung ăn ở với nhau hằng ngày, cũng hấp thụ nơi ánh Thái Dương, lằn quang điển, vậy mà cũng tranh hùng, tự thị, tôn tặng lấy mình. Thử hỏi: Nếu chẳng có huyền linh thì dầu Duy Tâm hay Duy Vật cũng phải điêu tàng tiêu diệt. Biết cho thiệt biết, chớ trọng lấy mình, xét xử công minh mới rõ tình hình của chơn lý.

Chơn lý, mà tự khoe rằng hiểu thì chưa ắt đặng hoàn toàn. Vậy cũng vì năm lỗi bảy lầm mà đời càng ngày càng trụy lạc, đạo đức càng ngày càng luân vong. Thảm thương! Trọng khoa học, tự tôn khoa học, trọng tinh thần, tự đỡ tinh thần, làm cho vạn loại phân vân, cơ đời biến đổi. Đạo đức từ xưa đến nay trên mặt hoàn cầu nước nào cũng cần phải có khoa học đạo đức cả, nếu có khoa học mà không đạo đức thì người càng thêm làm ác, bằng có đạo đức mà không khoa học thì người lại mê muội biếng lười.

Thế nên Nước muốn mạnh, Dân muốn khôn thì đạo đức và khoa học cần phải đi cặp với nhau luôn mới đặng. Nay lấy ví dụ mà xét điều mê tín với chánh tín, thì hạng văn nhân chỉ trọng ở chỗ lý luận về chỗ giả thuyết mà thôi. Hỏi trọng khoa học chê đạo đức, có phải là mê tín chăng? Hỏi người đời tin ở nơi ngôn luận kia có phải là mê tín chăng? Vậy mê tín hay chánh tín cần phải xét kỹ bài này mới rõ đặng. Chánh tín bao giờ cũng có chủ trương, mà mê tín bao giờ cũng là giả thuyết. Nếu đem ngoài quyền thế, lấy lẽ công bình thì đời phải cần học tầm ở chỗ đạo đức mới đặng thấu triệt máy nhiệm mầu và tấn hóa theo cơ Trời mới có ngày thoát ly tình muội.

**THI:**

Xót bấy nhơn sanh mãi lạc lầm,

Học ăn, học nói, học mưu thâm;

Khôn hơn dại đó, khôn là dại,

Dại nhịn khôn đây, dại chánh tâm.

Biết đặng cơ Trời là thiệt biết,

Thông đường đạo đức mới nên khâm;

Dị đoan mê tín thôi đừng trách,

Trách có lòng người chước quỷ thầm.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**VÔ** trần bất nhiễm phản Bồng Non,

**DANH** vị mà chi với thế mòn;

**TIÊN** bút triết minh đời khả học,

**TRƯỞNG** thành tâm đạo lập tâm tròn.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**ĐỨC TÀI TƯƠNG ĐỐI**

**THI:**

**ĐỨC** thắng nhân gian mấy kẻ hành,

**TÀI** ba chi đó hỡi người tranh;

**TƯƠNG** đồng hiệp bạn hành Chơn Giáo,

**ĐỐI** phó nhân gian thoát bốn thành.

**BÀI:**

Từ thượng cổ đến nay mấy bậc,

Đem tâm lo tài đức cứu đời;

Mảng cùng danh lợi chiều mơi,

Không lo tu tánh, sửa lời ngôn phi.

Này hỡi người tu mi trần cấu,

Có rõ chăng, cá chậu chim lồng?

Minh mông giữa bể minh mông,

Gió nà chiếc bách bình bồng khổ xem.

Mây luân chuyển trắng đen tề tựu,

Bay mịt mù vần vũ mưa sa;

Đời xuân có bấy lâu mà,

Như mây tan hiệp thoạt qua ích gì.

Mấy ai biết tiên tri thế cuộc,

Đem đức tài trau chuốt nhơn luân;

Nghĩ ôi! Trong cõi nhơn quần,

Ráng ra cứu chúng lãnh tuân khuôn đò.

Đời khổ nạn đắn đo chi khách,

Đạo đến ngày quét sạch trần vơi;

Trần ai, ai dễ đứng ngồi,

Qua ngày tháng lụn rồi trôi với đời.

Lúc tranh lấn làm tôi mục đích,

Tư tưởng nhiều vô ích ra chi;

Phải tầm đường chánh mà đi,

Đức Trung Dung lập cứu nguy thế trần.

Đức cảm hóa lòng dân hòa hảo,

Đức thành tâm luận đạo với người;

Đức hành cho trọn người ôi!

Tài kia rồi cũng rụi đời phân tro.

Tài không đức như đò không lái,

Đức không tài như áo gấm đêm;

Tài chi những bạn sách đèn!!!

Không lo kiếm học Đạo truyền hội nay.

Đường giải khổ mưa bay ướt rượt,

Nhờ đức tài học thuộc Trung Dung;

Rồi ra nắm kiếm thư hùng,

Vạn bang kính phục là thân giúp đời.

Ớ hướng đạo nghe lời Ta thán,

Lấy tâm lo cho rạng đức minh;

Làm sao học kiếm kệ kinh,

Lịnh Trời đã sắp thì mình phải tuân.

Sắp cho đúng mười ân luật pháp,

Làm cho rành mới hạp nhơn sanh;

Đức, tài đi cặp mới thành,

Đừng chia nhau bởi liệt oanh ỷ mình.

Cười hướng đạo chưa tin đức vẹn,

Đức là khuôn vun bén Đạo mầu;

Dầu cho gặp cảnh tang dâu,

Lửa binh xảy đến trên đầu mây che.

Có Tiên ngự cứu nhờ Thiên điển,

Điển quang trùm khỏi biến tang thương;

Nhắn nhe sĩ tử tịnh trường,

Làm cho ra vẻ trò thương Cao Đài.

Đức có tài,

Thiệt cả hai;

Chẳng có sai.

Đài Cao sĩ tử tuân cùng,

Lấy lòng bác ái Trung Dung mới hòa.

Thuyền lửng đửng giữa mà biển cả,

Hỏi nhờ ai nong nả tiến hành;

Hay là nhờ gió thổi thanh,

Buồm trương thẳng cánh lướt gành gian(g) qua.

Chèo chống nghĩ yên mà thân bạn,

Phải nhờ đâu mới phản Tây Phương;

Nhờ đây nước dựng bình dương,

Đó là Tài Đức một đường về ngôi.

Vậy mới rồi,

Chớ bỏ trôi;

Hỡi trò ôi!

Ôi! Trò học Đạo Cao Hoàng,

Chen nhau tầm kiếm Đức làm gương chung.

Lãnh mạng Trời cứu nhơn thoát khổ,

Dầu việc chi đừng hổ giúp nhau;

Nghe người bạn thiết úa xào,

Tới lo săn sóc một màu thỉ chung.

Thấy kẻ khổ thẳng dùn thế lộ,

Mình làm sao mà độ qua truông;

Thấy người đang ngộ cảnh buồn,

Thì mình đem lại một luồng Đức Tin.

Lấy Thánh Giáo làm tin nhơn quả,

Đem Lý Chơn hâm dọa bỏ đi;

Làm cho rõ mặt cố tri,

Làm cho hòa ái khuynh nguy cuối cùng.

Đó là phương thuốc dùng bịnh mệt,

Lấy Đức Tài câu kết cho người;

Phương dược đó mới là tươi,

Lộ ra vẻ Đạo mỉm cười thuyết minh.

Ta phải lấy đức tin thắng khách,

Tài cũng lo học sách Vân Trường;

Dầu cho bị nạn phong cương,

Lướt ra giữa trận Trương Lương phép mầu.

Đây là Đức cao siêu tiến bộ,

Tài làm chi quá khổ trần gian;

Coi kìa một dãy Ô Giang,

Tài kia Hạng Võ có thoàn chẳng đưa.

Tài như mấy đời xưa anh kiệt,

Nã Phá Luân hiểu biết Thiên cơ;

Mà không có Đức phải khờ,

Đến nay lịch sử dựng cờ Âu Tây.

**THI:**

Âu Tây Thánh Đạo cứu đời yên,

Nhờ Đức Jésus đức bủa truyền;

Tài lướt cứu nhân đau lại mạnh,

Đức kia chịu chết với nhơn phiền.

Trối đời kích trách lo tròn phận,

Nào nệ kẻ chê lấy bút nghiên;

Lịch sử còn gương nêu tuấn kiệt,

Tài cùng Đức đó mới là Tiên.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**VÔ** vi Đạo chánh buổi Tam Kỳ,

**DANH** hậu tương truyền lý nhiệm tri;

**TIÊN** bút điển quang ban cứu thế,

**TRƯỞNG** minh lý chánh buổi khuynh nguy.

Lão tiếp đàn, mừng chư sĩ tử.

**TỰ DO BÌNH ĐẲNG**

**THI:**

Cuộc thế chộn nhàn nẻo thị phi,

Ai tường Chơn Đạo máy huyền vi;

Thiên cơ dĩ định nhơn tương lạc,

Lý diệu sẵn gieo vật đắc thì.

Tam Giáo chỉ phê đời phước chưởng,

Tứ đề Thánh chiếu Đạo minh tri;

Danh lưu hậu thế còn tên tạc,

Phước nhuận muôn năm phước đắc kỳ.

Lão nhập đề: "***Thuyết Tự Do Bình Đẳng***".

Đời văn minh vật chất cạnh tranh lối tạo tân thời, sa đắm vào vòng nô lệ, chán kiếp trần ai, cuộc thế chứa chan những lối tôn quyền, mới hồi đầu nhớ lại thân phận trôi nổi giữa vòng vật dục không làm chủ đặng mình rồi mong cầu lý thuyết minh chỗ *Tự Do Bình Đẳng*.

Than ôi! Muốn ra ngoài vật dục thì trước phải tự trọng kỳ thân, chớ tiêm nhiễm dục tình, mê man quyền lợi mà mong còn *Bình Đẳng Tự Do* là cái giả thuyết vậy.

Cũng vì mong tự do mà càng xiềng xích vào vòng tội lỗi giữa mặt luật đời càng thấy bại hoại nền phong tục suy đồi.

Hỏi bởi đâu mà ra?

Có phải nhơn luân chẳng trọn?

Có phải Chánh Giáo thất truyền ư?

Tự Do Bình Đẳng là: Thật hành đạo đức, vong kỷ duy tha, thiện duyên tập tánh đặng rồi, cầm lòng nhơn dục, thủ phận tu mi, thì dầu không mưu cầu *Tự Do Bình Đẳng* con người thoát ngoài vòng, ngặt nỗi nhơn tâm trái hẳn, chỉ cạnh tranh chiến đấu, ham danh lợi thế gian thì càng thêm buộc trói lấy mình, lấy gì mong "Tự Do Bình Đẳng".

**THI:**

Giã cuộc trần gian có mấy ngày,

Mê man chen lấn tỷ nào sai;

Nhớ mình nô lệ mưu cầu khỏi,

Tỉnh giấc huỳnh lương quyết thoát ngoài.

Những nỗi nhơn tâm còn ép buộc,

Thương ôi! Xã hội chẳng dung tay;

Muốn cho bình đẳng hành nhơn đức,

Thì cõi dinh hoàn mới có hay.

Đời như nước tràn sóng vỗ, cảnh bèo trôi biết cậy sao cùng.

Thuyền linh đinh lướt gió ngoài khơi.

Nương lấy lượng sóng nhồi mà nhờ thuyền tế độ.

Lên thuyền yên tĩnh được sống quá giang, qua mé bờ bỉ ngạn, rồi nhìn lại giữa bể trần xôn xao biết bao nhiêu người còn bị ngọn thủy triều xô đẩy. Còn ở dưới biển, không thế nào mà biểu lượng sóng đừng nhồi. Còn sa đắm lợi danh cạnh tranh quyền tục thế thì không khi nào mà hiểu đặng "Tự Do Bình Đẳng".

Vậy ai là người hy sinh với thuyết "Tự Do Bình Đẳng".

Vậy ai là kẻ mưu cầu bình đẳng thì mau mau kiềm tánh thiện lương sửa lòng chơn thật, rồi đến cửa Đạo mà hỏi đường giải thoát mới nên cho.

**BÀI:**

Đường sanh lý mê man vật dục,

Nẻo hoạn đồ chen chúc nhơn tình;

Than ôi! Thế lộ gập ghình,

Càng cay đắng lắm, càng nhìn chứa chan.

Thở rồi than!

Chẳng biết đàng;

Đặng thanh nhàn,

Thanh nhàn rừng núi thung dung,

Nương mây, lướt gió tao phùng máy linh.

Đời khổ hải, nước đao binh,

Ai người đã rõ, đem mình để vô.

**THI:**

Để vô rồi trách số cùng phần,

Thân phận có thân lụy với thân;

Sớm biết quày đầu về nẻo Đạo,

Thì sau mới khỏi lấp vùi chân.

**BÀI:**

Chân tướng là phương viên tập tục,

Noi chuẩn thằng mấy lúc thất truyền;

Tầm phước đức, kiếm thiện duyên,

Éo le bước khó qua miền đời Nghiêu.

Nghĩ chín chiều,

Đời quạnh hiu,

Đã gần xiêu.

Gần xiêu đổ trăm ngàn lối khổ,

Đến tang thương một chỗ không còn;

Giang san cẩm tú nước non,

Mê man chi bấy mà còn mê man.

**Tái Cầu:**

**THI:**

Lưới Trời **VÔ** phải vướng truyền lao,

Mấy kẻ **DANH** nêu kiệt sĩ hào;

Thức giấc **TIÊN** bày cơ giáo nhiệm,

Tỉnh say **TRƯỞNG** Đức thoát thân nào.

Bần Đạo luận về:

**CON ĐƯỜNG KINH NGHIỆM**

Sanh dưới thế, khách trần ai mảng lướt trên nẻo khổ tâm thống hệ, hồi mới thai bào sản xuất cho tới hồi khôn lớn, đèn sách tập rèn, lấn chen cùng nhơn sự, biết bao nhiêu con đường, từng gặp cảnh khổ lụy với đời, nào cuộc dinh hư tiêu trưởng, khác nào bèo dưới bể khơi, mạnh đâu tấp đó, ấy là khách giang hồ càng bước đến càng khổ cay.

Đó là bài học của vạn loại, từng trải với sự sống.

1. Trên thế gian này trọng như: Người học sanh bước đến thí trường, ngày sau đoạt bảng khôi nguyên rồi ra lãnh phần trọng nhậm quan trường, chừng đó biết bao là bài học với thế tình, ngồi suy nghiệm những trí thanh cao những sự phá hoại làm sao mình bước đến chỗ tối tân, được phỉ cùng thê thần tử phược, rồi một lúc nào xử tội nhơn, nào hại người lương thiện. Cái kết quả của đời người nó đem lại cho một bài học khá cao, chừng thất vọng với sự làm của mình, mới thức mộng, ngồi suy tính? Ôi! Ta phải đối với thế đạo nhơn luân cách nào?

Phải làm sao cho ra vẻ thanh liêm, làm sao cho người khỏi hủy báng rằng: Mình đây là tay độc thủ, trái lại nạp ấn từ quan rồi, kiếm Minh Sư thọ giáo, xem câu kệ tiếng kinh, đoái lại thế tình lấy làm chán nản với mục đích làm người.

1. Còn một tay Tướng soái đầu quản, nhập đội gặp hồi nước nhà rối loạn, đem hết chí nhiệt thành ra giữa biên cương. Ôi! Bước đường trải bao là sương tuyết, bị người lớn ép bức, còn nói chi tới việc đao binh, mưa tên gió đạn, rồi coi lại bãi tha ma xương phơi đồng nội, huyết ứ đầy đường, anh chàng thất trận, chạy lạc vào non, mệt nằm suy nghĩ: Sao ta lại lạc chơn vào chốn rừng hoang này? Tư tưởng ấy liền trả lời: "Vì ta muốn tranh lấn đạt thắng cơ binh, mới tăng cao chức vụ".

Nhưng nếu mình muốn tràn trề hy vọng, mà lại thất thủ lắm vậy mới tính sao đây, chi bằng lánh cõi trần ai hết đường danh lợi, trối người cướp nước, thây kẻ bạo tàn, mới kiếm chùa ẩn thân mai kệ chiều kinh, đó là hai đời người kinh nghiệm.

1. Còn một chàng chế tạo về khí cụ, ỷ tài cao, cầu phép nghiệm thâu điện thoại đem lại, ra sức mà kết cuộc, cho chàng một món bửu đao. Chừng đó nung nấu điều tàn nhẫn, mong cho mình đắc kỳ sở nguyện, gặp hồi chinh chiến mới đem ra tháo luyện giữa vòng binh.

Rồi một trận, coi lại tay mình vô phương nắm trọn, thế là ba đời kinh nghiệm.

1. Còn một chàng học Giáo nho phong ra làm người sư dược, lấy sách kinh khảo cứu những món thuốc hay, đem cứu người thuyên bịnh, đó cũng là giúp đời. Nhưng lần lượt rồi túi tham lại mưu mô thêm chác, làm sao cho mình nhiều bạc, kết quả một vị trưởng giả. Ôi! Nào thêm bớt làm cho người kêu la than thở, rốt cuộc hết kẻ dùng, chừng ấy cho người một bài kinh nghiệm.

Còn các đẳng Tông Đồ của các Giáo Hội ngày nay biết bao nhiêu đường kinh nghiệm, khi phát nguyện ra tu, tính bề ly gia cát ái, mới lên ẩn chùa sớm kệ chiều kinh nâu sồng đạm bạc.

Một ít lâu hy vọng tràn trề, nào muốn thành Tiên tác Phật đặng cao sang vinh diệu hơn đời, rồi tư tưởng đó chẳng thành chi cả, vì thiểu Đức kém Tài, đến khi thất bại trở xuống.

Dòm lại sao người tu lại cải cách theo lối văn minh. Còn người lại giúp đời thật tình với thế sự. Làm cho người suy nghĩ nẻo chánh, tâm ngay mới quày đầu theo Tam Kỳ Đại Đạo.

Chừng vô trước Thiên Bàn, dòm trên Điện Ngọc thấy Nhãn chói lòa, mới hay là chủ tâm thiện tín. Chừng đó mới hiệp với anh em tới Tịnh Thất học hỏi lời truyền giáo, những tư tưởng còn mộng ảo, nghe đâu đông lần tới, nghe kẻ thỉnh lại đi, chớ chưa tưởng Đạo Thầy cứu thế là chủ tâm, bể chánh tâm thành ý mới phát huệ lý chơn. Trong thời gian thập niên đăng quả, trải bao lần thất vọng với sự dục lòng, nào muốn mão cao chức lớn hơn bạn, rồi lần tới ngôi phẩm Thần Tiên, xem lại nẻo thật hành chưa có, thế nên chịu nhiều cảnh éo le khảo dượt cũng là đường thất vọng nữa.

Một ngày kia nghe đạo hữu phê bài chỗ nọ có cơ đàn Đức Chí Tôn thường ngự bút, vậy mình cũng nên hiệp với anh em tới đó xem ra thế nào? Trước hồi bước vô tưởng là có Trời rớt xuống ngồi tại điện. Nhưng ngó quanh quẩn bên mình đều là đạo hữu làm cho người xao xuyến tâm hồn, không hiểu cơ bút là sao?

Đồng loan vận chuyển cách nào?

Chừng điển chiếu xuống có viết mấy bài về con đường kinh nghiệm của đời, và gọi tên giải bày tâm sự với tâm mình đã hành những hồi thất vọng.

Chừng đó mới rõ là Đại Đạo phát minh về cơ bút mà phổ thông nhơn sanh đều nhập Đạo, đồng tu, có tu thân rồi sửa lần tánh hạnh. Có tánh hạnh mới chưởng đức giúp người. Có giúp người mới hay: Ta cũng con Trời một điểm.

**THI:**

Một điểm linh căn tách xuống trần,

Biết bao kinh nghiệm cũng vì thân;

Nào khi thất thủ nơi binh soái,

Nọ lúc sa cơ giữa cảnh trần.

Trước phải biết ta theo đạo đức,

Sau này thấu đáo chỗ Thiên ân;

Nhắn cùng sĩ tử trên hoàn vũ,

Từng trải nhơn tình khá thử cân.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Công hầu **VÔ** vị cõi trần ai,

Đạo chánh **DANH** nêu bảng Ngọc Đài;

Nhứt lý **TIÊN** ban qui chủng loại,

Tâm thành **TRƯỞNG** giáo cứu ra ngoài.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

**ĐỔI** tâm hành đạo cứu nhơn sanh,

**THAY** sắc bạch y mối Đạo thành;

**TƯ** kỷ riêng rồi thân phải lụy,

**TƯỞNG** Thầy Bạch Ngọc Đấng Cha Lành.

**THUYẾT ĐỔI THAY TƯ TƯỞNG**

Vậy, nghe dạy các đẳng chúng sanh. Đường đời thảm khốc, khách trần ai mảng lăn lóc với đời, sanh làm người giữa cuộc vinh hoa còn vương vấn, nẻo phiền ba thêm nặng trịu. Đường xa nặng gánh, sức giỏi tiến hành, lộ đồ còn nắng hạn mưa mây. Đường thiên lý Đạo chánh bày con đường thoát tục, đã mấy niên lòng nhơn sanh un đúc trí lự tinh thần, nào nhập Đạo, nào học hỏi với linh cơ, từ thuở đến nay biết muôn ngàn tư tưởng, kìa xem các Giáo Chi như Thần Linh Học đem trí thanh cao ngồi nơi sơn băng tịch mịch tuyết bủa lạnh lùng. Nhưng tâm chủ định về mục đích phải theo tới cùng với phận sự, những tư tưởng tựu thành nguyên chất làm cho nên bậc vĩ nhân có thể xuống trần độ đời cứu thế.

Về Thông Thiên Học, những kẻ thành tài có tâm ái chủng tầm suy triết lý, kìa như Anie Besant, cầm đầu thất thập nhị Phái Chi còn lại nhiều tờ tạp chí, những hạng tùng giáo với Người, đã trổi bước tinh thần khá cao, trong đó các bậc nguyên nhân đem lòng ái tha nhơn sự, tầm nơi tịch mịch dưỡng định tinh thần, tiếp đặng huyền linh nơi Trung giái, đều ngày sau tấn bộ tinh thần cứu người trụy lạc.

Thông Thiên Học đều là người thiện sĩ không đủ làm cho cảm hóa nhơn sanh. Thế là nhiều tư tưởng biểu lộ, còn lại những hạng ngồi nơi gốc bồ đề trầm tư mặc tưởng quyết đoạt cơ siêu việt của võ trụ, tầm lý triết Phật gia đã mấy chục niên đăng quả.

Ngày sau đây cũng một phần ít kết liễu về mục đích đặng cứu rỗi người mê, kìa nhân loại mấy chục thế kỷ con người tầm ra thuyết phát minh cho đời trở nên phong hóa tấn tinh, rồi ỷ lại mình chế thành đồ ác quả. Ngày sau nếu không quay đầu theo đường thiện tín phải vướng luật quả nghiệp. Những tư tưởng không tùy theo Thiên lý rồi cấu tạo những sự ác nghiệt.

Nên con người đạt cơ linh diệu rồi mãi mãi tấn hành lại cho rằng hơn Tạo Hóa.

Buồn cười thay, thử hỏi lại các bậc vĩ nhân làm nên mưa sa nắng đốt, làm nên cây cỏ xanh tươi đặng chăng?

Thiệt không. Vốn không quả phép mầu linh của Trời. Còn lại chỗ nắng hạn chan chan người không nước, ngựa không cỏ đó là do nguyên lý mà ra? Con người cũng ráng tầm tòi nhưng không hiểu về luật vô vi.

Thảm thương thay, mới có sự khốc hại điền viên hóa ra dâu bể, nhờ tôn giáo phổ thông tầm theo chánh đạo, đào luyện tinh ba rồi thay đổi, tư tưởng mới mà phá hoại nhơn sanh, tư tưởng tranh danh đoạt lợi, có nhiều sự quan trọng với cơ tận diệt, còn mỗi mặt địa cầu đều có Thần Tiên ủng hộ, nhưng càng văn minh tấn bộ lại càng ngạo mạn Phật Trời. Bởi vậy làm cho thế giái chẳng đặng hòa bình, Càn Khôn không ngày an tịnh.

Nay Đấng Tạo Hóa chuyển Đạo Nam Phương làm cho nhân sanh trở tấn bộ về khoa văn lý triết có tu rồi mới biết, có học mới đặng kiềm tư tưởng thanh cao, đặng thanh cao mới sưu tầm ra lý Đạo. Có lý Đạo mới chuyển tạo bực sĩ hiền, đặng sĩ hiền mới có yên mà gìn kỷ luật, biết kỷ luật rồi không thất chơn truyền, đặng chơn truyền mới qui nguyên các Giáo Hội, vậy mà thế gian lại nhiều tư tưởng cho rằng ta đủ sức hành động, đủ phương diện chống trả với nạn đời.

Thảm thay, ngày giờ đâu có luân chuyển cho kịp Đạo Thầy mau chóng phổ thông, bởi nhân sanh còn thiếu đức.

Ấy đó là muôn ngàn tư tưởng thanh cao, vạn ức tư tưởng hèn thấp. Đây Lão luận về Đạo của các bậc vĩ nhân, Lão chẳng luận kẻ vướng nợ trần, vì vướng theo trần trược nó là ngựa không cương, biết làm sao tầm đường điển lành mà luận giải. Cười…

Vậy các đẳng chúng sanh nên coi lại kìa các Giáo Chi trông ngóng nền chánh giáo của xứ Việt Nam thế nào?

Tân tiến dường bao?

Có thế cao siêu hơn các tôn giáo, rồi người mới đặng công nhận cho là chánh đạo vậy. Đó là Lão luận tư tưởng của nhơn sanh.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Đạo đức **LÝ** chơn chỉ dạy rành,

Văn nhơn **THÁI** quá khó tu hành;

Phương duyên **BẠCH** chiếu đường nhơn dục,

Hành đạo **GIÁNG** đời phước lộc khanh.

Chào chư sĩ.

**HƯỚNG ĐẠO TAM KỲ**

Nay Lão giáng dạy về: "***Hướng Đạo Tam Kỳ***".

Thời kỳ Hạ Ngươn sắp đến cuối cùng, nên máy kiền khôn vận chuyển đến thời kỳ Thượng Ngươn thì nhơn loại đổi dời, cơ đời xáo lộn phân phàm Thánh, chọn bậc Nguyên Nhơn. Đạo khai, nghĩa là cứu đời, mà cơ tận thế sắp đến như lửa cháy mày, nếu chờ cho có vị Giáo Chủ ra đời, thì trễ một ngày hại cho nhơn sanh. Vì vậy mà chuyển cơ giáo hóa phóng hào quang xuống thế, truyền Thiên điển khắp nơi, để độ tận vạn linh sanh chúng.

Cái thời kỳ này không buộc ai phải làm Đạo, ai phải tu hành, là chỉ nghĩa truyền cơ giáo hóa đặng cho đời tự tỉnh hồi tâm hướng thiện, mà lập vị cho mình đó thôi, vả lại Cửu Nhị Ức Nguyên Nhân của Thầy đã xuống trần hết rồi. Cái phận sự trước khi đi đà có lãnh rõ ràng, có ghi nơi Thiên Thơ rành rạnh.

Nào dè cõi trần cám dỗ, vật chất gạt lừa, nào sắc dục tiền tài, nào lợi danh, quyền thế làm cho nguyên linh mê muội sa đắm, lạc lầm, cho đến Chuông Bạch Ngọc thúc mê, Trống Lôi Âm cảnh tỉnh mà chẳng quày về. Mấy năm trường cơ bút khắp ngàn, diệu huyền bố rải mà khách trần ai vẫn lấy sự sung sướng làm hơn, coi Tiên Phật cũng như thường sự. Còn những kẻ lỡ danh, lỡ lợi theo bút cơ một cách mờ hồ, chớ chưa mấy người hy sanh với Đạo xả thân giúp đời theo Thiên Lịnh, rồi lấy Đạo làm đời.

Nay tổ chức việc này, mai tổ chức việc khác, nào hội hàm thuyết pháp khoe danh, nào lập tòa xử người hữu tội. Cười…… Cái giả tướng ấy càng chôn sâu địa ngục. Hỏi thuyết giả có tu chưa mà lên mặt dạy đời? Hỏi Quan Tòa có sạch tội chưa mà xử người như thế?

Than ôi! Giả trò, rồi cũng giả trò càng gây thêm nghiệp báo, người vì danh mà hành đạo mâu thuẩn đủ điều, người vì hoàn cảnh mới tu hành, ngẩn ngơ như đứa mất hồn, người lấy công mà đổi chác với Thần Tiên, đặng gọi mình cao thượng, áo mão khoe khoang, người nhờ có cơ bút mà học Đạo, rồi lại lấy cái khôn đó mà trở tại phá Đạo, chỉ thấy còn một ít kẻ chán đời thì lại muốn ép mình đặng làm Tiên làm Phật.

Đạo Trời không ai dắt, nhơn khổ chẳng người lo, toàn một thế giái ít kỷ đấu tranh, rồi tự khoe danh với nhau, nào văn minh cực điểm, khoa học cao kỳ, tài hay trí giỏi, mà than ôi! Ai hay giỏi đâu bên Âu bên Mỹ, còn sự khoe mình với tay trắng ở góc Trời Nam. Đạo đức không làm khoe danh cầu tiếng. Đời như thế có nên chưa? Nhơn loại như thế có thảm chưa? Hành đạo như thế có đúng chơn lý chưa?

Vạn sự do Thiên, cơ Trời dĩ định. Một sợi lông dưới thế không thoát khỏi lưới Trời, rồi đây ác quả hầu kề, nạn tai sắp đến, thì than van rên siết, có nên trách Trời hay phải trách mình. Đạo đức trọng cho tinh thần, người chơn tu chí Đạo bao giờ cũng giao cảm với Thần Tiên mới có diệu huyền cứu đời mai hậu.

Cơ Trời thì mong đến, Long Hoa Hội cầu khai mà hành đạo như vậy thì làm sao đặng thành công, đắc quả, khác nào học trò biếng nhác mà trông đến Hội thí trường thì ra cái rớt bên mình, có chi hầu khoe mặt. Than ôi! Cõi đời ô trược khí số tận rồi, nhơn sanh sắp đến lối đường nguy.

Những kẻ có chức Thiên Mạng chẳng lo rồi đây kẻ ấy tội nhiều bằng ba người vô Đạo.

**THI:**

Than ôi! Đời tệ khó nên hay,

Ai hỡi trần ai có mấy ngày;

Tóc bạc rồi đây thân tục ngắn,

Đầu xanh há biết cảnh Tiên dài.

Xả thân hành đạo mau ra sức,

Quên phận giúp đời kíp trổ tài;

May được thế gian cơn lạc Đạo,

Chơn linh âu trở lại Bồng Lai.

Than ôi! Trần lao tục lụy mấy người biết Đạo Trời. Cõi tạm chứa chan bao kẻ thông đường chánh giáo? Mảng chia phe rẽ phái, tham quyền thế riêng mình. Gây nên chốn đọa đày, cao lấn thấp, dở thua hay, rồi đến lúc tương công chiết tội, quả tiền khiên, đài Nghiệt Cảnh rõ ràng không chối đặng nhịn đói, Khổng Tử cam lòng với Đạo, đổ máu, Gia Tô đành chịu cùng đời, hỏi ngày nay có ai dám vậy chăng ai? Kêu khách thế cả thảy đều châu mày đổ lụy.

Thời kỳ này đâu phải còn cái khổ tâm đến thế, kẻ hành đạo chỉ mong sao cho nó bỏ thói quyền quan trường danh lợi, giả tâm tu, đặng tìm chánh giáo là đủ để gương cho đám quần sanh.

Vậy ai là kẻ thiệt dạ tu hành đem mình cứu thế, lấy tấm thân bảy thước mà cải tạo cuộc đời dở ra hay, cho nhân sanh nhuần gội, thì khá nhớ đây mà làm gương trí huệ đoạn dứt nghiệt căn quả dục, đem tinh thần lên cao thượng làm tiêu biểu cho đời. Bậc vĩ nhân tạo thế cải thời, mới xứng đáng con Trời Kỳ Ngươn Hội. Này ớ kẻ tài ba chí sĩ, người đạo đức văn nhân, mười hai năm trải qua mấy lối Đạo truyền, kẻ chia đường, người tẻ nẻo cho đến có những hạng: Con Trời hại Trời, tự kiêu tự đắc, mong diệt Đạo mà dựng đời, hỏi vậy có nao núng máy Linh, cơ Tạo chăng? Hay là càng phá Đạo càng hư mình, đắm đuối chốn địa ngục, thanh lâu, tửu tài khí sắc rồi lụy thân hơn kẻ hèn hạ thế gian này.

Vậy đường khai đã sẵn, khá bước qua cho khỏi lối chông gai.

Thấy gương trước mau lên kẻo ngày ngày đọa lạc.

**THI:**

Biết Đạo thì tua trước biết mình,

Biết mình khá sửa cái tâm linh;

Tâm linh xóa bỏ đời yêu mị,

Hành Đạo học thông mấy quyển Kinh.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**VÔ** tâm lạc Đạo khách trần mê,

**DANH** vị mảng lo sợ thế chê;

**TIÊN** Thánh để Kinh người chẳng học,

**TRƯỞNG** minh thế cuộc thức nhơn về.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**MINH CẢNH CHIẾU TRẦN**

**THI:**

**MINH** minh nhựt rạng chiếu Càn Khôn,

**CẢNH** thế thức tri tánh bảo tồn;

**CHIẾU** khắp nhơn sanh khuyên cõi tục,

**TRẦN** ai thức giấc chớ bôn chôn.

Này chư chúng sanh Ta triết luận đôi lời.

**THI BÀI:**

Kiến rọi chiếu Càn Khôn dĩ thức,

Soi Năm Châu mấy bực nhân tài;

Soi cùng Âu Á mấy tay,

Soi cùng Úc Mỹ mới hay giả tuồng.

Soi thời thế lắm luồng danh hão,

Soi cảnh trần ai tạo nên hiền;

Soi đời chẳng đặng ngồi yên,

Soi trong nhơn loại lắm phiền ít vui.

Soi thế sự phanh phui quyền tước,

Soi người mê mưu chước gạt nhau;

Soi tâm mấy vị kiệt hào,

Soi rồi mới thấy lộn nhào lợi danh.

Soi khắp cả chúng sanh trần cấu,

Soi người còn cá chậu khó ra;

Soi quanh khắp cả san hà,

Soi người tàn bạo chẳng là nới tay.

Soi Tiên Phật châu mày với thế,

Soi đạo binh quan hệ phá tàn;

Soi kìa một cảnh đồng hoang,

Soi rồi mới thấy ngỡ ngàng tranh đua.

Soi thế cuộc bốn mùa hăng hái,

Soi người còn xăng xái phồn hoa;

Soi minh chánh, khác với tà,

Soi rồi mới rõ Phật Ma lộn bời.

Soi Nam tử Nữ thời giải đãi,

Soi chẳng lo chế cải tâm điền;

Soi người lạc cảnh U Diêm,

Soi rồi dạy đến gieo truyền Kinh ban.

Soi Á Việt khách màng đạo đức,

Soi nhân tâm náo nức vọng cầu;

Soi người liệt quốc cường thâu,

Soi ra chiếu thấy hoàn cầu thất kinh.

Soi nhơn sự Á Bình Dương động,

Soi trần hoàn cảm động hồn oan;

Soi kìa hướng nhựt mơ màng,

Soi cho kẻ thế rõ ràng Luật Công.

Soi một dãy non sông tranh vẽ,

Soi nhân tình gấm ghé chia hai;

Soi cho biết Đạo Cao Đài,

Soi coi vật chất đến ngày ra chi.

Soi cho rõ huyền vi Thượng Phụ,

Soi điển quang có đủ dắt đời;

Soi người tưởng Đạo là chơi,

Soi trong lý tưởng biết rồi dạy khuyên.

Soi thế tục trần duyên bao nả,

Soi tài tình chi há chống Trời;

Soi người mãi lấn với đời,

Soi đời không rõ kỳ thời Đạo phô.

Soi chiến cảnh Hoàng Đồ sắp đến,

Soi địa linh sắp bến thoàn kề;

Soi sao chẳng liệu quày về,

Soi tường cảnh lụy ham mê tứ tường.

Soi người càng thấy vấn vương,

Soi người hướng đạo chẳng tường luật Thiên.

Soi rõ thấy ba miền Tiền Hậu,

Soi đời ôi chẳng thấu Đạo Cao;

Soi Tiền Giang trước định màu,

Phổ thông chơn giáo, soi vào trung tim.

Soi thế tưởng phương tìm học Đạo,

Soi huyền cơ Trời tạo chớ ai;

Soi nay đã thấy gần ngày,

Soi người hướng đạo đã bày qui nguyên.

Soi thế cũng cơ huyền vận chuyển,

Soi cho tường luồng điển Trời minh;

Soi ai thế cuộc chia tình,

Soi về Thượng Phụ chiếu Minh Cảnh Đài.

Soi chừng đó mới hay cho tá,

Rọi mảy lông soi đã sai nào;

Soi người mảng tính hô hào,

Soi người Hướng Đạo chẳng nào thiệt tâm.

Soi cho thế rõ tâm dưới thế,

Soi đời còn mưu kế với nhau;

Soi Nam chưa hiệp một màu,

Soi Trung đã dựng phong trào Tiên Thiên!!

Soi đến hội Rồng Tiên thi Đức,

Soi Thánh Tòa lập Thất Trung Châu;

Soi Tam Quan biết hiệp đầu,

Phổ thông Chơn Giáo rọi màu kiên quang.

Soi thế biết Cao Hoàng chuyển Đạo,

Rọi điển quang soi ráo tâm người;

Soi tâm hiền sĩ lả lơi,

Soi rồi phải dạy trong lời Thánh Kinh.

**THI:**

Thánh Kinh soi rọi điển quang minh,

Cảnh tục nỡ đem vướng hủy mình;

Đạo chánh chẳng lo tu bước kịp,

Huyền Cơ không chuộng chỉ khoe vinh.

Thế trần rọi kiến sao quanh lộn,

Hỡi thế sửa sang dọn lấy mình;

Rọi thấu đờn rao, khuyên thế tục,

Thánh Kinh ban bố biết mà tin.

Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Thiên thơ mầu nhiệm mấy ai tường,

Lịnh dạy trần gian phải để gương;

Cải tạo từ xưa đà mấy kiếp,

Chưa người thoát khỏi cuộc tang thương.

**LÝ ĐẠI TIÊN** - Lão giáng bút.

Vậy chư sĩ khá thành tâm nghe Lão dạy về:

**THIÊN CƠ**

Thiên Lý Lưu Hành Vạn Sanh Tuần Tự, từ khai Thiên lập Địa đến ngày nay biết mấy cuộc tang thương canh cải, nhưng loài người quyền Tạo vật, phải tùng với cơ Trời. Dầu tấn thối, dầu vinh hư bao giờ cũng không thoát ra ngoài luật định. Đời là chốn dẫy đầy tội ác, vì con người đã nhiễm lối lợi danh. Từ xưa đến nay cũng hiếm kẻ tài tình, cũng lắm người trí huệ mà không ai biết nổi cơ Trời. Sanh ra một Đấng vĩ nhân, có nhiều kinh nghiệm đến thế nào, rồi cũng làm tròn phận sự một đời thì mất. Vậy kẻ sĩ quân lắm người mong thắng đạt Thiên Cơ mà rốt cuộc cũng phải tùng theo Thiên cơ đặng tấn hóa. Người đời vì trọng theo vật chất nên mê mến lối lợi danh, mong thắng đạt được cơ Trời, hầu đem tô điểm cho cuộc đời mà dễ chi làm đặng?

Đó là hạng Thượng Nhơn trí thức hằng vào ra nơi phòng kín, tìm tòi trong hóa học, hay lên xuống chốn thâm sơn cùng cốc để kinh nghiệm cơ Trời, còn nói đến hạng thường nhân trí thiểu chỉ mong xây tạo cuộc đời, đổi dời ngôi Quân Chủ, rồi ra cũng thất bại với trí định nhân tâm. Phải biết rằng Đời Thái Bình là lúc Nhân Sinh Tồn Thiện. Đời nghiệt chướng là Vạn Vật ác tâm.

Thử xem đời Nghiêu Thuấn nhà không đóng cửa, ngoài đường chẳng lượm của rơi, đời Kiệt Trụ thiên hạ tơi bời, nhơn dân đồ thán luân thường bại hoại. Đạo đức suy đồi.

Cái thưởng chung của kẻ lành là: "Được thái bình, âu ca, lạc nghiệp". Cái phạt chung của vạn loại là: Cuộc biến động đao binh, non dời biển đổi. Hạng cầm kiếm thư hùng, sửa đời lập nước, là kẻ có một thiên mạng lớn lao, như Khương Thượng, như Y Doãn ấy cũng phải tùng theo luật định, Thiên Cơ, mà kết thành sự nghiệp lớn lao cho hậu thế. Kìa nóng cha anh xuống núi, Liễu Nhứt Chơn Nhơn, còn không cãi nổi luật Trời thay.

Nếu Tôn Tẫn mà cãi nổi luật Trời, thì ba đời Tần Thỉ Hoàng, bốn kiếp Vương Tiễn phải tiêu đi.

Vậy than ôi! Sơ kể những bậc tài tình trong thiên hạ, mà đối với cơ Trời còn phải chịu dưới quyền năng vô tận vậy, ôi ngặt nỗi người đời thường trọng mình, khi chúng được một đời thế lực thì mong điều tàn hại sanh linh, đổi dời cơ nghiệp, nếu xét cho kỹ thì vạn vật do Thiên, cái biết của người cũng nhờ ở quyền năng vô tận ban cho biết bao nhiêu, phải làm bấy nhiêu, gọi là thế Thiên hành phận, rồi khi mãn căn mãn quả, sẽ nương theo hào quang mà trở lại nơi vô tận, nên gọi là chết đó.

**THI:**

Kiếp đời ngắn ngủi chẳng là bao,

Biết Đạo tùng Thiên mới kiệt hào;

Phận sự xử tròn trong một kiếp,

Nghỉ an muôn thuở chốn Tiên Tào.

Lão dạy rằng: Đời vạn sự vạn vật phải tùng Thiên lý mà lưu hành, thì Thiên lý vẫn háo sanh ố sát, hay thương chúng độ nhân, dầu người biết chỗ Thiên lý kia rồi, mới thấy kẻ trong trần cũng chẳng khác trong bầu Tạo vật. Mỗi người dầu cao thấp lớn nhỏ, đều phải tuần tự tiến tủ, cho đến chỗ nhứt định của mình, cái chết là nghỉ an trong một cõi hư linh kia, mà người đời thầm sợ đó là tại chẳng tìm kiếm những chỗ hiện tại.

Bây giờ đây bậc Triết Hiền chẳng sợ chết là vì biết tùng theo mạng Trời thì dầu cái chết nó đến bao giờ cũng đặng.

Người đời chẳng muốn biết cái chỗ mình biết, mà cầu biết cái chỗ mình không thể biết, thì cũng quá đáng đi cho. Biết mà giúp đời mới là hữu dụng, biết mà thắng đạt theo cơ Trời, là nhờ kiềm chế dục tình, tu tâm dưỡng tánh.

Biết đặng khoe danh cầu tiếng, biết đặng tự phụ khi nhơn, thì trong cõi tuần hườn dầu bao lâm cũng vô dụng. Người sanh trong trời đất mà tìm đến chỗ huyền vi của trời đất, tỷ nào như một con vi trùng trong thân thể, mà muốn vẽ hình của thân thể thì thử hỏi có giống chăng?

Vậy ai là kẻ muốn tầm hiểu cơ Trời, muốn mở màn chơn lý, khá mau mau đem con mắt tinh thần ngó vào thân thể rồi sẽ lấy trí tưởng tượng mà sửa tâm tánh trước đi, rồi mới mong lần hồi thắng đạt máy huyền vi trong muôn một.

Nước chảy bèo trôi, lần hồi theo máy Tạo, cơ Trời, đừng tự tài hay trí giỏi mà phải lâm vào cuộc đời khổ lụy. Hãy nhớ lại Từ Mậu Công, Khổng Minh Gia Cát Lượng, (Tri bá niên tiền, tri bá niên hậu), mà ngày nay mấy vị đó ở đâu? Đời nào cũng vậy, cái mà chúng sanh làm được như là khoa học, kinh tế, văn chương, chánh trị, đạo đức đều là nhờ ở nơi Thiên lý ban cho, rồi Thiên lý cũng thâu lại hiển nhiên, không chối cãi đặng, biết Thiên lý tùng theo thì còn, tự khôn ngoan mà cãi Thiên lý thì phải diệt đó là cổ kim hằng hữu.

**THI:**

Triết lý Thiên cơ dạy chúng sanh,

Hỡi người chí sĩ bậc hùng anh;

Đạo mầu muốn đặng lo tu học,

Đạt máy huyền vi, bởi tánh lành.

**Tái Cầu:**

**THI:**

**VÔ** vi Đạo chánh rải Kỳ Ba,

**DANH** Thánh Đức Kinh triết lý hòa;

**TIÊN** bút ngự ban đời kiếm học,

**TRƯỞNG** thành chơn lý sáng Sơn Hà.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

**THUYẾT** bộ Kinh vàng triết lý tâm,

**PHÁ** mê thời cuộc bước tinh thần;

**MÊ** chi mộng ảo tua hồi tỉnh,

**HỒN** thế khả tri Thánh Mạng khâm.

**THUYẾT PHÁ MÊ HỒN**

Vậy chúng sanh nghe Bần Đạo luận đây:

Vầng trăng khuất dạng, nguyệt chiếu Sơn Kỳ, khách trần ai những mảng tánh bôn phi, đời buộc trói làm chi khổ nạn.

**PHÚ:**

Này chí sĩ văn hoa trong thời cuộc,

Bừng mắt xem Thánh Đức đặng học thuộc

cách ở đời.

Lý cao minh thuyết luận cứu trần vơi,

Đời ảo tưởng khá tỉnh hồi lần qua nẻo Đạo.

Chuông cảnh tỉnh ớ khách trần hoàn đừng có

ngơ ngơ với ngáo ngáo,

Nghe Đạo truyền ráng mạnh bạo bước tới đài sen,

Bỏ thế đồ lấn lấn với chen chen,

Vớt nhân sự bước theo ngọn đèn Vô Vi là Tam Kỳ

Đạo chuyển.

Trần cuộc ôi! Đã mấy muôn năm cơ Trời thường

xây biến.

Nào khách mê có rõ thời Hạ Ngươn luân chuyển

nạn đời ương.

Lần mau ra tầm nẻo chánh khá bươn phá

vách tường,

Thông lý Đạo mà nghe mùi hương cùng tường lời

Thánh Dụ.

Đời ôi! Đời đừng có mê man giấc ngủ,

Đạo mười hai năm lẻ có Giáo Chủ là Đấng

Cao Đài.

Dạy cùng ai truyền cơ lý thâu phục có nhân tài,

Truyền linh điển lập Hội Rồng Mây, chuyển hồn

linh về Thầy là vị cũ.

Ớ chí sĩ khắp non sông phải lấy tinh thần mà

làm gốc trụ.

Lấy lý trí làm tâm chủ đặng kiếm Đạo tu hành.

Có tu rồi mới thoát cuộc thế cạnh, thời tranh,

Tu hầu thoát ra khỏi vòng quyền quan ảo mộng.

Kìa cảnh sáng Tam Kỳ đà đổ trống,

Biết bao nơi cơ lý chuyển qui khắp Tam Miền,

Thế nghe đờn lần lượt học Đạo học Cao Tiên,

Thức hồn mộng, noi ánh đèn lòa Tam Giáo,

Đời biết lấy chi mà làm căn cho thông thạo,

Thế lấy chuẩn bị lâu mà huấn tạo lý tinh ba.

Nhìn cỏ cây vần vũ khắp non hòa,

Nhờ nhiều cội mới thành tòa núi cao lồng lộng.

Nước tràn khắp có ròng khi động,

Đạo Trời khai cũng như thế nước, không như

tuồng mộng ở dưới dinh hoàn,

Ráng nghe đờn triết lý Thánh Đức Kỳ Tam,

Hồi thị ngạn đặng lo chuyên làm công đức hạnh.

Hiền sĩ ôi! Tâm hành chánh mới xa đời

bách mạnh.

Đạo lần đi tâm hiệp điển linh là tánh, thoát cảnh

trần ai.

Kể từ xưa đến nay biết bao nhiêu là bạn chí sĩ

râu mày,

Còn tranh lấn với cân đai còn thêm khổ lụy.

Ráng thành tâm nghe Kinh Triết Lý,

Luận ba pho thức hồn mị trở nên Thánh Đức

Chơn Tâm.

Ngày sau đây thế cuộc nan tầm,

Nếu không tu học đừng có trách lịnh Huyền Khung

hành phạt.

Một trận gió cũng đủ làm cho đời ra tan nát,

Một luồng giông cũng đến buổi tiêu cả xác và hồn.

Thế đời ôi! Đừng có ỷ trí giỏi với mưu khôn,

Tang thương đến không có đặng bảo tồn linh hồn

tinh tấn.

Vậy nghe lời Lão ráng mà bước lần tâm hành

phấn chấn.

Hiệp đồng chung giữ bổn phận liên dây,

Đồng kêu vang thế tục mau đến kiếm tầm Thầy.

Ngươn Hội chuyển học tu đặng làm khuây bỏ lần

trối thây thời thế.

Cõi phồn hoa chí liệt ôi, đừng có mưu mưu với

kế kế.

Sống một đời bóng xế chôn mất cả xác thân.

Chi bằng lo đào tạo mảnh tinh thần,

Học Đạo chánh làm công đức rồi sau cỡi mây vân

mà lần với Thánh Thần ngao du cùng Sơn Động.

Hỡi đời ôi! Vạch tai mà nghe lằn chuông

tiếng trống,

Lão Vô Trần giáng nơi Sơn Động, núi Kỳ Sơn, hạ

bút khai Kinh báu khuyên thế dứt sự hờn.

Khuyên nhân sự đừng có tính thiệt với hơn, Duy

Tâm hay Duy Vật.

Đạo đó là đường kiếm công cùng lập đức,

Đời mãi theo vật chất thêm cấu tạo nẻo oan gia,

Bừng mắt xem bóng đã xế, ác muốn gần tà,

Mà khách chí sĩ đâu là nhà cửa ta đình với trú.

Bởi vậy đó Lão khuyên đời, ráng tầm Kinh mà coi

cho đủ.

Lãnh hội tâm hầu gìn giữ lấy hồn linh,

Nếu không nghe ngày sau phải vướng cảnh

ngục hình,

Đừng có ta thán trách là điển huyền linh

không giải cứu.

Chí sĩ ôi! Tam Kỳ phải lập tâm mà tề tựu,

Lo làm sao mà giải cứu khách còn đang mê ngủ

tranh lấn kích Trời.

Thời cuộc ôi! Là thế cảnh khổ chiều mơi,

Đạo đức ấy con Trời chẳng biết Trời là nơi đâu mà

học tánh.

Trần hoàn mấy triệu ức linh hồn nào đâu có thì giờ

nhàn rảnh.

Đêm ngày lo tranh cạnh kẻ yếu mạnh với

người cao,

Bả lợi danh chí sĩ bốn cửa chun mãi vào,

Ai kêu gọi cũng rằng để cho người tự tạo.

Tạo chi đó linh hồn làm tội đành vương

nghiệp báo,

Tạo chi những đồ chẳng mạnh bạo với luật

Thiên Điều hành phạt đã có hiển nhiên.

Nếu người thế tu Tịnh về Nguyên mới rõ là chỗ

linh thiêng cùng yếu nhiệm.

Linh hồn người có linh sáng kiến,

Nghe Kinh Trời mau tầm kiếm đặng giải thoát

cảnh lụy đồ.

Lánh trần ô khí trược, cậy chúng cô, xa bả lợi,

lánh bỏ phong đô đường kiều mị.

Thế kỷ hai mươi này Đạo khai đây là triết lý,

Làm cho người đời bỏ chỗ ích kỷ bước đến

nơi thâm thúy là đại đồng.

Nắng hảnh chan ó giữa cảnh đồng không, mà

không biết chỗ vân mồng là đường đạo đức,

Chuyên lo bổ cứu đời tỉnh thức,

Cực đồ đã đem đặng hối giục người ra.

Vạn ban ngày kia cũng huynh đệ đồng một nhà,

Mấy sắc da rồi cũng nhà Tam Kỳ Đại Đạo.

Thương thế cuộc thức linh hồn cho biết tầm

nẻo Đạo.

Trống điểm mười ba đừng có lơ láo, nên học Đạo

là lẽ siêu phàm.

Lý minh tri Chơn Kinh Thánh Đức Kỳ Tam.

Khuyên đời tỉnh mộng đặng làm linh hồn cho

sản xuất.

**THI:**

Sản xuất mê hồn Triết lý phô,

Khuyên đời khá tỉnh bỏ trần ô;

Tầm theo Đạo chánh tâm linh phát,

Phát tiết linh hồn lánh thế đồ.

Khá thành tâm tiếp điển.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Phù trầm Kinh đọc tiếp hào quang,

Hộ giá Tam Thanh giáng Động Hoàng;

Thủ lễ sĩ nhu mau tiếp giá,

**THANH VÂN ĐỒNG TỬ** giáng trung đàn.

Mừng chư hiền sĩ.

Khá thành tâm tiếp, Tiểu Thánh xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Muôn năm **ĐẠO** chuyển độ trần gian,

Thế kỷ **TỔ** Tông giáng thế tàn;

Cứu chúng **LÃO** lai hồi thị giác,

Huyền linh **QUÂN** chủ Đấng Cao Hoàng.

Thầy mừng các đồ đệ.

**THI:**

**HÌNH** dung trao tập lánh thân qua,

**NHI** thế hồi sơ đến buổi già;

**TRUNG** chí tầm theo cơ pháp chánh,

**HỌC** lần thoát tục lánh mê hà.

Vậy Thầy dạy qua đề: "***Hình Nhi Trung Học***".

**HÌNH NHI TRUNG HỌC**

Vậy các đẳng chúng sanh nghe Tam Thanh lâm đàn dạy truyền cơ siêu thoát, chỉ nẻo diệt trần.

Sanh đứng làm người phải trọng vị chủ là Ngươn Thần. Muốn cho phủi sạch cảnh trần lao khổ lụy, phải làm sao đây? Phải tầm kiếm một mối Chánh Đạo, bước vô nẻo quang minh, tâm con người từ đó biết bao phen nắng dập gió dồi, tuyết sương chẳng quản, miễn cho tầm đặng Đạo mầu mới an lòng.

Khi đã đem mình vào Đạo Chánh, con người còn đang dụ dự chưa đặng thật hành mấy chữ Bác Ái, Công Bình, chừng một ít lâu tầm tới Kinh Sám mới rõ thấu Chơn Truyền các vị Thánh Nhân để lại, nào cứu thế, nào độ đời, mấy món quan hệ đó làm sao con người lần đi tới mục đích kỳ cùng mới nghe cho.

Nhưng thảm thương cuộc thế diễn trò, tuồng đời ấm lạnh, nào gia đình, nào hoàn cảnh, sanh đứng trong trần thế ai lại rảnh với cuộc chuyển luân, thế đó con người đã từng trải rồi khi về thọ giáo, kiếm đặng chơn truyền rồi mới có sự ngao ngán với cuộc vinh hư tiêu trưởng, mạnh đặng yếu thua.

Khi ở trong chùa, nào lập công bồi đức, nào khảo sát Kinh Luân, về việc xã giao, tiếp cùng thế đạo, một là lo Quan, Hôn, Tang, Tế, về sự giúp lẫn với nhau, làm cho đời biết rằng Đạo cũng một màu mến thế, mà làm cho Sĩ Tử Tăng Nhu càng hăng hái với hy vọng. Trong một ít năm, lần lựa thế lộ gập ghình, cơn nhàn rảnh mới hồi tâm suy tính, ta tu hành làm chi, cứu thế có ích gì, rồi phải làm sao cho cao siêu tuyệt đối, cũng nhờ lý trí tính toan, nên có mấy vị Đế Quân giúp đỡ, nào khi gặp lúc gian nguy cảnh đời bó buộc, làm cho người chịu xông pha giữa cuộc tu hành. Khi tỉnh thức mộng hoàng lương, mới rõ rằng thân ta phải đền bồi quả nghiệp. Chừng đó mới biết lo cho Vạn Linh Sanh Chúng.

Không còn tưởng lấy mình, chỉ lo cho nhân loại, càng hăng hái với sự hành vi, trong lúc làm tấm thân phàm sẽ đi đâu đây? Ngày kia bước lên nấc thang Thượng Thừa, đó là đã bao nhiêu công hạnh của người học Đạo vậy, cách huấn luyện tinh thần phải biết mà đem lần nào Tinh Khí Thần tựu tại, đừng cho ngưng trệ mà sái nẻo lạc đàng đó. Trò ôi! Phải biết vận chuyển tứ thời Ngũ Quan Cửu Khiếu thông truyền. Muốn cho rõ hiểu các luật mầu vi, muốn đạt chơn lý của vũ trụ thì rửa sạch tâm phàm, chẳng còn một mảy bợn nhơ, lúc tịnh tọa trước điện thì làm y như Thầy đã dạy trong bổn Kinh này, mới ngộ đặng Minh Sư, tức là giao cảm với Thánh Tiên mới đắc truyền pháp nhiệm.

Nhưng trò ôi! Phải cần tịnh luyện mới học đạo mầu, rồi một ít lâu nhập tịnh phòng đặng Minh Sư chỉ dạy.

Trong lúc hiểu cách tịnh luyện chẳng nên tự đắc với đời, phải thương người vạn bội hơn hồi trước. Nào kẻ yếu tha, già thảy, cuộc khổ hải của đời, nên đến ghé mắt dòm coi mình có thế chia sớt với người rồi thi hành phận sự. Dầu chi cũng nhớ trò Tiên chẳng nên buộc dây căn nợ mà phải trụy lạc dưới Diêm U nghe các đẳng Tông Đồ. Đời Huệ Năng Lục Tổ những kẻ xóa bỏ cuộc trần, tầm nơi sơn cao tịch mịch định trí tu tâm, không còn ngó ngàng gì thế, đành một thân đem thử với tuyết mù. Một ít năm đạt cơ mầu nhiệm rồi ra cứu thế độ đời, đó là thời kỳ tự giải khổ, mà chỉnh lập nhân gian.

Luật Nho Giáo Khổng Thánh lập đời, sau có gặp Ta mới về Hội cùng Tam Giáo, đó là giúp đời phải lo ngôi vị. Còn thời kỳ này các trò khoan mơ mộng về chỗ ấy, để lo điều độ chúng sanh, lập nền tảng quả đức công tròn, ngày sau mới hồi Bồng Non tịnh tọa, phải biết Tam Kỳ này, nếu môn sanh còn lười biếng với nhơn quần, ngày kia lên non phải chịu khảo đảo rồi cũng rớt như đời kia vậy.

Phải biết rằng: Thần Tiên còn phải phóng điển quang xuống độ đời. Các Thánh Thần Tiên còn không rảnh nay lo chỗ này, mai vận chuyển chỗ khác. Về Linh Tiêu ngồi không an một giây phút, khi có sớ tấu, hồi Tiên đồng báo, làm cho Tiên Phật phải nhọc công với thế trần, nên ngày sau đây, nếu Đạo Thầy chuyển lập Năm Châu, trang hoàng rồi nhơn sanh có cầu học hỏi cũng vô hiệu quả với hy vọng. Đó là Tiên Thánh không còn chuyển cơ phổ hóa nữa, Thầy dặn trò đạo tâm, hậu lai nên nhớ à.

Còn theo thời buổi này, Tam Giáo chuyển vận Ngũ Chi, Phái nào hành vi theo Phái nấy. Còn sự hiệp tinh thần ấy là do nơi Thiên Luật, nếu trò còn kích trách e cho quả nhồi liên tiếp chẳng chơi đâu. Phải biết rằng: Trong thế giái bao hàm tư tưởng, nào lý tưởng này, nào ước mơ nọ. Cái sự muốn của thế gian làm sao đến ngôi Ngọc Hoàng mới chịu cho, còn làm nhỏ thì biếng lười, qua buổi. Nhưng lớn không làm phận sự tới chừng nhỏ thứ tấn lên, rồi đứng trên lại cười biếm. Thầy nhìn nhơn sanh tu còn mơ mộng về sự thành Tiên tác Phật, nhưng tu qua ngày, ăn chay lấy bữa, coi Thánh Giáo cầu may rồi trách ông này ông nọ, sao Tiên lại làm khó với mình.

Các đẳng chúng sanh phải hiểu rằng: Học Đạo chẳng dễ đâu. Muốn kiếm Đạo mầu như hồi Trương Lương dâng dép cúi đầu dưới Thạch Công mấy bận, hồi Đại Thánh học với Thầy cũng khổ thân. Hồi Thích Ca đắc đạo cũng phải lìa ngôi báu lên non tịnh, đặng cầu huyền diệu. Sĩ môn sanh ôi! Tu hành chớ nên bê trễ, đứng làm phận sự phải khổ tâm. Đạo cao chừng nào lại còn nhồi thảy tinh thần, phải cho đủ sức chống vững với hoàn cảnh mới đạt đặng ngôi Thần Phật Thánh Tiên. Nếu ngồi yên mà an hưởng ngày kia trở về hiệp với Tam Giáo đâu đặng đó chư hiền đồ, e phải luân chuyển mấy muôn ngươn mới đặng phục hườn cảnh cũ. Trò ôi! Phải tầm cho tinh vi thấu đáo, học đạo phải bước lên nấc thang tối thượng nhứt thừa, còn cứ mãi mãi tấn hành rồi lần lựa qua ngày làm sao cho đặng đó, phải hiểu rằng: Tiên Phật không vị nào khuyết điểm về công đức, còn phải giữ Luật Thiên Điều. Nhưng thời kỳ này còn phải ra dắt dìu thế sự, mượn linh cơ mà tuần tự phóng điển quang xuống giữ linh hồn các đẳng chúng sanh, nếu các trò biết sự tu hành, thì nên bồi bổ, hầu ngày kia lên cảnh thanh mới đặng. Bởi trần các trò còn mang nặng xác ô trược kia mà phải lo trả rảnh xác về đặng nguyên.

Tu phải cần tham thiền mới độ thế, biết phép huyền vi. Chớ Phật Tiên nào có bồng ẳm các trò lên đặng. Phương ngôn Âu Tây có câu rằng: "Aide toi, le ciel t'aidera". Vậy các trò nhớ mà chủ tâm cứu thế.

**PHÚ:**

Đường quan san diệu viễn, khách thế trần luân

chuyển kiếm mối huyền vi,

Nợ phù sanh trò ráng trả rảnh đặng lần đi.

Theo cho kịp đừng có màng chi danh với lợi,

Tuồng đời trò ôi! Nên bỏ, Đạo cận ngày càng

thúc hối.

Lo làm sao đạt đặng Thiên lý là nguồn cội của

sĩ tu mi,

Lánh trần đi bỏ sạch theo bước kịp Đạo Chánh

Vô Vi hồi Bồng cảnh.

Thiếu chi sắc đẹp cờ Tiên cùng rượu Thánh,

Cơn nhàn mấy trò mới rảnh hiệp chư Tiên ra xem

dạo cảnh huê viên.

Nào Đào Tiên, nào Huệ Lý, Sen Tiên hưởng chất

ngọt mới phỉ nguyền mấy năm trò phải nhọc

công tu luyện.

**THI:**

Tu luyện trò ôi! Nhớ thật hành,

Cuộc đời xô lấn lợi cùng danh;

Đã tu tu kịp về ngôi báu,

Cảnh thế màng chi thế giựt giành.

Thầy ban ân các trò. Thầy thăng.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**NGÔ** đức huyền vi xuất thế rồi,

**VĂN** chương trải mấy lối chiều ôi!

**CHIÊU** minh độ thế đường sanh khổ,

**GIÁNG** điển văn phê Thánh Đức hồi.

Chào chư sĩ.

**THI:**

**HÀNH** tàng thế cuộc có bao lâu,

**ĐẠO** đức chưa xong đã bạc đầu;

**TỊNH** trí đặng về ngôi vị cũ,

**LUYỆN** thần thoát khỏi hố hang sâu.

Nay Bần Đạo giảng dạy về sự:

**HÀNH ĐẠO TỊNH LUYỆN**

Để thức tỉnh lòng người cơn cuối cùng Ngươn Hội, Hành Đạo là đem cái chơn lý của Đạo mà phổ độ chúng sanh. Tịnh luyện là bổ dưỡng Ngươn Tinh, Ngươn Tinh biến ra Ngươn Khí, Ngươn Khí mới thành đặng Ngươn Thần. Cái chơn lý Hành Đạo Tịnh Luyện vẫn có một không hai. Biết cùng không biết, là do nơi người mê tín theo một phương diện ích kỷ cho mình, mới phân nhơn, phân ngã đó thôi. Hành Đạo phải Tịnh Luyện, hay Tịnh rồi Hành Đạo. Cần phải hiểu trong bài này. Người mà biết cơ Tạo Hóa, rõ cuộc phù vân rồi, thì bao nhiêu cuộc chung đỉnh, mấy lối vinh sang của đời đành phế hủy, đặng rồi đem thân phàm trí tưởng về Đạo. Khi về với Đạo phải kinh nghiệm cho thấu đáo điều chánh, lẽ tà, cho biết một chút ít chơn lý của Đạo, rồi đem mình giúp cho cơ tấn hóa của Đạo, hay là giúp đời cải ác tùng lương là hành đạo. Trong lúc Hành Đạo, phải tịnh dưỡng Ngươn Tinh đặng bổ cho Ngươn Khí, rồi Ngươn Thần. Nhờ Ngươn Khí giúp mà đặng minh tâm kiến tánh hiểu xa thấy rộng, đặng độ dẫn sanh linh, ấy là cơ Tịnh Luyện mà thành Đạo mới khỏi lạc lầm. Đời là giả trược, con người thâm nhiễm vật dục, nếu hành đạo mà không tịnh dưỡng Ngươn Thần thì người ấy sẽ bị tội Sân, Si, Ái, Ố, rồi tan rã đệ huynh, phân tình bằng hữu, vì thiếu Đức Từ Bi, bị nhơn dục chuyển tâm như vậy, còn Tịnh Luyện mà không Hành Đạo, thì Ngươn Tinh đầy đủ, sanh ra Ngươn Khí không hết, Ngươn Thần cũng vì bị Ngươn Khí nhiều mà toán [tán] loạn, thành ra ngầy ngật, mang bịnh sổ huyết mà có hại, cái hại ấy do nơi không vận chuyển về đường lành, đặng bớt tinh thần ra lo hành đạo. Có nhiều khi Ngươn Tinh đầy đủ quá, nếu kẻ kiềm lòng dục đặng, thì Ngươn Tinh đi ngược, hoặc phá nơi hậu mà ra. Nếu kiềm không đặng thì sẽ trở nên loạn dâm, thành ra bại hoại.

Bởi vậy hễ biết Đạo thì phải luyện Thần mà biết luyện Thần là tự nhiên biết Hành Đạo. Sách rằng: Nhàn cư vi bất thiện. Hỏi mấy kẻ trốn đời mà tinh luyện có thành chi đâu? Rồi một ít lâu sa ngã hoặc chết, cái giáo lý của Ta truyền không phải là ích kỷ, mà than ôi! Đời cứ ngạo báng chê bai…… Cười…… Ấy là gây thêm tội lỗi.

Còn Phái Chiếu Minh cũng có một vài kẻ chẳng làm đúng, theo lời Ta dạy là lầm lỗi bởi học trò. Từ đây khá biết rằng: Cơ Đạo vận hành cứu thế, tu phải dưỡng Thần, phải hành đạo mới đắc quả thành công, mới về ngôi vị đặng. Nếu tu mà thuyên một bên Tinh Luyện cũng hại, chớ không thành. Còn tự mình rằng: Lo Đạo ỷ thế ỷ công, không tịnh cũng khó mà về ngôi vị.

**THI:**

Ngôi vị từ xưa đã sẵn dành,

Bớ đời vì Đạo chớ vì danh;

Hành trình một kiếp ngàn thu hưởng,

Hưởng phước ba Ngươn vẹn quả thành.

Thiên lý máy Trời tua xét đoán,

Chánh tâm thành ý khá mau hành;

Đại Tiên sắc mạng Thiên ban chiếu,

Biết Đạo đừng lầm hỡi chúng sanh.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**NGUYỆT** điện quảng hằng chiếu ánh trong,

**TÂM** linh soi thấu khắp trời đông;

**CHƠN** truyền một túi đưa đời học,

**NHƠN** Đạo phải tường lý sắc không.

Chào chư sĩ! Dạy:

**CHƠN LÝ**

**BÀI:**

Tiên cung tiểu phụ tiêu giao,

Lần mây vén ngút động đào nhàn yên.

Nhìn lại cuộc tình duyên oan trái,

Xem cơ đời luyến ái mà thương;

Biết bao trong cõi đoạn trường,

Mối dây luân chuyển ai tường dây vay.

Ngọn gió thổi sen đài nở nhụy,

Rượu bồ đào thâm thúy dằn tâm;

Linh đơn hôm sớm luyện thần,

Phúc đâu Khương Thượng ngài lần bước vô.

Rằng: Thánh Đức một pho đã sắp,

Dạy Lý Chơn lịnh gấp Nguyệt Tâm;

Nương mây lần xuống Sơn Lâm,

Xuân vừa vừa cuối, canh thâm thâm mờ.

Nương bút ngọc đề thơ mấy vận,

Mượn huyền linh chỉ dẫn máy Trời;

Chơn lý vốn thiệt cao thôi,

Sanh tiền Lão đã mấy hồi học theo.

Trải bao cuộc cam nghèo tầm Đạo,

Trải mấy lần Chơn Giáo kiếm tìm;

"Giặc, Giam" cũng quyết học thêm

Càng học càng dốt, càng tìm càng xa.

Lý huyền bí rõ mà khó tỏ,

Câu Lý Chơn tỏ rõ còn dư;

Thế nên dạy Đạo phải từ,

Học trò sao lục sách dư Kinh Vàng.

Hậu thế khó hản tàng giáo lý,

Cho rằng cơ huyền bí cũng nên;

Số là máy nhiệm cơ huyền,

Số học gồm đủ luật Thiên chẳng lầm.

Ngặt nỗi đời tối tăm đâu rõ,

Kinh sách cao để đó không tìm;

Có tường đôi lý yếu thêm,

Thì ra ngôn luận bút nghiên tranh hùng.

Giờ nay vâng chiếu Thiên Cung,

Chơn lý sơ dạy ai tùng khá suy.

**THI:**

Khá suy cho hiểu lý sau này,

Chớ gọi học không đặng gặp Thầy;

Thành kỉnh tâm, thường minh rất lạ,

Kiêu căng trí tối cũng kỳ thay.

Đường đời lặn lội nhiều kinh nghiệm,

Nẻo Đạo thường hành dở hóa hay;

Nhắn nhủ kẻ phàm xem sử ký,

Victor (Hugo) đệ tử Đức Cao Đài.

Chơn lý là một lẽ tuyệt đối của vật chất, mà tương đối với tinh thần. Nhờ chơn lý mà con người xét hiểu chỗ tinh thần, rồi tại chơn lý mà con người trở lại mà hại tinh thần. Con dao bén nếu dùng để hành vi theo vật lý thì rất hay, tiện dụng cho người.

Mà con dao bén cũng có thể hại người đặng lẹ làng vậy. Thế nên dùng chơn lý mà luận thuyết về Duy Tâm và Duy Vật thì rất rõ ràng, mà chống báng nhau là tại cái thiếu hiểu của người đời. Vậy chơn lý mà nói không bằng chơn lý mà làm. Chơn lý để hành vi, rốt cuộc cũng về đến chỗ siêu việt của tinh thần là kỳ cùng đó vậy. Một cây Dừa nhờ trái giống lên cây, cây sanh lên rồi trổ bông, sanh trái. Lấy chơn lý mà mô tả dùng theo thể cách thì đặng, ngặt cái sống của cây Dừa và cái sanh hóa của cây Dừa thì chơn lý tả ra không đặng cũng mơ hồ. Thế nên đem chơn lý mà để lên chữ Đạo thì không đúng lý hay là dốt vậy.

Đạo là âm dương tương hiệp sanh hóa vạn linh, sự sanh hóa Đạo có sở chủ mà mô tả không lầm với vật lý. Ngày nay con người lấy Khoa Học mà mạo hiểm tìm nhiều việc tối cao hơn vật chất, hơn trí hiểu của loài người thì ra Đạo đã dạy ở nơi Kinh Sách của Tôn Giáo từ đời Phật Tổ đến giờ. Cái thiệt nghiệm của Khoa Học là hay mà thua cái sự minh triết của Đạo hơn 2.500 năm nay. Hỏi trải qua mấy ngàn đời mà con người mới theo kịp Đạo? Vậy Lão dám hỏi bậc Thượng nhân trí thức văn chương toàn tài ngày nay có nhìn rằng: Đạo thắng hơn đời từ vật lý cho đến tinh thần chăng? Chơn lý ôi!!! Rất lầm lộn cũng tại người lấy chơn lý làm sở chủ mà chẳng lấy huyền vi Tạo vật làm sở chủ. Trước khi con người sanh ra đã thấy Trời Đất và vạn vật thì trời đất vạn vật hữu vi, sau khi con người chết rồi đã hết thấy, đó là vô vi.

Tới chỗ vô vi mà còn tương đối với vô vi là linh hồn của con người đối với Đức Thượng Đế cùng Tiên Phật Thần Thánh vậy. Cái chơn lý có thể nói đến khi con người chết mà không thể nói đến lúc linh hồn, dầu có nói đến cũng là mơ hồ, phải biết rằng từ chỗ không sanh ra có, rồi từ chỗ có hườn lại chỗ không là cơ biến chuyển của Chúa Tể Càn Khôn, như vậy ai là người mà lấy chơn lý luận Càn Khôn võ trụ đều là lầm cả. Chỉ phải trọng đức tin có nhiều kinh nghiệm mới lần hồi thấu đáo cùng tuần tự theo sức mình tấn hóa mà thôi.

Muốn đếm tới con số ngàn thì trước khi phải đếm con số một. Muốn rõ cơ mầu nhiệm tuyệt đối của chơn lý, trước phải tu thân hành đạo, rồi lần lần mới thấu đáo Huyền Linh. Vầng mây giăng bao phủ bên Trời, ai cũng đoán rằng: Trong giây phút sẽ mưa, mà hay đâu ngọn gió thổi đùa mây tan hết cả, thì sự trước mắt có dính líu với cơ Trời thì người nói ra còn sái thay, huống chi sự mầu vi của máy Tạo.

Vậy kết luận: Con người đến bực nào, cũng tùy theo cơ Tạo mà tấn hóa thêm cho tới cực điểm. Cũng có khi người không tùy theo cơ Tạo, mà được tấn hóa là cứ tự mình tìm tòi theo lý Duy Vật nhưng kết cuộc rồi vào cõi hư linh, tức nhiên cũng phải dưới quyền năng vô tận thiên lý vậy. Ấy là chơn lý vật chất rồi kết quả đến chỗ siêu hình.

**THI:**

Hỡi ai thiệt nghiệm cõi phàm gian,

Đạo đức khá tua trọng thể vàng;

Đạo vốn thâm uyên như nhựt nguyệt,

Đạo là nhỏ nhỏ tợ thuyền nan.

Đạo sanh chơn lý nhơn nhơn ngộ,

Đạo dưỡng tánh linh vật vật nhàn;

Đạo bủa cùng đời từ điểm tuyết,

Khuyên tu hành đạo chớ nên bàn.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**VÔ** trần bất nhiễm mới hồi kinh,

**DANH** vị làm chi với thế tình;

**TIÊN** bút luận phô bày triết lý,

**TRƯỞNG** ngôn hậu thế học cơ linh.

**THI:**

**DUY** trì Kinh báu để đời xem,

**TÂM** đạo thường hay lý kiếm tầm;

**DUY** có người mê tuồng mộng ảo,

**VẬT** hành không quí lại chê khen.

Này chúng sanh trên quả địa cầu, nghe Bần Đạo giải về thuyết

**DUY TÂM DUY VẬT**

Sanh đứng làm người ở cõi đời này, thế thì con người phải chú trọng về cuộc thế, hơn mối Đạo. Bởi vậy biết mấy Ngươn Hội, Đạo thường luân chuyển, nhưng trái lại cơ đời còn xây biến nạn tai, cũng vì tranh lấn lợi lộc quyền hành rồi làm cho chúng sanh không hiểu đường nào mà bước đến. Thế nên con người trước đặng tâm linh sáng suốt, rồi kẻ chuộng món này, người ưa món nọ, thậm chí cho đến chỗ tuyệt mù, mà cũng muốn lần đến, kìa khoa học, phát minh các nhà bác sĩ chế tạo những món hư linh rồi muốn đạt cơ Tạo Hóa. Đã bao phen thái quá lần đến cung trăng, xem thế nào cho rõ, nhưng luật Trời càng khó thì càng nguy hiểm bấy nhiêu, làm cho kẻ ấy rối tâm loạn trí, một ngày kia cũng thất hy vọng với tư tưởng mộng mờ. Thế gian vì chỗ tự đắc mà từ thuở đến giờ mảng tranh đua với nhau, nước này muốn hơn nước khác, nước khác muốn làm cho mạt sát nước kia, túi tham của đời vô hạn, nên chi một phen con người đã đi đến trình độ cao siêu thoát hóa, rồi không biết giải họa trầm luân, bởi đó mà con người mảng kiếm tầm rốt cuộc đời không được món chi cả!!!

Tuồng đời rất nên lạ, kẻ Duy Vật mảng đông tàn, xuân, hạ tấn thối với nhau làm cho thế giái chẳng đặng an nhàn, nên thường xảy ra tương phản với lý tưởng. Thế thường chế tạo binh khí mà tranh đấu với nhau, rồi lấy lý trí mà tấn hành, cũng vì sự dục danh với nhau về phẩm vị.

Sanh giữa xã hội bạo tàn, thì con người nhiễm sự muốn ham. Sanh giữa đời thạnh trị thì con người an nhàn với công nghiệp. Vậy nên Đạo Trời thường tương tiếp đặng làm khuôn mẫu mà dắt kẻ thái quá, người bất cập trên thế lộ ngửa nghiêng, rồi vì cái chỗ yên với không yên mà làm cho những bậc trí tài đã nhiều phen thất thủ với sự ham muốn.

Khi đặng phương pháp hay rồi duy trì lại, rồi đời cứ mãi kiếm tầm mục đích để làm chút sự hữu ích cho thế gian, rồi dẹp sự bạo tàn của chủng loại làm nên trong cõi dinh hoàn này, nó là trường tấn hóa của vạn linh sanh chúng. Trái lại những con đường kết quả của nhơn sanh là một bài học thật hành. Để chơn đến cảnh Đạo rồi mới biết con đường thiện tâm, mới nhìn thấy lòng kẻ giả tuồng, người đạo tâm. Bởi vậy có câu: "Thế sự vạn ban đô thị giã", còn luật Trời đã định, nhơn sanh phải đi tới chỗ thật hành là đường Tôn Giáo.

Đây luận qua sự hữu ích của đời là: "Sĩ, Nông, Công, Thương", thường mấy món đó cũng là Duy Vật, nhưng có thể làm cho bổ ích cho loài người, cỏ cây cũng vì sự sống đó mà làm cho con người trở nên tiến hóa, động vật và súc vật cũng vì giúp ích cho nhơn gian nên mới tiến thủ đến loài người.

Con người có tánh linh hơn loài vật, tưởng là đồ dùng của mình, không phân biệt tội tình nặng hay nhẹ, cứ cắm cúi quanh năm, không kể chi là sự sống của vạn loài, nên có sự tận sát với nhau, đành một lúc con vật cũng lăn lộn dưới vũng máu đào. Con người cũng than thở. Than ôi! Cũng vì chỗ đó mà con người nhiều khi tạo ác. Sự ác và sự thiện ai cũng lựa lấy phần hơn.

Đất Thuấn Trời Nghiêu gương này cũng là hay cả nên nó phải đi cặp với nhau. Tỉ dụ: Một trò bước từ phồn hoa đến non cao đặng tầm món báu, cũng phải cần có lương thảo, trải tuế nguyệt băng sương gập ghình thế lộ, chừng trèo lên non cao cũng là dày công khổ tứ, mệt xác nhọc hồn mới tầm ra vật báu. Con người cần phải hiểu cho thấu triệt rồi tuần tự trên con đường đạo đức, dung hòa Duy Vật với Duy Tâm.

**THI:**

Đạo đức Duy Tâm, rõ nẻo lành,

Tuồng đời vật chất, khổ lần quanh;

Trèo non lặn suối lo cho xác,

Xuống biển qua sông bởi vật hành.

Tâm đạo phát minh thương thế cuộc,

Từ Bi Bác Ái lánh tâm sanh;

Ôi đời khá biết hay cùng dở,

Lựa lấy thi hành trược lóng thanh.

Bần Đạo ban ơn các trò.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Càn Khôn **VÔ** chủ phải tiêu tan,

Nhơn loại **DANH** nêu cuốn sổ vàng;

Thức giấc **TIÊN** ban noi Thánh Triết,

Tỉnh hồn **TRƯỞNG** luận cõi dinh hoàn.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

**ĐẠI** nhơn hiểu lý hiệp Tam Tông,

**ĐỒNG** chủng nhân gian một điểm hồng;

**TÔN** chỉ Cao Đài truyền vạn quốc,

**GIÁO** khai lý nhiệm hội công đồng.

**ĐẠI ĐỒNG TÔN GIÁO**

Này các đẳng chúng, nghe Lão luận về thuyết "***Đại Đồng Tôn Giáo***". Từ khai Thiên lập Địa đến nay, mỗi Ngươn Hội, mỗi thời kỳ, đều có Đại Đạo quảng truyền. Tôn giáo cũng tùy theo trào lưu mà lần lượt để sắp cuộc qui nguyên.

Song nghĩ rằng: Dầu năm sông bảy rạch ngày sau cũng dồn tới biển cả, nên chi Đức Chí Tôn chuyển Kỳ Ngươn Hội này, không mượn tay phàm nắm trọn quyền chỉ để lịnh Trên vận chuyển. Như thế mà các vị Hướng Đạo cũng còn thay đổi với ý muốn của mình, trước khi lập Đạo Nam Kỳ rồi, lịnh Trên un đúc mấy vị Hướng Đạo khi mượn nơi Gò Kén mà qui tựu nhơn sanh làm cho biết phép huyền linh, nên có sự khảo dượt, rồi lần lượt lập Tây Ninh Thánh Tòa, đó là chỗ căn cứ của Đạo Tam Kỳ, lần hồi chuyển ra Minh Chơn Lý rồi tới Tiên Thiên thế đó là cơ chia rẽ, nhưng có chia rẽ mới có tấn hành phổ thông cùng chốn. Đến lúc Tịnh Trường khai lập, nhơn sanh vì thấy huyền linh của Từ Phụ nên chi người hành đạo nhập học quá đông. Mấy triệu nhơn sanh đều hưởng ứng. Nhưng tựu lại tan, tan lại hiệp, đó là sự hằng hữu của Thiên lý. Ngày nay nhơn sanh bước đặng trình độ khá cao, nên truyền bá Kinh vàng rồi lần lượt chuyển Nam, Trung, Bắc ba kỳ bành trướng, sau đến ngoại Bang, đó là Tam Kỳ phát tiết Chánh Giáo Trùng Hưng, nên chi phải luận "Thuyết Chơn Kinh Đại Đồng Tôn Chỉ". Trước có Ngũ Chi sau đến Tam Kỳ Phổ Độ nhưng Thượng Đế đã qui tựu rồi còn các đẳng chư Sơn, ẩn sĩ cũng gần đây thừa dịp qui tông. Phải biết rằng Đại Đạo quảng truyền tới năm châu cũng do nơi phép mầu của Tạo Hóa. Hiền sĩ thử xem trên trời thấy mặt nhựt đâu có hai ngôi, thường chiếu soi dưới hạ địa. Vậy mới có ánh sáng, hễ trời tối có ngọn đèn chư hiền định thần lại thấy những tia bao quanh. Còn mặt nhựt cũng đi lần trong Địa Cầu. Vậy thời kỳ qui bá Đạo rồi chuyển hoàn cầu không còn chỗ nào mà không rải gieo mối Đạo, nhưng chúng sanh phải biết rằng: Lý tưởng của mỗi nơi, mỗi dân tộc đều khác nhau, kẻ tín ngưỡng mối Đạo này người tín ngưỡng tôn chỉ kia, ấy cũng nhờ sự tín chung đó mà làm cho nhân loại lần lần xem Kinh Sám biết nẻo Đại Đồng. Ở trong võ trụ này dầu một mảy lông cũng không lọt ra ngoài vòng Pháp Luân thường chuyển của Trời. Nên Tạo Hóa phải lấy đức háo sanh để tùy theo nhân gian tuân hành theo chân pháp. Vì muốn cho nhân sanh giải khổ, lập chí tu thân thoát vòng khổ lụy, nên các Đấng Thiêng Liêng giáng khắp nơi truyền huyền linh để qui đời vào đường Chánh Giáo, nhiều lý tưởng, hiệp với Đạo nên lần rồi cũng qui về một nẻo Đạo Trời, thế nên chư hiền sĩ Tam Kỳ tin chắc rằng: Ta đây ngày sau phải hiệp với các Giáo Hội, còn Năm Châu cũng đồng con một Đấng Chúa, phải hạ mình cho chúng sanh để tự do tín ngưỡng, chư hiền hãy coi nước tịnh bình thờ trước Bửu Điện không khi nào lay động, đó là thể tâm của chư hiền sánh so mà hành cho đúng với lý Đạo. Còn chư sĩ đừng có mơ mộng huyền diệu của Tạo Công. Ngày sau cái lý tưởng có khi thất vọng, vì chỗ không thật hành với chữ tu, rồi trách sao Trời Phật lại nói gạt nhân sanh. Hiền sĩ ôi! Phải biết rằng: Đạo lưu hành không phải một ngày giờ hay một hai năm mà thành Đạo đặng? Vậy phải tu, phải thiệt hành đi, đừng nay cầu mong huyền diệu, mai ước mơ Bửu Pháp làm cho rúng động điển quang.

Phải biết Đạo Thầy muôn ngàn sự huyền linh nhưng đem cho người thiếu đức phải sa ngã nửa chừng rồi bỏ Đạo, thôi tu, ra ngoài đời lại ngạo mạn còn hơn kẻ tục. Vì cái lý vọng tưởng ảo huyền.

Hỏi vậy thế sự lợi danh của chư hiền phải làm đặng nuôi sống tinh thần hay chờ người đem vật dụng cho mình, tỉ như người lập tiệm phải lo phận sự hay là cậy kẻ khác giữ gìn cho.

Người học trò đi học, mình học cho hay mới mong ngày chiếm bảng, còn người học Đạo trau sửa lấy tâm, hay mượn người gìn giữ tinh thần. Vậy nên đừng tu chơi qua bữa rồi ngao ngán với cách hành vi, các trò ôi! Phải hiểu rằng: Một vị Tiên hay một vị Thần trở về ngôi thì biết bao sự gian nguy thống hệ ở dưới cõi tạm trần hoàn mới đạt đặng phẩm cao sang, mới về hiệp cùng Phụ Hoàng là nơi căn cứ.

Thì giờ thúc hối, Đạo mạch phổ thông, hiền sĩ ôi! Lấy đại đồng đừng có mộng cầu với ý muốn của mình, rồi sa ngã uổng công tu luyện. Từ Tam Kỳ phổ khai đến nay biết bao nhiêu sự khảo dượt. Bởi chúng sanh cũng vì cái vọng tưởng chẳng chánh đành thất vọng rồi ngửa nghiêng "Nhơn Sự Tồn Vong Mạc Trắc", cái luật Thiên Điều chẳng vị riêng cho người giả tướng đâu. Ngày sau đây những hạng lập thệ trước điện tòa nếu không gìn giữ e cho Ngũ Hành phạt răn mà phải bị đọa. Đời có câu: "Nhứt Ngôn Thuyết Quá".

Vậy các trò có chi mà không lo tu, chưởng phước làm lành, để mai sau dắt dìu kẻ hậu sanh lần theo hành chánh mạch, Đạo phát hưng nhậm lẹ dường bao, người nhập Đạo thể nước tràn chảy mạnh.

Trò ôi! Huyền diệu Thiên cơ để chờ ngày tang thương mới rõ, còn hiện nay phải chịu khó lập quả đức công tròn bốn chữ: "Tôn Giáo Đại Đồng" mà ghi sâu vào trí óc hiệp với đồng bang chung đàng cùng chủng loại nghe chư Hướng Đạo Tam Kỳ.

**THI:**

Mối dây đoàn thể dắt dìu chung,

Đạo pháp khai thông hảo hội sùng;

Tam Giáo Qui Nguyên truyền lý nhiệm,

Kỳ ba độ tận trống đang rung.

Đại thừa hiểu rõ đường tu tắc,

Đồng lý Chơn Kinh luận khắp cùng;

Tôn chỉ Cao Đài qui Bá Đạo,

Giáo Chi hiệp nhứt nghĩa tương phùng.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Quang minh **LÝ** luận giáng cơ mầu,

Thánh Đức **THIÊN** ban triết luận sâu;

Cứu chúng **DƯƠNG** trần qua Đạo chánh,

Đưa người **GIÁNG** điển trước sân đầu.

Lão chào các trò.

Mừng thay! Bổn Thánh Kinh đặng thành tựu lưu truyền hậu thế.

**BÀI:**

Vén mây dạo khắp phương Trời,

Về nơi môn Động chưa ngồi nghỉ an.

Phút có lịnh Cao Hoàng Từ Phụ,

Rằng chư Tiên hồi khứ Thiên Đình;

Lão đây ghé mắt coi tinh,

Mới hay Tiên Phật hạ minh Chơn Truyền.

Động Đào Nguyên là nơi Tiên hội,

Điển linh lòa nhạc trổi ca thiều;

Rảnh giờ Lão cậy Vương Tiên,

Giữ giùm Môn chánh hạ chìu nương mây.

Nương bút tơ vào đây ít vận,

Phê Thánh Kinh cứu chúng hồi nguyên;

Bổn Kinh triết, luận Chơn Truyền,

Để sau hậu thế có thuyền giang qua.

**THI:**

**TỰ** lập Đạo tâm kỉnh bái quì,

**DO** nơi lý nhiệm sắc vô vi;

**TÍN** trung đắc hiệp tâm thành nguyện,

**NGƯỠNG** mộ Tam Kỳ bước tấn phi.

**THUYẾT TỰ DO TÍN NGƯỠNG**

Này chúng sanh nghe Lão luận về: "***Thuyết Tự Do Tín Ngưỡng***".

Sanh đứng làm người, ai ai cũng tầm kiếm một mối Chơn Truyền đặng ngày sau có nơi cung phụng. Bởi thế nên kẻ sùng vọng Đạo này, người hưng tính Tôn Giáo khác. Phong trào từ mấy chục thế kỷ vẫn lưu hành, nhưng có sự ẩn vi, một là tín ngưỡng dị đoan, hai là biết đường ngưỡng mộ. Song cái sự thành bại là bài học của nhân loài biết chỗ giả cuộc, tầm nẻo Chánh Tông. Cái ngưỡng tín của thế gian từ khi đã nảy sanh ra từ hồi Tam Hoàng Ngũ Đế. Nên bực thông minh trí huệ, thường tạo thế cải thời, không cần chi là thần trí, chỉ cậy nơi lý trí của mình rồi cắm cúi làm theo ý muốn. Một ngày kia thất chí với sự hành động mới hay sự Tự Do Tín Ngưỡng nó có chỗ hay cùng dở.

Sự tín nhiệm về Tôn Giáo, nước nào cũng có một phần văn hóa sùng bái về Thần quyền. Bởi thế nên mới đi riêng hai lẽ, một là về Duy Tâm hai là Duy Vật, như lời đã luận trong Kinh này. Nhưng thế gian có kẻ mau tiến hóa, người chậm tấn thủ, lại còn một hạng dã man, văn minh không hiểu con đường minh chánh.

Về sự cung kính Ơn Trên, cũng cần phải có đọc Kinh, muốn đọc Kinh phải cần kiếm lý, có chơn lý phải biết luật vô vi. Trước khi tụng đọc phải trầm tư mặc tưởng, nương theo khiếu quang mà lần lên cõi Trung Giái, ở Trung Giái mấy vị Thần Linh hiển Thánh tiếp xúc đặng linh quang rồi giao cảm với tư tưởng, làm cho con người có tình triếu mến với kẻ vô hình, đó là hữu ích cho kẻ Trung Lưu, Hạ Lưu vì đời. Bên Đạo, Trung Thừa, Hạ Thừa nhờ đó mà hành đến chỗ Thượng Thừa. Nhưng trái lại, về cõi Á Đông, vì nhơn sanh ngày sau canh cải về sự cung phụng phô bày quá lẽ nào giấy tiền, vàng bạc đủ thứ giả hình, lại bày đặt Sám Kinh mà nhồi người trong vòng mê tín. Bởi thế đó, nhơn sanh cũng vì trào lưu lôi cuốn đến ngày nay, những sự mê hoặc ấy làm cho nhơn sanh tin càn nghe bướng, khi có việc tai nàn rồi bất hạng là vị nào, cao hay thấp, ma cùng quỉ, miễn cầu đồng cốt, cầu hỏi sự do đâu, rồi khẩn lạy chực chầu, làm mất cả ngày giờ lãng phí. Nên chi con người đã một phen hiểu rành chơn lý thì biết chơn giả của người đời hay tầm kế gạt lường kẻ mê hoặc, một đường tín ngưỡng về sự hiện tại, một đường tín ngưỡng vì sự vô vi, hỏi lại hai cái lý tưởng có một phần đắc thất, việc kết liễu đó nơi sở hành của chúng sanh tuần tự.

Đây Lão tiếp minh qua các chơn linh hồn, khi dứt trần gian, kẻ còn quả nghiệp, người hết quả căn, nếu linh hồn xuất ra đi thẳng một đường về cõi Trung Giái, đặng lập công bồi đức, còn để chờ ngày tu thêm, rồi tiến hóa, còn nếu không tu trốn xuống phàm làm ngạ quỉ, rồi phải luân chuyển mấy Ngươn Hội mới đặng trở lại Trung Giái. Còn các chơn hồn ít tội tình phưởng phất theo gió mây, rồi mượn kiếm xác nhập đồng, có chơn linh biết mình sẽ lập công bồi đức trong một thời gian, nào sự linh nghiệm, nào bói khoa, hay một ít lâu rồi phải lãng. Thế đó là đã dứt cuộc trần gian, về cõi an nhàn như trên đó. Còn những chơn linh lại làm khó dễ với thế thái nhơn tình, đó là do nơi sự cấu tạo từ xưa đến nay, hễ tư tưởng ác thì nó phát sanh điều khổ, nó cảm ứng với lý tưởng đó là tùy theo sở thích của nhân sanh, trái lại cái huyền diệu với cái mê đời, hoặc chúng nó thường đi cặp với nhau đặng khảo dượt nhân sanh về sự dục tình mà đền bồi ác quả.

Thảm thương thay cho thế gian biết chừng nào giải thoát cái bọn mê tín dị đoan, đặng tầm một đường tín ngưỡng chú trọng tấn hành. Nhưng xét lại, dầu hạng nào cũng đặng đi tới bước kỳ cùng của Thiên lý, nên sự Tự Do Tín Ngưỡng nó có chỗ hại cùng không hại là do nơi nhân tâm tầm kiếm đường chánh đạo, nẻo vô hình. Phải biết rằng: Tín ngưỡng của tôn giáo khác hơn tín ngưỡng của đời. Một cái vô ảnh mà có hình, một cái có hình mà vô hiệu quả. Cười…… Thế gian nhờ cái cúng kiến đó mà tuần tự. Còn về sự báo hiếu đối với cang thường luân lý của đời vì chỗ thương yêu với nhau, khi cha mẹ hết một đời dĩ vãng về cõi Trên, thì phận làm con phải lo báo hiếu, ơn đền, tới ngày nhớ lại, mới thành ra cuộc tín trọng cúng cầu, đó là sự dở mà cũng là hay cho nhân sanh, vì chỗ thật hành thương yêu về xác thịt nhưng rồi cũng vô hiệu quả, vì cái xác trần tục này, mỗi linh hồn mượn trong thời gian cũng tỉ như cái nhà cũ chừng hư hoại hay khách dời đi, thì nhà ấy phải rã rời mà làm phân cho cây cỏ. Nhưng thế gian đâu có biết chỗ đó là luật siêu hình cùng hữu hoại, nên mãi mãi quanh năm chỉ tín càn nghe vạy, cúng lạy lăng xăng, không lo tầm đường Chơn Giáo.

Đây Lão tiếp qua Đại Đạo Tam Kỳ tại sao mà chỗ này đọc Kinh vầy, chỗ Tịnh Trường đọc Kinh khác. Còn Ngũ Chi cũng riêng Kinh kệ, nhân sanh phải hiểu rằng: Mỗi tư tưởng của người vì tràn trề thâm hiểm mấy ngàn năm, nên chi mỗi nơi đều khác nhau là vì hy vọng không tương tiếp, thành có chỗ phân ảnh mà làm cho nhân sanh vì lẽ ấy kích trách với lịnh Trên sao không mau sắp đặt qui điều, một luật pháp, một chánh truyền, một thủy nguyên cho tiện bề cung phụng, này nhân sanh phải hiểu cái chỗ tuyệt đối với tín nhiệm của luật Vô Vi.

Còn sự áo mão chức sắc cũng do nơi người hy vọng muốn ham, thành thử mới có ý tưởng hoang đàng trong cảnh Đạo, thời gian đưa chuyển, hoàn cảnh cuốn lôi, làm cho người nhiều khi thất chí với Đạo Cao Đài, vì sự tín ngưỡng. Nhưng nào có rõ cái bước tương lai nó sẽ ra sao? Đường Đại Đạo phát triển dường bao, còn những hạng mê tín không tầm phương giải thoát phải đi tới chỗ thất vọng, mới đặng thành công, có thành công, cái vỡ lòng của kẻ ấy mới phát minh mà kiếm tầm con đường tồn thiện, nhưng cái trí lương năng của người mai hậu không chuẩn đích với tư tưởng lộn bời phải đành thất vọng.

Một ngày kia làm cho người tu không đặng bước yên trên đàng chơn lý, nếu hiểu rành nẻo vô vi chừng đó mới độ người hành thiện và đem đời ra chỗ mê hoặc kia. Bởi thế nên giữa võ trụ bao la man mác, ngày sau đây nền giáo lý nảy sanh với nhau, nào các Giáo Hội, nào các Phái Chi, nào Bàng Môn Tả Đạo, những mối kia không biết chỗ qui nguyên thì thế nào ngày kia cũng sanh ra phong trào chiến đấu về tôn giáo, song không dữ dội bằng đời, chỉ làm cho xáo động trong nẻo Đạo Trời, chớ không ngoài phạm vi thế sự. Đó là luật ẩn vi, chư hiền nên nhớ nghe.

Còn Đại Đạo phát minh cũng do nơi muôn ngàn lý tưởng bao quát làm cho mối chơn truyền càng phổ thông chóng lẹ rồi ra dắt kẻ đời còn lưng chừng với sự tín ảo mộng. Đến thời kỳ Đức Phụ Hoàng chuyển Bạch Y Chơn Lý đó, làm cho con người trở nên trong trẻo như mây ửng trên trời, lúc nhựt chiếu quang minh.

Người đời suy nghĩ cho cùng lý mới là tay anh kiệt, biết xả thân giúp đời, như lượng bèo trôi gặp đâu tấp đó. Bốn biển cũng là nhà, non sông đồng huynh đệ, mới là lưu lạc chốn giang hồ mới là nặng gánh tang bồng cùng nhơn loại.

Vậy nên con người khi biết sự Tự Do Tín Ngưỡng rồi mới biết thương nòi giống, biết linh thiêng Tạo Hóa vận hành.

**THI:**

Vận hành tín ngưỡng trở về nguyên,

Vạn pháp do tâm nhứt bổn nguyên;

Nguyên bổn truyền thiên linh lý nhiệm,

Nhiệm cơ Tạo Hóa lý tương huyền.

Huyền vi ứng hiện tâm trong sạch,

Sạch bợn hồng trần trở lại Tiên;

Tiên Thánh minh tri thời thế cuộc,

Tự Do Tín Ngưỡng miếng tâm điền.

**BÀI:**

Tâm điền trọng tính huyền vi,

Hỡi này liệt sĩ Tam Kỳ nghe phân.

Đường Chánh Giáo tinh thần có hản,

Nẻo vô vi mới hản siêu hình;

Nhơn sanh vì muốn biết linh,

Khẩn cầu phép nhiệm mà mình không lo.

Khổ lắm trò,

Phải sánh so;

Nẻo tự do.

Tự do Chánh đạo mới là hay,

Niệm Phật tụng kinh mới đổi thay;

Cúng kiến thành tâm tâm nhứt lý,

Hiệp linh quang điển hết mê say.

Mê say chi sự ảo huyền,

Làm cho rối loạn tâm thiền chia phe.

Người ngoại Đạo muốn về chánh giáo,

Mà sĩ tu lại ngạo báng nhau;

Làm sao cho hiệp một màu,

Dắt dìu thế sự buộc vào Đạo Cao.

Tri tính nào,

Định cho cao;

Độ đời sau.

Đời sau biết Đạo Chánh tu hành,

Sanh chúng bỏ lần nẻo trược sanh;

Hiệp nhứt bổn nguyên Hành Chánh Đạo,

Thế đồ từ ấy hết đua tranh.

Đua tranh khổ lắm đời ôi!

Nỡ nào đành bỏ thâm lôi với trần.

Quanh năm mảng vấn thân trong rọ,

Cùng đời rồi phải khổ với đời;

Cuộc trần thế, sĩ tử ôi!

Nỡ nào để vậy phận ngồi sao xong.

Thức tỉnh lòng,

Cứu giống dòng;

Phận mới xong.

Mới xong bổn tánh của người tu,

Độ thế đem ra chốn ngục tù;

Chí lập cho cao hành mới đúng,

Đúng rồi độ thế trở hiền nhu.

Hiền nhu ráng nhớ lời khuyên,

Chánh tâm thành ý Chơn truyền đã phê.

Kinh Thánh Đức đề huề khảo cứu,

Mối chơn truyền đã tựu đảnh nguyên;

Muốn mà độ thế hết phiền,

Trò ôi! Lo liệu Chơn truyền nội dung.

Chớ thẳng dùn,

Độ thế cùng;

Mối tính chung.

Tính chung tâm đạo đã xong rồi,

Chơn lý cứu đời mới được ôi!

Ôi! Cảnh phồn hoa càng xúc động,

Động lòng Trời Phật xuống dìu đời.

Dìu đời Ngươn Hạ về ngôi,

Truyền Kinh báu để hầu đời xem văn.

**PHÚ:**

Xem văn thế cuộc phải ráng mà tu.

Lợi, lộc, quyền, quan đâu có đủ với bả

lợi danh phù,

Tu Chánh Đạo đặng dắt kẻ hiền nhu là đời

đang đợi đó.

**THI:**

Đợi đó chờ coi nẻo chánh đường,

Vậy mình phải học, học làm gương;

Hành y chơn giáo cho nên thiện,

Cứu thế người đi rõ bước đường.

Bước đường qua lại quanh co,

Sĩ ôi! Phải ráng lần dò qua truông;

Đừng than trách thân buồn với Đạo,

Có tâm thành quả báo lần ra.

Thoát ái hà,

Độ đời qua;

Mới đặng mà.

Đặng mà Kinh Thánh báu ngàn năm,

Thế sự sau đây nhớ kiếm tầm;

Hỏi thử thế gian đời đã có,

Chơn truyền Đại Đạo ráng lần phăng.

Lần phăng chánh lý tầm theo,

Dầu cho khổ nhọc qua đèo mới hay.

Cuộc trần thế châu mày với thế,

Chán trò đời quan hệ lướt xông;

Đạo là mối chánh đại đồng,

Đưa người qua khỏi lập công kịp giờ.

Chớ ngẩn ngơ,

Hỡi sĩ thơ;

Đạo đến giờ.

Ngày giờ thúc đến bên tai,

Đạo đức trò ôi! Khá trổ tài,

Tài đức vẹn tròn xa cõi tạm;

Tạm đình việc thế cứu đời say,

Đời say lăn lộn dinh hoàn,

Mảng ham danh vọng với phàm với thân.

Mãn kiếp đọa tinh thần buộc khổ,

Cùng đời rồi không chỗ ẩn nương;

Khuyên đời khá rõ chánh đường,

Noi theo Tứ Thánh học gương Cao Đài.

Đó mới hay,

Nhớ những ngày;

Đặng tỉnh say.

Tỉnh say cũng bởi lý ước mơ,

Trí định lăng xăng với cuộc cờ;

Bớ khách tu mi nền chánh giáo,

Hỡi người hướng đạo lập đồ thơ.

Đồ thơ một bổn dạy đời,

Ớ trần học tập những lời chơn ngôn.

Đò thế sự mưu khôn giả cuộc,

Nẻo trần ai bó buộc sĩ hiền;

Trò ôi! Bảng Đạo Cao Tiên,

Đồng chung trọn tín do nguyên ngưỡng thành.

Mới khỏi quanh,

Bước đường lành;

Hết khổ hành.

Hành cho thiệt đúng kẻo đời chê,

Đạo giáo kinh vàng Thánh đã phê;

Tín Ngưỡng Tự Do nguyền lập thử,

Kính Trời hôm sớm đặng hồi quê.

Quê nhà là cõi Tiên Bang,

Có nào như ở thế gian tước quyền.

Cảnh thế tục khổ phiền mãi mãi,

Nẻo Đạo Trời hăng hái mà lo;

Thánh Đức đã góp ba pho,

Chơn Kinh yên sắp khuyên trò hành xong.

Sĩ quân tử tạc lòng chí đức,

Bực hùng anh ra sức Bắc Kinh([[1]](#footnote-1));

Cõi đời thế khổ tàn linh,

Sao không trở lại Đạo Huỳnh thoát lao.

Khổ lắm nào,

Ớ trần mau;

Bước Đạo vào.

Vào nơi Đạo chánh vịnh qua voi,

Thánh Đức Chơn Kinh đã trổ mòi;

Thế cuộc tuần hườn nghe tiếng trống,

Trên nền Đại Đạo thúc cây còi.

Ba kỳ giáo hóa Chơn Kinh dấu,

Mấy lúc chuyển mê triết lý roi;

Quảng đại hùng anh tầm nẻo thiện,

Thời gian Đạo đến lẹ dường thoi.

Như thoi thập nhị ngoài niên,

Lẽ nào chẳng hiểu chơn truyền mà đi.

Người hướng đạo ngồi chi nữa đó?

Kẻ sĩ hiền phải ngó cho tường;

Lần lần thoát cảnh diêm lương,

Độ đời học tập thí trường lướt qua!!!

Bóng đã tà!

Phải nhảy qua;

Bước chơn ra!!!

Ra ngoài cảnh tục thấy huyền linh,

Chánh Đạo từ đây phát triển minh;

Thế cuộc tồn vong tầm Đạo chánh,

Cơ đời hữu hoại kiếm đường lành.

Có nào xô đẩy trong trường lụy,

Phải biết đem thân đến cảnh thanh;

Vận nước bèo trôi trôi sức nước,

Hoa sen đắm bợn nhụy còn xanh.

Còn xanh còn phát nguồn thanh,

Đời ôi! Có hiểu Cao Xanh là Trời.

Một khối điển ở nơi vô ảnh,

Tựu hào quang nhấp ánh huyền quang;

Mỗi thời chiết xuống thế gian,

Bảng toàn vạn vật trên đàng hóa sanh.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Nhơn sanh **VÔ** giáo sái cang thường,

Cứu cánh **DANH** nêu Thánh Đức chương;

Triết luận **TIÊN** truyền khai Đạo chánh,

Thành tâm **TRƯỞNG** phước đặng làm gương.

Bần Đạo chào chư sĩ, Bần Đạo giải về luật: "***Từ Bi, Bác Ái, Công Bình, Thủ Tín***".

**TỪ BI, BÁC ÁI, CÔNG BÌNH, THỦ TÍN**

**THI:**

**TỪ** tâm cứu gọi dắt người qua,

**BI** lụy kẻ đau khổ ái hà;

**BÁC** luật qui nguyên tăng phước huệ,

**ÁI** nhơn thương chúng nhớ Di Đà.

**CÔNG** nhiên chánh pháp công nhiên luật,

**BÌNH** đẳng do nhơn một chữ hòa;

**THỦ** nghĩa đào viên noi Bá Thúc,

**TÍN** chung huynh đệ hiệp chung nhà.

Này chúng sanh nghe lời Chơn Giáo của vị Vô Trần giảng dạy:

Người sanh ở giữa thời kỳ mạnh hiếp yếu, sang lấn hèn đó là lẽ tự nhiên của thế sự. Song đứng làm người phải xét suy cho tường cái công luật để làm kiểu mẫu và chẳng phạm với Thiên Điều. Khách trần mấy ai Thủ Tín nghĩa bằng hữu chi giao. Còn nền Đại Đạo lắm người xao lãng. Từ Đại Đạo phát hưng, nhơn sanh cũng đã từng nghe lời chánh giáo. Phải biết rằng: Lời dạy bảo của Đấng Thiêng Liêng không ngoài ra mấy điều cũ kĩ là: Từ Bi, Bác Ái với Công Bình. Những mấy món đó là món quí trọng cho kẻ bước lên con đường Thiên Đạo. Từ lúc sanh bào mới ra ở thế đã có tiếng chào đời, lúc linh hồn mới thức giấc. Cuộc khổ từ đó mới kêu, đến khi lớn khôn lại còn vướng vòng tân khổ, thế mà càng đi trên thế lộ lại lắm cảnh éo le, nào giao hảo với bạn bè, nào tiếp tùng với xã hội, nào lui tới với khách ngoại bang.

Con người bởi tánh vô minh nên thường hay nói mình là cao siêu thoát hóa, không còn chỗ nào là sơ sót với đời.

Nhưng phải hiểu rằng: Lỗi người thì mình biết, lỗi ta, ta lại không ngó ngàng, thế gian thường khuyết điểm với cái chí hẹp hòi, trong gia đình không giữ chữ Từ Bi nên thường xảy ra sự nguy biến với thê thằng tử phượt, cha lại xa con, vợ xa chồng, đệ huynh mất tình thủ tín. Đó là bổn phận làm người chưa trọn với thế đạo nhơn luân.

Chớ nói chi với việc Xã Hội Quốc Gia trong muôn phần không có một. Đối với mấy chữ nhỏ mọn trên đây, người đời thiếu lắm. Vua chẳng có Đức Từ Bi nắm phong cương cho đặng an hòa thuần mỹ, thiếu hạnh Công Bình thiếu lời Bác Ái.

Vậy thế kỷ càng vươn, càng phải bị hoạn nạn xô lấn. Cướp đoạt sơn hà vì chỗ vinh vang của ngôi chí tôn đành quên cả sanh linh nắm trọn quyền. Sánh như đời Vua Thành Thang Thánh Đế thì cũng một kiếp vinh sang. Còn quan lại tham tàng, không nghĩ đến quốc dân, nào khi thấy người khổ nạn, muốn bóc lột, túi tham cho đầy đặng phì da ấm trán, mơi lại lầu cao, chiều dạo chơi nơi Quán Sở, trối mặc đời nghèo ngặt của bần dân. Nếu quan làm sái luật Công Bình, mất câu Bác Ái, thì chữ Tín của nhân gian phải thay đổi, vì chỗ thiếu sót của kẻ bề trên, vì không dung hòa với kẻ hèn, mới vượt qua pháp luật.

Như Bao Chuẩn ngày xưa mới đáng bậc vĩ nhân, như Thái Sư Văn Trọng mới đáng bực Đại Thần, như Quan Vân Trường mới đúng bực anh hùng trung cang nghĩa dõng. Còn nhiều tay võ tướng ở đời cũng biết thương đời. Nhưng còn kém chỗ thiệt Tín, thiếu chỗ ái nhơn. Thế nên một phen người đã trải qua sự khổ lụy với đời, đắng cay với hoàn cảnh, đến lúc nhàn cư rồi mới suy nghĩ rằng mình đây biết bao nhiêu tội, mất luật Công Bình của quốc gia xã hội. Còn nói chi tới kẻ bạo ngược, mai tửu khí, chiều sắc tài, mấy món báu đây nào có hay mà ngó ngàng tới. Đường đời thảm gợi, thân sanh dưới trần khổ hải biết là bao, mấy lúc đó suy kịp nghĩ cùng, nhưng có ăn năn rồi trong giây lát lại quên mất không làm. Bởi chỗ lầm lạc mà thế gian thường xảy ra cảnh ngộ kẻ cao sang người hèn khổ, kẻ bịnh hoạn người ốm gầy, đó là luật trả vay của căn nghiệp.

Cũng vì chỗ thiếu đức thiếu tài của con đường kinh luận.

Than ôi! Thế gian còn mơ mộng bả lợi mùi danh, đối với sự tu hành, đối với sự hòa nhẫn cùng nhơn sanh thì lại ghét lại ganh, kẻ tu hành đề bảng Từ Bi mà không thật hành cho đúng, còn người không tu lại cũng cường ngạnh, thấy chữ Bác Ái lại tránh xa, rồi kích bác không làm. Thấy người Thủ Tín lại chê rằng: Kẻ đó là ngu.

Tạm giả của người đời trên sân khấu, đệ huynh trong buổi sang giàu còn một màu lui tới, đến gặp cảnh nghèo lại kích trách với nhau. Còn nói chi kẻ mạnh người hèn, kẻ cao người thấp. Ôi! Thế cuộc làm sao mà diễn cho hết đặng. Lão chỉ nói tóm tắt về sự thiếu sót trần gian nên mới có Đạo Vàng khai lập. Đời học tu mới món cũ kĩ đây đặng thoát ra mà làm người cho đủ tín nhiệm với đời.

Bởi chỗ văn minh cực điểm thiếu trí hèn văn mà làm cho xã hội không biết đâu là căn qui bờ bến: Thế đó con người phải nhớ ghi tâm hằng bữa, mấy vị cổ kim gương soi còn đó, xem cho rõ noi gương mà học từ lần, đặng dìu dắt nguyên nhân để thoát ra tứ khổ.

Máy Tạo Đoan luân chuyển, cơ linh ngẫu vận hành, thế trần ai buộc nợ phù sanh, đường luyến ái đành quên căn vị cũ, đây một lúc con người bị buộc trói trong vòng, chừng ra khỏi dòm lại mấy sợi dây khổ ái, nhưng xem lại cang thường luân lý đều tiều tụy với cảnh khắt khe. Trò ôi! Đạo Tam Kỳ phải nhớ gương các vị Thần Tiên mà học đòi cho giỏi hầu bước đến chỗ tinh thần rồi dòm lại cuộc thế Đạo nhơn luân biết bao lần diễn kịch.

**THI:**

Tâm thành thông đạt được vô vi,

Thủ Tín, Công Bình, Bác Ái qui;

Dẫn dắt chúng sanh qua bể ái,

Đưa người đến chỗ mới tu mi.

**BÀI:**

Giữa thế cuộc mạnh còn yếu mất,

Xem nhơn tình đặng thất mấy ngày;

Trò ôi! Phải nhớ hậu lai,

Noi gương Bác Ái Cao Đài dạy khuyên.

Ngồi tịnh tọa tham thiền nên nhớ,

Nhớ rằng còn thiếu nợ trả vay;

Giữa đời thế cuộc tạo gây,

Cùng suy nghĩ tới thân này giúp ai.

Cầm Công Bình trong tay cho đúng,

Giúp người mê cho trúng luật điều;

Cảnh trần khổ ớ sĩ kiêu,

Gọi nhau đến cửa Tiên Kiều Bồng Non.

Bác Ái là tâm son đậm phết,

Công Bình kia dẫu chết tên nêu;

Từ Bi làm đặng dắt dìu,

Thủ bằng Tín nghĩa mơi chiều cho an.

Cuộc giả tạm ngỡ ngàng trí sĩ,

Noi Đạo truyền tâm lý khuyên đời;

Đạo đức ấy mới thảnh thơi,

Làm gương độ chúng dắt đời còn mê.

Đường Thiên lý hầu kề nặng gánh,

Nẻo quan hà mối chánh tầm phăng;

Thân trai một mảnh gan hồng,

Người đời có biết cùng không trối đời.

Xả thân giúp cứu người trụy lạc,

Giúp ly tình hượt bát tinh thần;

Đại Đạo đó có thơ văn,

Là Kinh Thánh Đức diệu thần Tiên ban.

Núi Ngũ Phụng huyền quang chiếu điển,

Nơi Bồng Non một quyển Kinh ra;

Độ người thế thoát ái hà,

Cùng chung một nẻo vậy mà ráng đi.

Cõi Nam Kỳ có chi là quí?

Mối Đạo Trời chơn lý tấn hành;

Nhân sanh khổ, đời lấn tranh,

Nỡ nào trò lại ngồi khoanh tay nhìn.

Bổn Kinh Thánh sắp in Dần Mậu,

Truyền ra người hiểu thấu nguồn xưa;

Trời xuân phụng trỗi Tam Thừa,

Dạy noi Bác Ái tu vừa Bình Công.

Từ Bi chuyển Tây Đông giữ lý,

Thủ Tín trò chuẩn bị cứu nhân;

Lý là chơn lý diệu thần,

Triết luận bao khắp thế trần tỉnh say.

Đường Đạo mạch càng ngày càng tới,

Nẻo đời còn khêu gợi nạn ương;

Chơn truyền đó hiệp nhứt phương,

Làm gương cứu thế mới tường cao sâu.

Năm sông chảy tới cầu tách ngã,

Mấy rạch rồi cũng trả biển bình;

Nương câu chánh lý chơn minh,

Cảnh tạm là nẻo khổ hình ớ ai.

Nhắn nhủ khách cầm đài thí hội,

Khêu hồn người giục lối tỉnh mau;

Chơn truyền có lý đủ màu;

Đọc rồi mới hiểu mai sau sẽ hành.

Thượng Hoàng chuyển Tam Thanh ngự bút,

Tam Trấn đều bố chút điển lành;

Chư Tiên hội hiệp mây xanh,

Sơn Thần đón rước Hội lành Kỳ Sơn.

Tiếng giéo giắt giọng đờn nhạc trổi,

Thấy tử đồng đứng gọi kêu nhau;

Hộ phò loan giá Nam Tào,

Chư Tiên Thánh Nữ giáng chào Kinh ban.

Khuyên sĩ tử lập đàn thủ lễ,

Kinh kệ đừng bê trễ hội này;

Kinh luận triết lý đã bày,

Cảm ứng lên đặng điển Thầy mới ban.

Khuyên khắp cả trần hoàn thế cuộc,

Ráng bước theo học thuộc Kinh truyền;

Cuộc đời khổ, đâu có yên,

Yên chi thế sự than phiền chiều mai.

Khách cầm đài,

Khá tỉnh say;

Bước chơn quày!!!

Quày chơn ra khỏi lợi danh,

Tầm theo phép nhiệm tu hành khiếu thông.

Trí tịnh đặng thoát công danh bảng,

Lý tinh tròn mới hản phong thần;

Trí tri cách vật tài nhân,

Khoa văn chánh đạo học tâm sáng lòa.

Thoát mau ra!!!

Lánh nạn mà;

Cõi phù sa.

Qua đò Tiên Thánh rước mà,

Về Tây Thiên trước có Tòa Đài Liên.

Tu đặng cướp chơn truyền Tạo Hóa,

Lấy tinh thần giải họa nhân gian;

Thế tàn trò khó đặng kham,

Nhơn loài khổ nạn còn mang chi đời.

Mảng vui chơi!!!

Thân khổ nhồi;

Ớ trò ôi!!!

Ôi trò lánh chỗ gian biên,

Bình Dương nạn đến liền liền mây tuôn.

Tuôn hắc khí khổ hồn bị nghẹt,

Vật chất kia khảo kẹp đớn đau;

Mưa chan, nắng táp, lửa trào,

Ôi đời đến thế mới vào Đạo chăng?

Cõi Đạo lánh đời đang khổ sở,

Rằng vạn sanh kiếp nợ đâu rồi;

Chí tâm tu niệm trò ôi!

Ráng mà kiếm lý Đạo Trời lần đi.

Trương cánh buồm lướt đi qua bể,

Lấy gió kia thuận kể khỏi nhồi;

Sóng gượng đó, ớ trò ôi!

Cảnh trần sao trẻ lại ngồi không tu!!

Lánh Diêm Phù,

Ráng công phu;

Ớ hiền nhu!!!

Hiền nhu tập tánh hồi nguyên,

Kìa trên có bảng đã biên đành rành.

Phủi nợ thế lộ hành kinh kệ,

Lánh lợi danh hầu để giúp người;

Thân trò nặng trĩu hỡi ôi!

Non còn nhẹ để mà người khó mang.

Chư Tiên thường thở than chỗ ấy,

Thương cho đời dòm thấy ngán ngao;

Ô hô! Khổ lụy nan đào,

Đồng chung liên tiếp học cao lý mầu.

Thân trò đừng sông mâu phản ảnh,

Chí trò đừng nặng gánh sân si;

Lý tri hiệp đặng điển thì,

Bác Ái tâm chủ đặng kỳ thọ ban.

Ráng lo làm,

Lánh đời tàn;

Chớ thở than.

Thở than với Đạo với đời,

Rằng tôi chẳng đặng giúp đời vì gia.

Ôi thế sự mặn mà chi đó,

Đó bỏ đi cái khổ là trần;

Khổ trần khổ ớ hiền nhân,

Lần qua mấy ải mới gần non Tiên.

Lánh trần duyên,

Học Đạo Tiên;

Ẩn sơn miền.

Cung Tiên động báu Sơn Kỳ,

Đề thi mấy vận tỏ thì thế gian.

Cuộc đời tàn,

Chưa đặng an;

Đạo ráng làm.

**THI:**

Làm người trí định vịnh qua truông,

Thế sự thường hay dở lớp tuồng;

Bả lợi mùi danh đâu có khác,

Vinh sang tước lộc cũng đồng khuôn.

Ớ người chí sĩ xem Kinh báu,

Này kẻ tu mi luận Thánh chuông;

Tỉnh giấc hoàng lương khêu đuốc sáng,

Trống Kỳ Tam đổ hết cơn buồn.

**HỰU:**

Cơn buồn nhớ chữ luật Bình Công,

Hồi rảnh tỉnh câu Bác Ái lòng;

Thức giấc nhân sanh nhờ Thủ Tín,

Kêu người tỉnh mộng bởi tinh thông.

Đó là món pháp trao đời nắm,

Ấy mới tròn yên giữ đại đồng;

Chơn giáo phát minh thâu các Phái,

Cao Đài bành trướng Bắc, Nam, Trung.

**HỰU:**

Nam, Trung lần lượt tới Hoàn Cầu,

Mới biết Đạo vàng lý nhiệm sâu;

Nước vẫn bình yên cơ Đạo tấn,

Đời còn xao xuyến khó mà thâu.

Mấy Ngươn Hội chuyển cho đời học,

Một kiếp khách mê lánh nạn sầu;

Ướm hỏi sĩ hiền chừ mới tỉnh,

Hay là hẹn đến buổi tang dâu.

**Tiếp Điển:**

**LÝ THÁI BẠCH** - Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Thánh Kinh chuyển kỳ ba độ thế,

Đức ban truyền luật để nhân luân;

Trung tâm giữ dạ ân cần,

Hòa bình bốn cõi là phần đạo tâm.

Đem lý thuyết gieo mầm nhân nghĩa,

Truyền lời châu đỏ tía vàng thau;

Đạo Cao vẫn một in màu,

Công bình chơn lý kỷ giao rạng đề.

Cuộc thế chuyển bốn bề khổ nạn,

Thế vần xây tám nạn ba tai;

Ngọn đèn khêu tỏ trong ngoài,

Ai người chí sĩ ra tài bồi tô.

Đạo cốt yếu trường đồ vi viễn,

Đạo cận ngày hiển hiện khổ thân;

Tu mi tua gánh trọng phần,

Đem câu giáo lý Sở, Tần phô trương.

Tình thế tục lo lường chi lắm,

Nợ oan khiên sa đắm cõi trần;

Chẳng lo cứu vớt toàn dân,

Cân đai chi hỡi cuộc trần phải xa.

Nhìn các trò thiết tha dạ Lão,

Xem nhơn sanh áo não lòng đây;

Thánh Đức chuyển lập Hội này,

Trung dung khêu tỉnh đông tây ngũ hồ.

Bớ trò ôi! Họa đồ Đại Đạo,

Phải chung tâm huấn tạo lãnh phần;

Tu mi nặng nợ là thân,

Thành công ráng chí dò lần Đạo chơn.

Công Bình vốn Hạ Ngươn sái nẻo,

Mối chánh truyền thắt thẻo lời chơn;

Sái đường thiên lý hoàng nhiên,

Mạnh còn yếu mất oan khiên buộc ràng.

Phần Quan Đế đền vàng hưởng trọn,

Đạo công bình lẽ mọn chẳng minh;

Vì nhơn Đạo nghĩa chẳng gìn,

Nào hay mất lẽ công bình thiên nhiên.

Vua chẳng sáng tôi hiền đổi bước,

Mối loạn ly trong nước đổ xiêu;

Thiên nhiên Tạo Hóa luật điều,

Không tường đến đỗi tán tiêu quốc thù.

Phận thần tử bóng cu vó ngựa,

Luật công bình như tựa hồ tang;

Lãnh quyền phán đoán nhân gian,

Công bình chẳng giữ lời than xiết cùng.

Đạo làm cha chẳng dùng công lý,

Khiến bầy con có ý nghịch thù;

Làm cho danh đắm sương mù,

Chẳng hòa không thuận ngàn thu roi truyền.

Lý diệu mầu ba giềng chưa rõ,

Luật công bình sáng tỏ như gương;

Phận mình chưa rõ tận tường,

Chinh nghiêng nhiều lẽ lưỡng phương ngạnh nghề.

Phận anh lớn nhiều bề trái nghịch,

Chưa thông rành lý lịch đẳng bình;

Làm cho xáo động đệ huynh,

Trên không đúng lý tại mình tương phân.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TRƯƠNG** máy huyền vi cứu thế tàn,

**ẨN** theo chân Đạo độ nhân gian;

**SĨ** tu khuyên khá tầm ra lý,

**GIÁNG** thế kỳ ba lịnh Ngọc Hoàng.

Chào chư sĩ.

**THI:**

Học vấn nhân tình viện lý cao,

Chẳng gìn đạo đức để dồi trao;

Lão xưa đã trải đường lưu thủy,

Thiên hạ nay chưa biết lẽ nào.

Triết lý lòe đời đem phổ hóa,

Văn chương dối thế gọi văn hào;

Xem sơ sử ký người Giao Chỉ,

Mới biết đời nay khổ biết bao.

**ĐẠO ĐỨC VỚI VĂN CHƯƠNG**

Đời là nơi tạm ký, để cho các bậc Thánh, Hiền, Tiên, Phật cùng các đẳng sanh linh đến mang lốt phàm mà trả xong mối nợ tiền khiên.

Hoặc đem giáo lý chơn truyền lo cho cơ Tạo Hóa, lo cuộc đời tận thiện tận mỹ, đến lúc xong thì mới trở về ngôi xưa vị cũ. Ấy là máy hành tàng, là cơ vận chuyển của Càn Khôn Thế Giái, mà Đấng Chúa Tể Vạn Linh đã sắp đặt sẵn sàng.

Sự Thiên Cơ không ngừng nghỉ, dầu người không muốn cũng phải làm chớ chẳng chối cãi đường nào cho được. Bởi vậy cho nên bậc hiền triết mới nêu danh tại thế để làm khuôn mẫu cho đời, thì cuộc hưng vong của vạn loại phải đồng theo khuôn mẫu của Thánh Nhân. Nhưng trái lại hiện tượng nhân tình đã lâm vào vòng giả tuồng trau chuốt.

Bề ngoài: Cậy quyền cao lộc cả rồi xô đẩy người lành, ích kỷ, tàn ác, vì vậy nên mới phát tiết ra những ngôn luận giả trò. Văn chương tàn tệ, về văn hóa sách kinh là đạo binh phá hoại tư tưởng của nhân sanh, huống chi văn chất chẳng lành thì lại đem cho nhân sanh những tư tưởng xấu, có thể phá hoại cang thường luân lý đặng. Ôi! Đời mà thạnh trị không phải ở chỗ văn minh giao tiếp mà chính là chỗ văn hóa chánh minh, sách Kinh nhơn luân thuần mỹ. Còn đời mà xáo lộn không phải chỗ dã man thường thế, mà ở chỗ văn chương giả dối nhồi nhét lý tưởng ác nghiệt, làm cho người mê muội theo vật chất.

Kìa ngắm lại non sông cẩm tú xưa kia, bên dãy đất nhỏ nhen này cũng có sơn thủy chứa chan, sông Hương núi Ngự, lại cũng có tướng sĩ siêu quần, Quang Trung khai chiến dẹp Tàu, Đổng Nhị cầm binh phá trận, nào Nữ Trưng Vương, nào tài Lê Duyệt há không phải là một xứ có Văn, có Chất, có Võ, có Nhân, nhưng rồi sau phong trào xây đổi, khiến nên mối nước luân vong, Á Âu pha lộn. Thì đành cho học thuật tiến thủ văn chương mở mang, như hồi sanh tiền Lão đã vì theo thân phụ lãnh binh tại xứ Nam Vang chẳng may côi cúc còn chút mẹ già, rồi cũng quyết nối chí cha mà theo đường học tập, từ năm tuổi đã nếm mùi Nho Giáo, đến chín tuổi theo Đức Cha Tám mà học Đạo Thiên Chúa, học chữ Âu Châu, đến hai mươi tuổi đầu đã quán thông hai mươi bảy (27) thứ chữ và tiếng nói, thế mà càng khảo cứu càng thấy đạo đức cao siêu, càng học Đạo càng dốt Đạo.

Nếu đem lý luận văn chương thì trong thập bát chư hầu Á Âu Úc Mỹ, Lão đặng đứng vào một con số vẻ vang cùng thập bát văn hào mà bao giờ Lão cũng thấy đạo đức là trụ cốt của khoa học. Đó là sự khảo cứu nơi kinh sách Thánh Hiền và đã suy nghiệm mà ra chớ không phải mê tín theo Đạo nào mà nói vậy. Bởi thế nên khi ra trường Pinang (Nhà Chung) Đạo Thiên Chúa rồi thì Lão vẫn muốn lấy đạo đức làm nền lo cho trí thức nhân sanh tấn bộ, chớ không muốn dấn thân vào chỗ quan trường chánh trị làm chi.

Ngặt nỗi cơ Trời đã định, buổi nước nhà biến động, trên Vua lo, dưới Dân sợ, Lão không lẽ ngồi yên. Còn nghĩ lại mình thì từ nhỏ đã triêm nhiễm Đạo học, chớ chẳng tập võ binh, phần thì Đại Pháp quốc phú binh cường, còn Nam Triều lại dân hèn nước kém thế lấy chi mà thông giao. Bậc nghĩa sĩ Cần Vương ai chẳng liều mình mặc dầu sanh tử. Vì vậy mà hoàn cảnh buộc Lão phải tùy theo cơ tấn thối của đời, ra lo việc binh thơ chuyển bồi phong tục. Nhân dân lúc này là lúc xáo lộn can qua, mà Lão lại thông hiểu cách giao thiệp Á Âu đứng trung gian cho Pháp Nam giao hòa. Ngặt nỗi Đại Pháp quyết lòng thâu phục Việt Nam vì có nhiều nguyên cớ, mà người Nam thì sức yếu tài hèn, vì vậy Lão mới đứng lên phô bày lý tưởng, giảng giáo dân nhà đặng lánh sự can qua khỏi hao binh tổn tướng.

Có nhiều kẻ không hiểu rõ lòng thương dân thương nước của Lão mà lại cho Lão là bán nước. Than ôi!... Ngày nay nhờ có Đại Đạo hoằng khai Tam Kỳ cứu thế, chư chúng sanh mới biết chút đại đồng thì ra cái màu da nước tóc không còn phải phân chia như trước đặng.

Cái mỹ ý nguyên lý đại đồng, Lão đã rõ thông từ nhỏ, chẳng những là giao thiệp về đường đời mà ở nơi lý Đạo cũng vậy. Tuy bình sanh Lão phải là môn đồ Gia Tô giáo mà Đạo Phật, Đạo Nho, Đạo Lão, Đạo Hồi Hồi, Lão không khi nào kích bác chê bai. Lão chỉ lo cho các tôn giáo chấn hưng đặng nhân dân nhuần gội. Những sách mà Lão đã sang dịch nào Văn Chương Hán Học, nào Văn Chương Âu Châu, độ ngoài 60 bộ, mà chỉ triết luận chỗ đạo đức đó thôi. Về chánh trị thì Lão ít quan thiết đến, ý muốn ẩn dật thinh tu, nhưng càng lánh lại càng bắt buộc Lão phải ép lòng lo việc dân việc nước. Lão chỉ xin lãnh phần giáo hóa mà thôi, Lão nghĩ rằng có tài phải lụy vì tài! Nên tu.

Tuổi đã năm mươi đã xin về hưu mà chẳng đặng. Đến khi chết đặng Chí Tôn xét công mà ban cho là *Hậu Sư Chí Thánh*. Đời nghĩ ơn mà bia tặng miếu đường. Dầu cuộc đời có kính phục thì Lão chỉ cần khuyên làm đặng như Lão, chớ Lão không có muốn khói hương thờ kỉnh, mà bại hoại luân thường, điêu tàn đạo đức. Một khoảng đường ở thế Lão đã đến ghi tên, không phải chỗ khoe danh mà chính là ở nơi làm gương cho hậu tấn. Vậy nên Lão thọ mạng Ngọc Hoàng giáng cơ nhắc sơ lại và khuyên đời biết Đạo Cao Đài là một mối Đạo đại đồng thế giái cứu vớt nhơn sanh kỳ Hạ Ngươn này.

Trước khi muốn phân xét Đạo Trời thì xem nơi Thiên Bàn chỗ sùng bái của nhơn sanh, trên Thiên Bàn cũng tỉ như trên Càn Khôn thế giái các sắc dân cũng đều ở trong Càn Khôn, thì các Tôn Giáo đều thờ kính là phải.

Vậy người sanh ra, đầu đội Trời chơn đạp đất thì phải biết thờ kính Đức Cao Đài, lo cho Đạo, mặc dầu Tôn Giáo nào, dầu sắc dân nào mà kẻ chí tu người Hán học, bực thượng lưu, nhà văn sĩ đều là kẻ đã thọ ân huệ nơi Đấng Chúa Trời hay là Đấng Cao Đài vậy.

Dầu kẻ ấy chối Ngài, dầu kẻ ấy chê Ngài thì các tội ở nơi kẻ ấy, chớ không hề ra ngoài quyền pháp của Ngài đặng.

Vì vậy nên Đạo Cao Đài cứu thế kỳ ba này chẳng luận giàu sang, không phân giai cấp, nếu kẻ nào đã thọ giáo thì đặng cứu mà thôi. Các Tôn Giáo phải qui nguyên là đến buổi gần ngày phán xét đại đồng trong thiên hạ, đã thảm trạng lắm rồi, Thiên lý bắt buộc người đời dầu cải canh thế mấy cũng phải chiều theo thế. Nên trần ai biến đổi không phải hành phạt mà thôi đâu, còn gây tạo đời Thượng Cổ nữa.

Kết luận: Người có thánh linh hơn vật là nhờ có Đấng Phụ Hoàng ban cho nhà văn chương, sự học thức. Ở đời phải thi hành đạo đức mới đặng thuận lòng Trời giúp với cơ tấn hóa nhơn sanh, chớ ỷ tài văn chất cậy quyền thế thì không qua luật Trời đặng? Ngày sắp biến động can qua không phải là vô cớ, chính là công nghiệp của đại đồng thiên hạ, tức là cái kết quả của vạn linh sanh chúng, rồi đến buổi Long Hoa mở, cái kết liễu đạo đức trong thế gian này.

Vậy khuyên các bực nhơn sanh thi hành đạo đức thì mới thoát khỏi chốn trầm luân.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Phát hành chánh lý phải tu thân,

Tiết nghĩa chơn linh lý diệu thần;

Tinh khiết về nguyên tâm bác ái,

Thần linh phò hộ kẻ tài nhân.

**THI:**

Đạo mầu **CHÍ** quyết một lòng lo,

Nhứt dạ **THÁNH** tâm xuống thế đồ;

Đến cuộc **SUNH**([[2]](#footnote-2)) linh Thiên số định,

Hồi minh **RĂNG**([[3]](#footnote-3)) dạy tiếp truyền phô.

Cứu đời **GIÁNG** bút câu Kinh báu,

Độ thế **PHÊ** rành Thánh Đức cho;

Đời biết **THÁNH** tâm hồi giác ngạn,

Cao Đài **KINH** báu luận ba pho.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

**LUẬN** rành chơn lý cứu đời mê,

**THUYẾT** lập công cao quả vị đề;

**QUI** hiệp kinh luân tùng nhứt mạch,

**NGUYÊN** do chơn tánh trở hồi quê.

Này vạn sanh nghe: Ta giải thuyết "***Qui Nguyên***".

**QUI NGUYÊN**

Âm dương xây dựng văn hóa thành bước đường xa ráng qui hiệp mới thành, dân chí mở mang, nhiều xứ hưởng, ít kẻ bạo tàn. Những học sanh đi ngoại bang lấy văn học làm đàng hiểu biết, nhờ vậy nên sự giao thiệp cũng như qui hiệp đó rồi, nhưng rồi cũng không qua luật điều chánh giáo.

Có Tôn Giáo, mới khai hóa nhơn sanh, mới an nhàn xã hội. Nhơn sanh nhuần gội đạo đức, người thương yêu dìu dắt nhau trên thế lộ gập ghình. Đó là cơ qui nguyên của Thượng Đế đem nhơn sanh tới con đường tận thiện, tận mỹ mà nhơn sanh đâu có biết chỗ ẩn vi. Lão luận về xã giao của các nước, đó là cơ qui nguyên đời cho đến con đường đạo đức vậy.

**THI:**

Vạn Bang lập chí cuộc qui mô,

Thế sự Năm Châu lý triết lo;

Nhứt bổn vạn thù qui nhứt bổn,

Đồ nhiên hảo giả Thánh khai phô. Cười…

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Bước đường **VĂN** hóa học Tam Kỳ,

Lý chánh tạc **THÙ** nghĩa cố tri;

Chánh pháp **BỒ** tâm ban nhuận rưới,

Linh cơ **TÁT** đạo học vô vi.

Ngôn lai **GIÁNG** dụ lời minh triết,

Lý nhiệm **NGŨ** ban đắc hiệp kỳ;

Lập bản **PHỤNG** thừa qui chánh tín,

Đàn qua **SƠN** đảnh lập kinh thi.

Mừng các trò. Vui thay! Lành thay! Chư chúng sanh tiếp đặng bổn Kinh này, học tu thoát đường mê tín, hồi đầu thị giác.

Bần Đạo mừng các đẳng chúng sanh, thọ Tam Ngươn qui đường Đại Đạo.

**THI:**

**DƯỠNG** trí thanh cao mở khiếu quang,

**TÁNH** linh phát huệ độ đời an;

**TỒN** như trí định noi chơn giáo,

**TÂM** phát ráng theo học Đạo vàng.

Bần Đạo giảng đôi hàng về thuyết: "***Dưỡng Tánh Tồn Tâm***".

Các trò an tọa, Bần Đạo dạy:

**DƯỠNG TÁNH TỒN TÂM**

Tân kim bán cổ, Đạo nhựt tăng hành, thế giái bình nhờ Đạo mạch hòa thanh, đời thạnh trị cậy phép tu hành siêu phàm nhập Thánh. Trần mê trò đời, sĩ hiền nên xa lánh chốn vực thẳm rù quến trẻ mất ngày giờ, làm cho trò chẳng rảnh luyện học tâm mầu, Thần Ngươn Khí tựu lại thân châu, Tinh hiệp nhứt thoát cảnh sầu, ra vòng cương tỏa, Trí huệ đắc đời coi, nhờ tiến hóa, người ra thông minh ít nhơn quả dưới nợ trần hoàn.

Trò ôi! Nên lánh chốn lửa than, xa danh lợi tầm đàng thiện hạnh.

Làm sao cho đặng chánh mà cứu cánh vạn sanh. Đuốc văn minh nhờ đạo mạch tiến hành. Cứu nhơn loại ái tha vớt người chìm đắm, đường thiên lý còn dài đăng đẳng, nẻo gian truân khổ lắm đó trò ráng đi nghe. Đạo kỳ ba Ngươn Hội khá dặt dè, sĩ tử chớ chia phe cùng lập phái. Cuộc dâu bể gần đây khổ hải. Có Phật đem về động Nam Hải những kẻ có căn, nhờ tu tâm dưỡng tánh tồn tâm, tâm phát huệ bước lần cõi thanh nhàn đạo đức, ráng giữ linh tâm cùng đức. Đừng cho phóng túng, dục lục chẳng kiềm đặng, rồi phải vướng điều khổ hải với chúng sanh.

Tồn thủ tâm nên xa lánh lợi danh, tâm phát động, nhớ định trí tưởng Thầy Ngọc Đế. Sớm khuya trò ôi! Ráng lo kinh kệ đừng sa ngã rồi bỏ phế mà quan hệ với Tâm.

Tâm đời trò thường tưởng quấy, ít Tâm tưởng là nhà cứu thế. Tâm phải làm chủ nó đừng để tâm bê trễ, cột xích xiềng, đừng để vướng khí Hậu Thiên, ráng khảo cứu chơn truyền, ráng qui nguyên bổn tánh, hí trường lánh, Đạo chánh để tâm, Đạo kỳ ba đây Phật thả chiếc thuyền đò rước những kẻ thiện tâm đưa trò chí tín xa khúc vịnh là bể trầm kha.

Tâm trò đừng toan tính, bỏ dục tình, nó thường chích lịch thống hệ với đời nghe. Nên nhớ Thủ Tín cùng bạn hữu. Trò nghe thửa lịnh phê Kinh Thánh Đức, Tam Giáo đồng môn đừng phân bực. Tứ Thánh một chơn truyền đừng ngạo mạn, đừng kẻ thấp với người cao.

Tánh trò hay tự đắc, tự cao, tánh trò ỷ mình thua nào với kẻ đời nọ. Tánh tồn tánh, trò ôi! Đừng buộc khó, tánh kiềm tu lánh chốn thị trường. Tánh trò thường mê mẩn quán Sở đền Vương, tánh trò muốn hơn người võ sĩ, tánh khuyên giữ đừng đem lòng tà mị, dưỡng tinh ba dùng lý trí, kiềm thúc lại nghe.

Dầu chi cũng đời trò phải giải khổ cảnh trần qui về ngôi vị mới thiệt đó. Dưỡng tánh tồn tâm xa tứ khổ, khổ của đời hằng biểu lộ trước của danh hư.

Tánh tâm như tịnh nước, tịnh bình yên lặng, đặng nguyệt châu chiếu vào tâm cho rạng, Tánh trò ôi! Bỏ điều mưu chước, tâm hằng lo học Đạo Sám, Kinh vàng, kiềm nó đi hết sự than van, kiềm nó được thế gian đời mới kính phục, thời giờ hối giục, chơn lý học tầm, sắc Ngọc Hoàng cứu cửu nhị ức nguyên nhân, lịnh Phật Điệp cũng tiếp lần đem về Tây Trước.

Nhơn quả kia pháp luân còn chuyển giục, trò xa lánh đừng vương quả nghiệp mà đọa lạc muôn năm.

Đạo khai đây dễ lắm, ớ sĩ trò mau kiếm tầm đường thoát khổ, nối chơn tâm tầm đặng hạnh phúc, nên tỉnh thức trí định làm xong, lấy tinh tủy kiết quán thông, Đạo quảng pháp Tây Đông còn chờ đợi. Tâm nhứt tâm trò đừng hả hối, dục tâm, can, tỳ, phế sái phép thường luân, giữ tồn tâm chánh lý độ tinh thần. Thần hiệp trí đưa lần ra tứ khổ, khổ biết bao là sự khổ. Bịnh hoạn, đau tâm nọ chẳng yên, lại còn cuộc nợ ở trần duyên, vương tứ khổ vách tường tửu sắc. Khổ trò ôi! Bước lần ra mấy trận giặc, phấn điểm tâm bỏ mặc thế tình. Giặc tâm thường giục trò sái luật Công Bình, tâm áp chế điểm linh của trò nào đâu thong thả. Trò ôi! Ráng phấn tâm trả rồi nhân quả, Đạo học hành xa bả lợi, lánh đàng danh. Nhớ đi tắt đừng lộn nẻo quanh. Tâm phải biết hy sanh cùng Đạo Giáo. Tâm lại lóng nghe Kinh Thánh tạo. Sửa tâm đi, đừng lộn lạo rồi quỉ dục tình. Định tâm lo thoát chốn ngục hình, tâm chúa tể mấy sợi thần kinh chiếu hiệp, khiếu định có Thầy các trò ủng hộ, tâm là món báu đó sĩ hiền ôi! Tâm giục quấy ác lai rồi thấy báo, luật nhân quả đã mấy muôn đời. Từ khi chuyển Đạo để cho người rảnh tháo đi khỏi nẻo rạt tù. Tâm trò ôi! Giữ lấy chữ Tín nhu, tánh trò như Tam Bửu nguyệt chiếu lộ, có điển quang tiếp tựu đó là phương dược hay tiếp cứu đem trò trở lại quang minh.

Phật ngày xưa tu luyện nhờ khó nhọc phát huệ, có Tam Huê, hào quang chiếu mới về cõi Tây Phang Cực Lạc. Này Đại Đạo còn quảng truyền nhìn Tăng Chúng sái lạc biết bao, cũng vì Thần Tú tâm ác định phong trào, lập sai nẻo làm cho Tăng Chúng lộn nhào với câu kinh tiếng kệ. Trò ôi! Nhớ gương đó đừng chước theo mà bỏ phế Luật Xá Thân, đừng bê trễ, khá cứu đời. Cứu đời rồi phát huệ minh thanh, cứu đời mới yên nơi thọ sắc mạng Trời. Ôi! Trò rất khó, đừng vướng bẫy rồi khổ đó sĩ trò.

**TỔNG LUẬN**

Vậy người đời phải chủ lấy linh tâm, phải biết luật Dưỡng Tánh Tồn Tâm, đừng có bê trễ.

**THI:**

Bê trễ khó tròn định chữ "Tâm",

Tâm khai hiệp điển chiếu Ngươn Thần;

Tánh tồn nhẫn nại lo bồi bổ,

Tâm phát huệ minh cứu thế trầm.

Bần Đạo xuất cơ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Pho vàng **QUAN** sát ở đời sau,

Báu trọng **THÁNH** Kinh triết luận màu;

Bá Đạo **ĐẾ** minh hòa võ trụ,

Vạn bang **QUÂN** tử thức công hầu.

Lão chào chư sĩ tử, nghe dạy:

**THI:**

**XẢ** bỏ dục tình học Đạo Cao,

**THÂN** này bỏ lại có đời đâu;

**CỨU** nhân phận sự người tâm thiện,

**THẾ** biết cùng chăng ráng một màu.

Vậy chư sĩ tử nghe Lão dạy về thuyết:

**XẢ THÂN CỨU THẾ**

Đường đời thảm liệt, tấm thân phàm nhiệt huyết với khí tuyết vận hành. Cõi phồn hoa, người đang mơ mộng rấp ranh. Đường Đại Đạo ít kẻ lo tu làm phận sự. Thân nam tử biếng lười dụ dự, nữ quần thoa, lấy chữ giải phóng với đời kìa, xác thân rồi cũng rụi mấy thước đất bỏ lìa, nào có vẹn ngàn mây nơi cõi tạm. Thánh Đức báu Kinh vàng, Lão nương cơ khuyên dặn, này chí sĩ lẳng lặng nghe lời Thánh Đế Quan Công. Làm người ở giữa cuộc mạnh đặng, yếu phải sa vòng, còn thảm trạng mới biết rằng quân tử sách trung dung. Đời ôi! Xem thử câu luận ngữ thiệt hành, dầu giúp đời gặp cảnh ngộ tử sanh, cũng quyết đem gan tấc mà hy sanh với nghĩa vụ, thắng hay thối mặc luật đối với mình làm chủ con người, đừng tà vạy, nên lấy chữ đại đồng cứu người kia dầu thế lộ ngơ ngáo đang trông, vớt kẻ bị đuối dưới sông la kêu ráo cổ. Từ thoàn kỳ ba để đầy sông Đông độ: Tam Trấn và Phật Tổ Huệ Ngạn giúp cho sĩ hiền cứ làm đi. Nên biết mà điều độ con thuyền, lo giúp chúng ngửa nghiêng cùng nghiệp chướng.

Nhịn nhục nhẫn kiên, trò lo chơn lý, gìn nghĩa Đào Viên như Ta hội lập Hán Thất, kết chặt Bá Đào, mới là thật giúp đời, mai hậu như Triệu thất cuộc binh thơ, đời ôi! Đời phải luân chuyển theo cuộc cờ.

Thế hỡi thế, đừng mộng mơ cảnh tang điền thương hải, cứ nhiệt liệt đi, tâm làm phải thì có mấy vị tinh tú giúp mình. Một mai kia cướp đặng cơ Tạo Hóa, học phép huyền linh, đã biết hết cuộc thế tình, dầu chi cũng là đời người tấn bộ, mạnh như ai mà cũng có tên ghi sổ, trí tín như người mà cũng để đến đời nay. Khách nam nhi ôi! Là hiền sĩ Đạo Tam Kỳ, tu hành phải biết chơn lý là của Đấng Từ Bi, gìn cho đúng mới là bổn phận cứu đời giúp Đạo. Đúng là tâm huấn tạo lòng bác ái với công bình, đúng lo phổ độ chúng sanh, đúng là biết câu Kinh, nguồn triết học, đúng là người tầm học mấy trăm bài, đúng là người đã có lăn lộn với khách trần ai, đúng là tay quân tử trên võ đài. Nhưng chưa đúng, đúng như kim cổ mấy tay trọng dụng, đúng như bậc vĩ nhân người ca tụng, mới đúng cho đời xem lịch sử, dầu có đúng ta phải rạch xem, để so sánh với bạn sách đèn, với thời cuộc tương lai, đặng đem thật hành mới là đúng. Đúng là tâm oanh liệt trung thần chí dũng, đúng là người Hướng Đạo một bụng dầu thác không màng, đúng là người triếu mến nhân gian, đúng đó là Đấng Ngọc Hoàng đem truyền gieo nền Chánh Đạo, đó là Thuyết Xả Thân Cứu Đời.

Thôi Lão chào các trò ráng lo phận sự nghe.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**HỚN** trào **QUAN** cảnh sắp chia ba,

**THỌ** khổn **THÁNH** tâm thủ Chúa mà;

**ĐÌNH** hội **ĐẾ** căn chờ Thánh Hội,

**HẦU** theo **QUÂN** lịnh độ nhơn hòa.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

**ĐÀO** non lấp núi có ai qua,

**LUYỆN** kỹ tâm linh rõ chánh tà;

**TINH** hiệp tinh thần hòa võ trụ,

**THẦN** gom tựu khiếu chỉnh san hà.

Bần Đạo tiếp bút giải về thuyết:

**ĐÀO LUYỆN TINH THẦN**

Cầm cơ sửa cuộc, cảnh non sông phô điểm, mấy triệu Nguyên linh đời mạt pháp không rõ phép Siêu Hình hầu hòa cùng võ trụ. Tâm là chủ, đời ôi, phải gom về cho đủ, làm người toan dụ chữ thanh khiết đặng giúp đời, đã biết rằng: sanh đứng làm người, nhưng cũng có Trời gieo cảm, bố điển quang đặng làm phận sự với xã hội, cần tiếp tục với nhơn gian. Luật tranh đấu với thế tàn, thân nam tử tinh thần ráng un đúc, gái thư lương hối giục bước kịp tinh ba. Đào Nguyên đã sắp bộ Kinh ra, cứu khách chan hòa nơi trần tục. Muốn thoát trần phải làm sao đây?

Phải gìn trọn tấm thân này cho đầy đủ, mỗi ngày tới khi đi ngủ, tính lại coi có phạm tội với Đời, còn cho rằng thiếu, nếu thiếu mai phải bồi đắp, dầu thất bại hay thành công ngày sẽ tới, lúc xuân về đông lại, phải nhọc công mà suy nghiệm với phong vân, là người quân tử trọng tinh thần. Còn những bậc vĩ nhân cùng là tay bác lãm quần thơ thông tri thời cuộc, đó là do nơi tinh ba un đúc, tư tưởng thanh cao mới tiếp xúc điển quang với võ trụ đặng làm việc vĩ đại của đời.

Tinh thông, người tu cần gom tụ lại mà học cái Đạo cao siêu, còn phải biết giữ tâm linh là món báu, rồi hiệp điển quang của võ trụ, đoạt khí thanh cao, vậy Lão khuyên khắp nhơn gian phải nhớ rằng: Có võ trụ, có càn khôn, của Chúa cả hoàn cầu, sắp yên mặt Luật, mới tạo nên mấy bực vĩ nhân, không có sao kẻ kiệt hùng phải thất vận nơi chỗ sa bùn.

Này sĩ tử ôi! Đạo là cao siêu, còn tinh thần của xác thịt là cốt trụ, nếu nhà không chủ ai giữ cho. Nếu nước không Vua ai làm Quân Chủ, nếu Dân không Quan ai lo trật tự. Gia đình không sắp đặt phải đến cảnh đìu hiu. Ngươn Thần vong phế phải tiêu hủy linh căn. Đạo đức hiền ôi! Ráng học mà rằng: Ta đây cũng là con Trời, có thể tấn lên ngôi Thần, Tiên, Thánh, Phật.

**THI:**

Phật Thánh truyền cơ lý diệu thâm,

Tài ba có giỏi thoát luân trầm;

Mạnh đau đâu biết phong sương tuyết,

Ốm bịnh nằm rên với khổ thân.

**HỰU:**

Ngươn Thần đào luyện hiệp vô vi,

Tranh lấn mà chi với nhục bì;

Đạo ấy là phương châm thoát tục,

Đời coi lâm lụy lắm tu mi.

Ngửa nghiêng trụy lạc người quân tử,

Xáo động sĩ hiền khó tấn phi;

Linh dược Thánh Kinh đem bổ cứu,

Con đường thoát tục lựa mà đi.

**HỰU:**

Mà đi đến lý triệt tinh mầu,

Đạo vốn hóa hoằng khắp Ngũ Châu;

Từ buổi sơ khai đời vô thủy,

Đến nay lần lượt khắp hoàn cầu.

Á Âu luận thử ai là chủ,

Chủ Đạo tam mầu Đức tạo thâu;

Hóa chúng về nguyên liên giống một,

Nguyên nhân suy nghiệm mấy lời châu.

Cười.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Ban truyền **THÁNH** Đức giải nhân luân,

Lập bộ **NỮ** Dung bước kịp lần;

Chí nguyện **RĂNG**([[4]](#footnote-4)) lòng tâm chủ định,

Nương theo **ĐA**([[5]](#footnote-5)) học phép huyền thâm.

Thánh Nữ tiếp mừng chư sĩ tử.

**THI:**

**NỮ** kiệt gìn tâm Đạo lý hành,

**ĐẠO** Trời khuyên đổi chút mày xanh;

**HÒA** cùng em chị lên thuyền nhã,

**MINH** triết qui nguyên một kiếp thành.

Bần Nữ giải về "***Thuyết Nữ Đạo Hòa Minh***".

**THUYẾT NỮ ĐẠO HÒA MINH**

Nghe dạy: Này chư nữ phái Tiền, Trung, Hậu. Đời cạnh tranh phải thức tri thời cuộc đặng lo học Đạo tu hành, màng chi sự thế quanh năm không có thành chi đó, với sự giả thế đồ. Ôi! Khá quán thông Kinh Sử. Bạn nữ dung làm thử như thiếp hồi xưa, lấy phấn son tô điểm gầy dựng miếu đường, trận giặc dẹp xong, vừa đời ca tụng. Người ưa cùng vạn quốc, tiếng thanh sử ta không màng thật. Nhưng thẩm nghĩ rằng: Con người sanh trong trời đất, phải biết luật đặng ta trả rồi về: Kiếp tấn hóa hồi xưa nơi bể hoạn sông mê, từ thiểu trí cho đến lúc trưởng thành, biết bao hy vọng tràn trề với thân bèo dạt, đóa hải đường.

Mấy em ôi! Tâm lo tu mau không đoạt, não hồng quần là kiếp mạt của nữ giải phóng, tranh với bạn Sở Khanh. Ham làm chi tệ vậy ớ nữ đời sanh. Mê mẩn rồi đời xuân xanh, hoa tàn cúc rụi. Càng đem thân cắm cúi, lại càng hổ với đất nước tổ tông. Nữ như ai kia cũng biết lên ngựa nắm kiếp thư hùng, nữ hạnh Đề Oanh đứng trên đài ngơ ngẩn, người dưới sân khấu, tài học đó nhờ đâu mà thi đậu, cũng vì dục tình tu mạnh, mới cảm thấu đến Hoàng Thiên.

Có nhớ không hồi chị lưu lạc mà phải chăn chiên nơi quãng đồng vắng có ai người qua kẻ lại. Khi nước mạnh dân giàu người đều hăng hái, đến lúc nguy khổn với trận đao binh thì đời ôi! Đời tướng rụi tử hình, mấy mặt ra đề binh khiển tướng, nhờ phép mầu chị đây mới lãnh Tướng lấy huyền linh chấp chưởng mấy đội binh nhung, làm kẻ đời thất vía hãi hùng, nghe thấy Thánh Nữ cúi đầu hạ mạng. Song thương ôi! Kiếp số đâu nào có hạn, rồi cũng bị thiêu hủy cuộc đời Chị đây. Cuốn sổ vàng nơi cõi Âu Tây đề danh rạng non sông cùng đời biết. Hồi một trận Âu Châu nhiệt liệt bãi tha ma đánh giết tranh lấn cõi bờ. Xong rồi Chị mới hiển hích mượn xác truyền huyền linh cơ, có để lời Sám đến giờ là Tam Kỳ Đại Đạo. Mấy em ôi! Nếu Chị không mạnh bạo với đức tín dụng cầu khẩn Hoàng Thiên thì đâu có đặng lịch sử roi truyền hậu lai tên tạc.

Chị nhìn xem nơi Á Việt Đông này cũng nhiều danh sáng kiến. Kìa Chị Nữ Trưng Vương cùng Bà Triệu Ẩu. Đất Việt Nam còn roi dấu Miếu Đường. Đó cũng mặt Nữ Hùng Vương, đó cũng là Nữ Hạnh phô trương kém chi tay Soái Tướng.

Này các em ôi! Văn minh cõi Nam này không có chi là khuynh hướng, mảng hôm mai thờ phượng với gia đình, rất kém người học thuộc Thiên thơ, ít kẻ dồi trau hạnh tốt. Bởi thế mà từ chốn phồn ba đô hội cho đến chỗ thủy mạc sơn cùng nhìn lại thì thua phần trăm muôn các nước.

Các em ôi! Đạo Thầy quí lắm, ráng kệ Kinh trau chuốt, đừng có bó buộc với giấc huỳnh lương, cũng một con đường, cũng một phương, cũng một chủ trương. Thương làm sao cho đáng phận làm người. Thương làm sao cho xã hội biết mình đây. Thương cho rõ tài hay của nữ sĩ. Thương lấy chi mà làm chuẩn bị. Phải nhớ rằng đạo đức là nơi lý trí học đặng thoát vòng. Hằng ngày lo chỉnh đốn nội dung. Ham chi mê mệt làm gì, mà còn long đong với quả nghiệp. Trống thúc giục ba kỳ biết bao nhiêu hối người căn kiếp. Chuông cảnh tỉnh mấy hiệp chung hòa. Nữ phái em ôi! Bỏ sự phiền ba đem đạo hạnh qui tựu đặng mà phổ thông cho khách đời biết ta không thua kém.

Các em nhớ đừng có hẹn nay mai, kẻ mắc giúp đời, người vì phận sự rồi lần lựa đến cuộc tang thương. Ôi này nữ muội, khá lấy chữ tâm mà lần đến Song hương, tầm triết lý hội hiệp khoa trường, đừng ngơ ngáo, mình đây có tâm đạo dắt kẻ đời biết nẻo hành vi, đừng có kẻ dắt người nhãn bích đi đêm.

Bởi vậy đó em cần phải trau dồi âm chất, thúc hối nhau mà lập nên tàn quả công. Một mai rồi huệ tâm phát khởi cứu thế hết lòng, giờ đây phải làm xong của phần trọng trách.

Tam Kỳ em đã biết chơn lý. Em chưa hiệp đồng đạo, thương em chưa xong, còn quả công thiếu đó, vậy từ đây nghe thành kỉnh nên tu ráng đến bờ Đạo ngạn có Chị dắt về nguyên. Ráng làm sao nhứt bổn nhứt nguyên, nhứt tâm định chơn truyền, đừng đi sái nẻo. Lý trí cho thông khôn khéo, cách vật cho mực mẹo trí tri, nhiều nẻo thân em nào đâu có. Sống gởi tạm một đời rồi chỗ đất gởi nắm mồ hoang. Ôi mảnh hồng nhan, ôi đời liệt nữ, hồi còn sống ở trần không tu, bởi ngày đêm dụ dự, đến chết làm phân cho cây thử nếm mùi. Thế đồ ôi! Vó ngựa mảng thả xuôi lượng sóng dập dồn có chi là vinh hạnh, để kiếm con đường chánh, xa lánh kẻ mị quyền, lập bảng thuyền quyên cứu người trên võ trụ…. Chị đây dạy mấy hàng em ký chủ. Chị mượn cơ linh nhắc nhủ. Các bạn trong Đạo Tam Kỳ nhàn rảnh khi ngồi nghĩ suy, bước đường đi.

**NGÂM:**

Đi cho kịp Hội Long Huỳnh,

Đạo Trời sắp sẵn lộ trình ớ em.

**THI:**

Ớ em, Kinh báu đã ra đời,

Chị đến Non Kỳ dạy mấy lời;

Thế cuộc tồn vong tầm mạc trắc,

Ái tha nữ liệt khổ đời ôi.

Chuyển mê thức tánh qui nguyên bổn,

Thánh triết Hồi Văn lập bộ rồi;

Biết có bao ngày thân phải khổ,

Chi bằng giải thoát cảnh trần vơi.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**NGÔ** ban đức cả thoát trần ai,

**ĐẠI** Đạo hoằng dương có những ngày;

**TIÊN** bút thử phê cơ giáo lý,

**GIÁNG** trần chứng chiếu tỏ cùng ai.

**THI:**

Chánh tà cao thấp chớ nên bàn,

Học Đạo thì lo tập sửa an;

Tiên cảnh đặng lên rồi mới ngộ,

Phàm trần còn ở biết sao than.

Bớ đời chớ khá tôn mà hại,

Hỡi kẻ đừng khi chịu khốn nàn;

Tiên tục ví dầu đường ngắn ngủi,

Thì ai chẳng muốn đóa sen vàng.

**BÀI:**

Cuối Hạ Ngươn cơ Trời dĩ định,

Lập Tam Kỳ chuyển lịnh Long Hoa;

Mấy ngàn năm lẻ san hà,

Việt Nam còn chịu nạn mà khó minh.

Đời khổ não thiên hình vạn trạng,

Thiết tha thay mà cũng chán thay;

Văn minh giả đạo đức sai,

Cuộc phù vân có những ngày thoát qua.

Đường sanh lý kẻ tà lôi cuốn,

Nẻo văn chương mới chuộng cũ vong;

Cảm cho sanh chúng Lạc Hồng,

Giữa cơn biến đổi trong vòng lửa binh.

Đạo chuyển phục nguyên linh cứu thế,

Đạo gầy nên mưu kế thoát ngoài;

Luyện đơn nhờ có công dày,

Hành đạo cứu thế mấy bài kinh luân.

Khuyên thế cuộc phải vâng Hoàng Phụ,

Dặn chúng sanh học đủ Thiên cơ;

Việc chi cũng tại hồi sơ,

Hoàng Thiên đã sắp cuộc cờ Đạo khai.

Nước lửa đã phô bày trước mắt,

Nợ đao binh đã sắp bên chưn;

Đời đà mạt kiếp khó mừng,

Chẳng đành diệt tận mới chừng Đạo khai.

Khai Đại Đạo chuyển ngoài nước lửa,

Mở Tam Kỳ cứu chữa vạn linh;

Hỡi ai biết đặng sửa mình,

Ráng công hành đạo giữ gìn huyền cơ.

Đừng tịnh luyện hẫng hờ mà lụy,

Chớ đem lòng ích kỷ mà sầu;

Công cao quả mới thành châu,

Đức dày ngôi vị có đâu chẳng chờ.

Bớ những khách Thiên cơ vâng mạng,

Đừng ỷ công mà chán mà chê;

Cứu đời phận sự an bề,

Thương đời là tốt chớ hề sai ngoa.

Thương những kẻ kế tà hoặc chúng,

Dầu chi chi thì cũng mến thương;

Mới là phước đặng hai đường,

Mới là hành đạo mới thương khuyên lòng.

**THI:**

Lòng phàm khuyên rửa sạch sành sanh,

Thương thế dìu lên đạo đức hành;

Xá cuộc thế quyền về cựu vị,

Hậu lai còn phước để nêu danh.

Bần Đạo chào chư sĩ tử, Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**LÝ** chánh tu tâm dưỡng chí thanh,

**GIÁO** khai Đại Đạo chọn nhơn lành;

**TÔNG** truyền nhứt bổn kỳ tam hội,

**GIÁNG** dạy tu thân đạo nhựt hành.

Chào chư sĩ.

**BÀI:**

Động đình nhàn hưởng Đào nguyên,

Sớm vui luyện thuốc, chiều yên thị thần.

Những mong tế độ nơi trần,

Noi đường Chánh Giáo mới gần Ngọc Kinh.

Nghĩ thảm bấy sanh linh Ngươn Hạ,

Xót xa thay nhơn quả nhập nhồi;

Pho kinh Thánh Đức chưa rồi,

Cầu xin Từ Phụ điểm hồi tâm nhơn.

**THI:**

Tâm nhơn chuyển lại nẻo tâm thành,

Học tập sớm khuya Đạo đức hành;

Nương máy huyền vi về với Đạo,

Cậy cơ giáo hóa cứu nhơn sanh.

Mới đắc thành,

Đạo dương danh;

Hết cạnh tranh.

Cạnh tranh nhơn quả thêm nhồi,

Đời tàn xáo lộn đời ôi có tường.

Than thế sự tang thương biến động,

Chưa hết sầu thấy bóng Thái Công;

Quỳ tâu mấy vị Tiên Đồng,

Rằng nay có chiếu Thái Công đến mời.

**THI:**

Đến mời Lão xuống chốn Kỳ Sơn,

Dạy phép tu hành đặng cứu nhơn;

Mây tỏa trổi lần chơn giá hạc,

Xuống cơ gầy nhịp mấy dây đờn.

Lão giảng dạy về "***Đạo Nhựt Thường Hành***".

**ĐẠO NHỰT THƯỜNG HÀNH**

Chư sĩ khá tịnh tâm.

Ở cõi phàm gian nhiều lý tưởng, nào Tôn Giáo, Văn Chương, Khoa Học nên con người mảng mê say xu hướng theo lối tân tạo của đời. Vì vậy mà tinh thần hao kém, sa đắm nhơn dục mà hủy mình với Sắc, Tài, Tửu, Khí, Danh, Lợi, Thế quyền. Rồi ngày giờ qua lại, nhơn dục ép đè Thiên lý cho đến suy đồi nghiệt quả tàn sát lẫn nhau, cơ tấn hóa của đời tấn bộ chừng nào thì nhơn tâm biến thiên chừng nấy.

Đại Đạo Tam Kỳ từ ngày Ngọc Hoàng Thượng Đế giáng cơ đến nay đã 12 năm mà chưa có Chơn Truyền, nên nhơn sanh không biết đâu mà tu hành, chỉ lo cúng lạy rồi chán chê đi, đến nay hết thời kỳ hoằng khai Giáo lý, đã đến thời kỳ khai hóa Chơn truyền, nên quyển Thánh Đức kỳ này một chương giải luận về Giáo lý tức là Thế Đạo, còn một chương về tinh thần tức là Thiên Đạo. Vậy chơn truyền của Đại Đạo ngày nay đã ban xuống thế. Quí báu thay, hữu căn, hữu hạnh thay! Cho nhơn sanh nhuần gội của Đức Cao Đài.

Từ đây nhơn sanh tu hành đã có phương pháp mà hành theo Chơn Đạo. Nếu chúng sanh mà cượng lý thì bị đọa tam đồ bất năng thoát tục.

Vì trước khi vào Đạo Cao Đài tức là tu theo Chơn truyền Đạo Cao Đài vậy. Còn kẻ biết tuân theo lời dạy mà làm theo Đạo Nhựt Thường Hành thì được thần linh bảo giám, hộ mạng hằng ngày, chẳng bao lâu sẽ đặng phát minh mà rõ cơ mầu nhiệm.

**ĐẠO NHỰT THƯỜNG HÀNH**

**GIỚI ĐỨC TIN KINH**([[6]](#footnote-6))

**BÀI:**

Càn Khôn Chúa Tể là Trời,

Linh Quang xuống thế vốn người nữ nam.

Vạn Linh Tạo Hóa sẵn làm,

Tùy cơ tiến hóa phi phàm lần lên.

Quyền năng vô tận vô biên,

Bộ hạ Thầy có Phật, Tiên, Thánh, Thần.

Thiện ác Ngài nắm đòn cân,

Âm Dương luân chuyển phong vân vận hành.

Khí hạo dưỡng dục quần sanh,

Nhựt, Nguyệt, Tinh, Tú máy linh giúp đời.

Làm người phải học tánh Trời,

Phải tin Tạo Hóa phải dồi Đạo Tâm.

Luân hồi quả báo cao thâm,

Có vay có trả cân cầm chẳng ly.

Thử xem mấy kẻ vô nghì,

Khi Trời tích ác làm gì nên thân.

Nên con phải kỉnh Thánh Thần,

Làm lành, lánh dữ dưỡng phần Hạo nhiên.

Lỗi lầm nhơn quả đến liền,

Họa tai hoạn nạn thảm phiền chẳng sai.

Tích đức hưởng phước lâu dài,

Đức tin con giữ ngày ngày chẳng ly.

Cầu xin Thượng Phụ Từ Bi,

Khai tâm nhơn loại hộ trì lòng con.

*(Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI TÂM KINH**

**BÀI:**

Chữ Tâm sách giải chưa thông,

Nửa ngoài vật dục nửa trong cơ Trời.

Làm lành tâm đặng thảnh thơi,

Tạo ác tâm lại bồi hồi ăn năn.

Vì chưng tâm vốn thiện căn,

Cơ Trời máy tạo tâm hằng giao thông.

Giới Tâm trước, phải Giới Lòng,

Phát minh Đạo Đức mới hòng biết tu.

Để tâm xao lãng lờ lu,

Thì tâm tạo ác diêm phù khó ra.

Giới tâm trước phải giới ta,

Đừng cho danh lợi hại mà bổn tâm.

Dục tình ái ố mưu thầm,

Sa mê danh lợi tham dâm lụy trần.

Sợ Trời đất, kỉnh Thánh Thần,

Thương người, mến vật, lòng nhân mới tròn.

Từ bi tập tánh chìu lòn,

Xử thế Bác ái vật nhân thương đồng.

Công Bình càng nhắc nơi lòng,

Mỗi điều cẩn thận tâm không chẳng mòn.

Thầy đã khai hóa tâm con,

Dầu cho biển cạn non mòn dám phai.

Rèn tâm tu niệm hôm mai,

Cúi xin Thượng Phụ mở khai tâm thần.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**KHUYẾN ÁI QUỐC GIA KINH**

**BÀI:**

Càn khôn Chúa Tể là Thầy,

Sửa sang trên mặt đất này Quốc Vương.

Thuấn Nghiêu đời được an khương,

Nhân dân bình trị cang thường âu ca.

Cầu xin nhân trọng đất hòa,

Không phân nước tóc màu da tranh giành.

Đối cùng vạn loại chúng sanh,

Con nguyền một dạ trung thành ái tha.

Cầu Thầy bảo hộ Quốc gia,

Quan trung, Vua đức, Dân hòa bốn phương.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**THÁI BẠCH KIM TINH**

**KHUYẾN HIẾU PHỤ MẪU KINH**

**BÀI:**

Dưỡng sanh ân nặng đức dày,

Nuôi con khôn lớn sánh tày Trời cao.

Khi đi đứng, lúc ra vào,

Tử sanh chẳng dám lợt màu biến thân.

Đói no con cũng ân cần,

Đền ơn cúc dục trả phần dưỡng nuôi.

Ơn cha đức mẹ nào nguôi,

Tu hành con nguyện làm vui một lòng.

Cầu xin Từ Phụ Thiên Công,

Hộ trì thất tổ cửu huyền siêu thăng.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**KHUYẾN KỈNH SƯ PHỤ KINH**

**BÀI:**

Cha sanh mẹ dưỡng cao dày,

Ơn Thầy dạy dỗ sánh tày bể đông.

Ngày nay con được lớn khôn,

Cũng nhờ Sư Phụ mở hồn thương yêu.

Ơn Thầy dạy dỗ sớm chiều,

Quyết đem trí hóa mà dìu dắt con.

Trăm năm biển cạn non mòn,

Mạnh Thường Quân nguyện xử tròn nghĩa ân.

Cầu xin Từ Phụ tuần hườn,

Ban cho Thầy trẻ khỏe thân ngày ngày.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**KHUYẾN KỈNH CÔNG CÔ KINH**

**BÀI:**

Ông bà chú bác cậu dì,

Đồng chung quyến thuộc cốt bì mà ra.

Nên con thờ kỉnh ông bà,

Yêu thương cô bác thuận hòa tới lui.

Ở đời sớt nhọc chia vui,

Nghèo hèn chẳng phụ ngọt bùi có nhau.

Lòng thành kỉnh trước như sau,

Dầu khi hoạn nạn ba đào chẳng xa.

Lớn lên dầu ở riêng nhà,

Khối tình huynh đệ mặn mà lắm thay.

Dầu cho muôn đắng ngàn cay,

Hoạn nạn tương cứu khổ này giúp nhau.

Một lòng chẳng dám sai nào,

Cầu xin Thượng Phụ ân cao chứng cùng.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**KHUYẾN BẰNG HỮU KINH**

**BÀI:**

Đường đời diệu viễn xa xăm,

Hữu bằng nâng đỡ tình thâm phải tùng.

Thệ lòng hữu thỉ hữu chung,

Hoạn nạn tương cứu tại phùng bất ly.

Noi gương theo bạn Bá Kỳ,

Gập ghình thế lộ đều đi bến bờ.

Ơn tri ngộ, quí hồ sơ,

Lỗi lầm hoan hỉ lỡ cơ tưởng tình.

Dầu cho vào tử ra sanh,

Cầu ơn Thượng Phụ chứng minh hộ trì.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ TRƯỜNG CANH**

**KHUYẾN TRÍ KINH**

**BÀI:**

Trí trò phân xét mọi điều,

Nghĩ suy việc phải thương yêu kẻ lành.

Những điều sái quấy chẳng hành,

Mưu sâu kế độc công danh phải chừa.

Lưới Trời tuy lồng lộng thưa,

Mà trong trí tưởng Trời thừa hiểu xa.

Tưởng lành, tưởng phải, tưởng hòa.

Nguyện lòng chẳng dám đắm sa dục tình.

Khẩn cầu Từ Phụ hiển linh,

Ban cho con trẻ phát minh Đạo mầu.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI TÍN KINH**

**BÀI:**

Làm người chữ Tín làm đầu,

Đổi dời gạt chúng có đâu đặng bền.

Đem mình quì trước điện tiền,

Lòng thành cầu nguyện thệ nguyền gắn ghi.

Hữu bằng chẳng đặng hồ nghi,

Ở cùng vạn loại kỉnh vì tín trung.

Xử tròn một lẽ tín trung,

Răn lòng bỏ dữ đối cùng vạn linh.

Nhờ ơn Thượng Phụ Cao Minh,

Lỗi xưa ân xá nay xin sửa lòng.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI THÂN KINH**

**BÀI:**

Thân phàm biếng nhác lừ đừ,

Nhiều khi giã dượi chẳng từ ngủ ăn.

Vì thân công đức trở ngăn,

Mất điều lễ nghĩa hữu bằng tín trung.

Từ đây con nguyện thủy chung,

Lấy tâm làm chủ chẳng tùng theo thân.

Uống ăn đi đứng có chừng,

Giữ gìn thể tháo dưỡng thân tu hành.

Xin Thầy ban chút ân lành,

Cho con sửa tánh tập tành học tu.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI Ý KINH**

**BÀI:**

Ý là ác nghiệt mọi điều,

Trong đời vạn sự ý nhiều tội hơn.

Ý hay ganh ghét giận hờn,

Răn lòng sửa ý Lý Chơn mới tường.

Những điều sầu hiểm ghét thương,

Điều do ý ác tạo đường nghiệt căn.

Từ đây con nguyện ăn năn,

Nhờ Thầy bố hóa con phăng chánh truyền.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI NHƠN KINH**

**BÀI:**

Làm người phải trọng đức Nhơn,

Thương yêu vạn loại ra ơn cứu đời.

Thấy ai đói khó đừng cười,

Mở lòng bố thí cho người độ thân.

Vạn vật chung ở trong trần,

Sát sanh chẳng dám phạm nhầm vì thương.

Cơ đời tấn hóa lo lường,

Tùy theo máy tạo lựa phương thật hành.

Cầu Thầy độ tận chúng sanh,

Ban ân cho trẻ tập tành lòng nhân.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI NGHĨA KINH**

**BÀI:**

Không lòng trộm cướp tham lam,

Lỗi người nguyện xá lo làm phước duyên.

Viếng thăm thương kẻ tật nguyền,

Hòa cùng thân tộc xóm giềng chị em.

Không ganh ghét, chẳng tị hiềm,

Dặn lòng chủ nghĩa một niềm trước sau.

Khuyên người mê muội ốm đau,

Hằng ngày cầu chúc người mau làm lành.

Lạy Thầy cứu vớt quần sanh,

Con nguyền hôm sớm tu hành nghĩa nhân.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI LỄ KINH**

**BÀI:**

Lễ nghi kính mến một lòng,

Ở đời lành dữ tâm trong trọn niềm.

Dưới trên giữ trọn tánh khiêm,

Việc chi sái quấy im lìm mắt tai.

Loạn dâm kiêu ngạo ỷ tài,

Dặn lòng con chẳng dám sai phạm vào.

Dạy khuyên con cháu trước sau,

Thương người mến vật chẳng xao tấc thành.

Lòng Thầy ố sát háo sanh,

Con xin thệ nguyện tu hành học gương.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI PHU THÊ KINH**

**BÀI:**

Nhân duyên túc đế tạo thành,

Âm Dương phối hiệp duyên lành phu thê.

Yêu thương chia sớt nặng nề,

Trăm năm nối tóc chẳng hề phụ nhau.

Dầu cho ngộ cảnh cháo rau,

Bần hèn vui chịu sang giàu dám quên.

Sanh con chung dạy nuôi nên,

Giúp cơ Tạo Hóa vững bền hậu lai.

Sấp mình kính bái Cao Đài,

Phụ Hoàng ban phước cả hai an bình.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI SÂN KINH**

**BÀI:**

Giận là tánh nóng hại đời,

Nhà tan nước đổ tội Trời từ xưa.

Răn lòng đệ tử đừng ưa,

Một phen nóng giận khổ thừa ba năm.

Khi phát giận, phải dằn tâm,

Nghĩ suy cho kỹ khỏi lầm lạc thân.

Tu hành con nguyện bỏ sân,

Cầu xin Từ Phụ ban ân độ cùng.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI SI KINH**

**BÀI:**

Mê si đọa kẻ khổ hình,

Cũng vì mê muội dục tình phải vương.

Trăm điều suy nghĩ tận tường,

Tin càn nghe bướng mọi đường phải hư.

Những điều ác đức tâm tư,

Cũng vì mê muội khắc khư cho mình.

Mê quyền, mê lợi, mê danh,

Mê làm chủ sự, mê tranh cạnh đời.

Đến khi mòn mỏi tắt hơi,

Hồn đau đớn chịu sanh nơi đạo hình.

Vái cùng Thượng Phụ hiển linh,

Ban ân cho trẻ phát minh tu hành.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**THÁI BẠCH KIM TINH**

**GIỚI ÁI KINH**

**BÀI:**

Ái tình sa đắm hư thân,

Thỏa lòng giây phút muôn lần đắng cay.

Lòng thương vật dục hằng ngày,

Để thương cha mẹ thương ngoài Vạn linh.

Ái tha thay đổi ái tình,

Mới là biết Đạo biết mình tu thân.

Lạy Thầy xin bố hồng ân,

Cho con mở trí bước lần chơn ra.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI Ố KINH**

**BÀI:**

Ố nhơn thắng kỷ xưa nay,

Gây điều khổ não vẽ bày cá nhơn.

Ghét người, Trời ghét nào hơn,

Nghiệt căn phải chịu tuần hườn phải theo.

Thấy người lầm lỗi hiểm nghèo,

Thương người đừng ghét mà gieo họa sầu.

Vì chưng chẳng rõ lý sâu,

Phải người biết lỗi có đâu mà làm.

Dằn lòng đệ tử tánh phàm,

Bỏ tâm ganh ghét tìm đàng chánh chơn.

Cầu xin Thượng Phụ ban ơn,

Thương con như thể con thương Vạn loài.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI KIÊN NHẪN KINH**

**BÀI:**

Nhẫn kiên vốn nhịn qua thời,

Làm nên sự nghiệp ở đời lớn lao.

Hàn Tín xưa vốn anh hào,

Lòn trôn giữa chợ ai nào biết đâu.

Trương Lương dưng dép dưới cầu,

Thù Hàn trả đặng nghĩa hầu Hớn xong.

Kiên nhẫn đệ tử ghi lòng,

Dầu khi hoạn nạn gai chông chớ sờn.

Miễn tròn Đạo nghĩa là hơn,

Trăm năm trong cuộc tuần hườn biết đâu.

Từ đây đã rõ Đạo mầu,

Nhẫn kiên con ráng nguyện cầu giữ tâm.

Xin Thầy huyền phép cao thâm,

Bền công tu niệm ôm cầm Thiên cơ.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI BUỒN RẦU NHÂN QUẢ KINH**

**BÀI:**

Ở đời nhiều lối buồn rầu,

Hiệp tan hoạn nạn vì đâu dạc lình.

Tử sanh dời đổi đao binh,

Làm cho trí hóa cảm tình nhớ thương.

Trong vòng luân chuyển âm dương,

Trái oan trước tạo rẽ đường sau đây.

Cũng vì nhiều kiếp con gây,

Ngày nay mới chịu nỗi này chớ sao.

Nguyện cùng Bắc Đẩu, Nam Tào,

Vui lòng lãnh chịu một màu trả xong.

Từ đây lòng dặn lấy lòng,

Tạo nhơn tác phước lánh vòng nghiệt căn.

Cũng vì một lỗi hai lầm,

Công Tào luật phép cân cầm chẳng sai.

Xét ra muôn sự trần ai,

Đều do tiền kiếp trả vay rõ ràng.

Biết rồi con chẳng buồn than,

Dầu khi tai họa khốn nàn cũng cam.

Dốc lòng làm chủ tánh phàm,

Nợ xưa xin trả, phước đam thi hành.

Cầu Thầy độ tận quần sanh,

Cho con trả quả tập tành tánh linh.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**GIỚI TƯ TƯỞNG KINH**

**BÀI:**

Trên Trung Giái đủ hình tư tưởng,

Dưới phàm gian hay vướng kế tà;

Cũng vì tư tưởng xấu xa,

Gây nên tội lỗi khó qua lưới Trời.

Biết Đạo Đức đổi dời lý tưởng,

Trọng tinh thần bổ dưỡng linh quang;

Tưởng lành, tưởng phải, tưởng nhàn,

Cơ Trời máy tạo mở đàng giao thông.

Tư tưởng rửa sạch trong bợn tục,

Mới dưỡng tâm diệt dục tầm Tiên;

Nếu con còn tưởng lợi quyền,

Thì con khó đặng qui nguyên cùng Thầy.

Trong vạn loại hiệp vầy nhau cả,

Không riêng ai con đã hiểu tường;

Phải kềm tư tưởng một đường,

Tà gian ác quả nó thường dỗ con.

Lấy thượng trí xét còn lý chánh,

Cậy Đạo tâm đặng lánh quyền tà;

Lọc lừa theo Phật bỏ ma,

Khỏi lầm tư tưởng mới là chơn tu.

Lòng thành kỉnh công phu khẩn nguyện,

Xin Phụ Hoàng vận chuyển ngươn thần.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH**

**KINH CẦU KHI ĐI NGỦ**

**BÀI:**

Tối ngày mỏi mệt muôn phần,

Tính toan làm lụng tinh thần loạn ly.

Cõi trần khổ não xiết chi,

Dữ nhiều lành ít lắm khi tội tình.

Đêm ngồi suy nghĩ việc mình,

Những điều lầm lỗi giữ gìn ngày mai

Nghĩa nhân hiền đức dồi mài,

Hiếu Trung nghĩa vụ dám sai tấc thành.

May làm đặng những điều lành,

Vui lòng Từ Phụ phước dành ngày sau.

Rủi thay làm ác hiểm sâu,

Ăn năn tội lỗi khẩn cầu sửa tâm.

Xác phàm yên nghỉ canh thâm,

Hồn lên Trung giái học tầm huyền vi.

Cầu xin Thượng Phụ từ bi,

Dạy cho hồn trẻ thông tri đạo mầu.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ TRƯỜNG CANH**

**KINH THỨC GIẤC**

**BÀI:**

Thức là sống cõi trần gian,

Ngủ là sống cõi trần hoàn trung thiên.

Một đêm xác tục nghỉ yên,

Rồi đây đến sáng tinh chuyên việc đời.

Dầu cho hoàn cảnh đổi dời,

Con nguyền giữ lấy luật Trời chẳng sai.

Làm lành giúp khó trợ tai,

Thương nhân mến vật trọn ngày phận tôi.

Trái oan nguyện trả cho rồi,

Làm lành tích phước vun bồi đức ân.

Cầu xin Thượng Phụ ban ân,

Nghiệt căn lần dứt nghĩa nhân lo tròn.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**PHÁT NGUYỆN TU HÀNH**

**BÀI:**

Sấp mình dưới phép Chí Tôn,

Cầu xin Từ Phụ bảo tồn pháp tu.

Từ đây con nguyện công phu,

Trau tâm sửa tánh luyện tu ngươn thần.

Những điều tội lỗi chẳng gần,

Làm lành tích phước thi ân với đời.

Hầu sau hồn đặng thảnh thơi,

Dầu cho nhục nhã chẳng rời lòng nhơn.

Thử lòng khảo đảo chẳng sờn,

Con nguyền giữ dạ keo sơn vững vàng.

Cầu xin Thượng Phụ, Mẫu Hoàng,

Thánh, Thần, Tiên, Phật hộ ban phước lành.

Đạo thệ quyết chí tu hành,

Nếu con lỗi thệ Thánh Thần phạt răn.

Giữ từ giấc ngủ bữa ăn,

Làm y theo Đạo nói năng khiêm nhường.

Sửa lòng tập tánh yêu thương,

Cầu Thầy chỉ giáo dẫn đường chúng sanh.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**KINH CẦU KHI THAM THIỀN**([[7]](#footnote-7))

**BÀI:**

Tham thiền giao cảm Phật Tiên,

Cầu xin Thượng Phụ chứng miên tâm thành.

Hào quang chiếu diệu điển thanh,

Giúp cho tư tưởng con hành huyền công.

Tham thiền hồn hiệp hư không,

Hầu khi xuất vía non Bồng lần lên.

Tìm ra lý chánh luật Thiên,

Không làm tội lỗi tham thiền phát minh.

Ngồi yên cửu khiếu trong mình,

Mở mang thấu đáo thông linh cơ mầu.

Lòng thành tu luyện khẩn cầu,

Ngọc Hoàng Thượng Phụ phép mầu độ con.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**KINH CẦU KHI ĂN CƠM**

**BÀI:**

Công Thổ Địa dưỡng sanh thảo mộc,

Ơn Thần Nông ngũ cốc chưởng trồng;

Nuôi người thân mạnh khỏe lòng,

Khi ăn xưng tụng đức công Cao Đài.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**KINH CẦU KHI XUẤT HÀNH**

**BÀI:**

Trong vòng luân chuyển trần gian,

Lại qua lui tới dinh hoàn chuyển luân.

Nay con ………… dời chưn,

Cầu xin Thượng Phụ Thánh Thần cảm thương.

Những điều tai nạn khỏi vương,

Thần linh phò hộ bước đường bình an.

Đi về đều đặng vững vàng,

Côn trùng thảo mộc vô can phạm nhằm.

Bạch Thầy con thiệt vô tâm,

Cầu xin Thượng Phụ ân thâm độ cùng.

*(Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát)*

**LÝ THÁI BẠCH**

**Đ.N.T.H CHUNG**

**THI:**

**ĐẠO** vàng chí định học đường tu,

**HẠNH** kiểm tâm trong vẹt ngút mù;

**CHƠN** tánh phát minh dìu thế khổ,

**NHƠN** nhơn đắc Đạo xuống long chu.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

Trần hoàn buộc chặt nợ oan gia,

Tỉnh mộng đời ôi lánh khổ mà;

Cảm lộ dược phương noi Thánh Đức,

Nhành Dương báu trọng học lời hoa.

Ái đời Tiên Thánh tâm cơ dạy,

Thương chúng Phật Tiên phóng điển hòa;

Bớ khách tỉnh say tầm máy tạo,

Từ thoàn sẵn chực độ lần qua.

**BÀI:**

Qua đò có đuốc huệ soi,

Trần ôi! Thoát khổ Kinh roi phát thành.

Hạnh chơn tỉnh ngộ tiền nhơn,

Khiếu quang mở rộng huyền thâm chiếu vào.

Cõi trần sóng bủa lao xao,

Bồng Lai ngôi vị bước vào đời ôi!

Thánh Kinh đã thúc tiếng còi,

Chơn truyền sẽ lập tầm tòi học đi.

Thoát trần đi,

Mới tu mi;

Khổ nhục bì.

Bì sau đặng chốn Tiên gia,

Chư Tiên rảnh việc dạo mà năm non.

Có đâu như ở thế còn,

Trái oan không dứt lại còn vấn vương.

Cảnh sầu cảnh muốn che sương,

Người sầu cảnh lại buộc ương cảnh sầu.

Nợ tang dâu,

Có biết đâu;

Bể hoạn sầu.

Sầu cho thế cuộc chiều mơi,

Mảng tranh đấu mãi không nơi trú đình.

Đó Thánh Kinh,

Triết lý rành;

Thức nhơn sanh.

Sanh nhơn đứng giữa cõi trần,

Biết bao nạn thảm biết tầm đâu ra.

Cõi Tiên thong thả mây lòa,

Tiên vui với bạn chung mà Đào Nguyên.

Rảnh chơi dạo chốn trần duyên,

Mượn Linh cơ tỏ sám truyền đời xem.

Bần Đạo chào chư sĩ, khá tiếp điển, Bần Đạo lui.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**CHUẨN** pháp Tam Huê chiếu cõi trần,

**ĐỀ** người căn vị nắm phang vân;

**BỒ** công đức trọn qua Bồng cảnh,

**TÁT** Đạo Chơn linh hưởng phước lành.

Bần Đạo chào các trò.

**THI:**

Nâu sồng mượn dạ lánh tang dâu,

Thế cuộc chừng bao mới hết sầu;

Bả lợi không rời chen lấn mãi,

Mồi danh chưa mãn mảng thân âu.

Thế đồ sắp sẵn huyền linh đó,

Nhơn sự giả trò đã có lâu;

Ớ sĩ tử tâm thành nguyện học,

Xem Kinh Thánh Đức rõ cơ mầu.

**BÀI:**

Cơ mầu sẵn của Phật Đà,

Lần tay niệm chuỗi Ma Ha rửa lòng.

Cõi đời tu lánh mới xong,

Tây phương Lão rước Lai Bồng Tiên đưa.

Trần hoàn đừng chuộng chớ ưa,

Về nơi Trúc Quốc mới vừa thoát tai.

Sĩ trò nhớ, nhớ đừng sai,

Lý Chơn Thánh Đức Cao Đài nhuận ban.

Học Kinh Vàng,

Hết sầu than;

Đáo Niết Bàn.

Niết Bàn người biết lần qua,

Về nguyên vị cũ có tòa sen kia.

Ngao du tám hướng quên về,

Khi sang cõi Phật, khi kề Bồng Lai.

Sen vàng mây tỏa hạc bay,

Thướt tha chuỗi hột, đồng quày Thiên thơ.

Sương mây quang điển một giờ,

Thông Thiên Địa Giái cõi bờ khắp chơi.

Trần ai khổ cảnh trò ôi!

Quả kéo nhồi,

Khổ thế ôi;

Đạo tâm bồi.

Tâm bồi kỉnh đọc kinh Trời,

Trời cho báu trọng sĩ ôi ráng lần.

Tầm chơn giáo, lánh trần quanh,

Cứu đời hậu thế mới thành về nguyên.

Khuyên trò bỏ nợ trần duyên,

Trong vòng vật chất Phật miền khó qua.

Trẻ lại già,

Nạn chẳng qua;

Bởi mê sa.

Mê sa nhơn quả kéo nhồi,

Trò ôi chớ chuộng khúc nôi nợ trần.

Lánh buộc trói những trái oan,

Thoát ly nghiệt chướng tầm đàng thiện duyên.

Khổ lo một kiếp đoạt truyền,

Hôm mai kinh kệ đến miền Tây Phang.

Đó Niết Bàn,

Khá trở sang;

Báu Phật phang.

Đàng về Tây Trúc đâu xa,

Trò mau thoát khỏi phồn hoa sắc tài.

Cảnh Phật có huệ đăng khai,

Phướn linh lung phất dưới ngai Di Đà.

Muôn ngàn La Hán chói lòa,

Trên Bồ Đoàn giảng kinh Hoa pháp hành.

Này chúng sanh,

Hiểu lời thanh;

Đặng học hành.

Học hành nghe sám báu kinh,

Lần qua Đạo chánh tâm in trí mầu.

Ngươn Hội Đạo chẳng bao lâu,

Long Hoa trước mặt thảm sầu thế gian.

Cuộc đời tàn,

Bởi nghiệt oan;

Đừng thở than.

Than cho kẻ thế không lo,

Trường thi diễn sắp Họa Đồ thần phong.

Phong Thần có mấy tên trong,

Là người thiểu đức không trong trở quày.

Đạo Đức có sẵn mới hay,

Phật Đà Lão đợi ở ngoài rước cho.

Ớ sĩ trò,

Khổ khổ lo;

Đạo Đức phô.

Phô bày Đạo Giáo Chơn khai,

Nhơn sanh khỏi lạc, khỏi đày, khỏi vương.

Nợ trần dường cỏ tan sương,

Trần không hết vướng là phương diệt sầu.

**THI:**

Diệt sầu nhờ Đạo Chánh Trời ban,

Cứu chúng sanh qua cảnh khổ nàn;

Học phép Huyền linh lên giác ngạn,

Tầm Chơn Lý hiểu cứu đời an.

Giỏi như hóa học không phương thoát,

Mạnh thể Ma Vương phải vướng nàn;

Phép Phật có ai qua diệu pháp,

Phong Thần rước trẻ đến Tây Phang.

**HỰU:**

Tây Phương nhuận sắc điểm quang mầu,

Chư Phật hội đàm báu ngọc châu;

Linh chuyển Ngọc Kinh ta đến đó,

Chực chầu Từ Phụ xuất kinh mầu.

Một pho triết lý cho đời học,

Hậu thế thoát thân lánh khổ sầu;

Giáng dạy mấy câu đời khả thức,

Ái tha nhơn loại khổ thân sau.

**HỰU:**

Sau không tu niệm phải đày lao,

Mấy chục muôn Ngươn dưới thế nào;

Bởi thế không lo dồi chánh mạch,

Mảng mưu với sự tụng tranh hào.

Cuộc cờ sắp để Năm Châu biết,

Là cõi Dinh hoàn đớn với đau;

Triết luận Kinh ban cho thế hưởng,

Hưởng an đức trọng của ta trao.

Vậy Bần đạo ban phước cho các trò.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Ba đào **CÙ** chuyển Thái Bình Dương,

Nghiêng ngửa **LƯU** Bang Hớn thất trường;

Đến cuộc **TÔN** linh rồi mới biết,

Thế gian **GIÁNG** họa quả dồi ương.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

Một cuộc tang điền mới rõ hay,

Nhơn dân khổ nạn bởi vì say;

Thánh Kinh tiếp đặng phê Chơn lý,

Chơn Giáo tầm coi lánh đọa đày.

Giáo huấn kẻ mê tầm thiện ái,

Qui đời thức giấc luận kinh hay;

Đặng gương Chí Thánh Chơn Nhơn độ,

Lánh khỏi nạn lao đến Niết Đài.

**HỰU:**

Đài gương đã lộ chiếu Đông Nam,

Linh hiển ngày sau đó dẫn đàng;

Cơ Đạo có Sư, Sư hộ mạng,

Cơ ta ta ráng, ráng Thầy ban.

Vẫy vùng dầu đến thân trăm tuổi,

Nắm mộ cỏ xanh lấp quách quan;

Ve giữa lộ ngâm nghe chạnh dạ,

Tiếng quyên khêu gợi khách tầm đàng.

**HỰU:**

Khách đàng dưới thế giỏi nào đâu!

Quả nghiệp thường đeo khổ úa xào;

Giỏi tướng Nhạc Phi còn bị hại,

Mạnh như Hạng Võ đến sông nhào.

Trí dầu có tấn như Hàn Tín,

Mà cũng như Phi cảnh khổ đau;

Thế sự ô hô đô giả cuộc,

Chi bằng học Đạo thoát ra lao.

Thăng…

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**THANH** quang nhựt rọi trước sơn đài,

**HƯ** vị linh trầm giá hạc bay;

**ĐẠO** Chánh nhắc cầu văn Thánh triết,

**ĐỨC** cao hạ bút điển phê bay.

**CHƠN** truyền hậu thế xem làm phải,

**NHƠN** hiệp nhứt phương tựu khách tài;

**GIÁNG** mấy vận văn chương Giáo lý,

Động lòng chư Phật xuống trần ai.

**THI:**

Khai đề mở hội chuyển nhơn sanh,

Lập cuộc Bình Linh dắt kẻ thành;

Đạo phổ Trung Nam rồi phát triển,

Tinh thần bành trướng sẽ lần quanh.

Lý cao Tiên ngự Sơn Kỳ động,

Văn hiệp nhơn gian biết học hành;

Thả đò rước khách về non báu,

Này kẻ vạn bang thức nẻo lành.

**BÀI:**

Nẻo lành khách rõ Đạo ban,

Học rồi mới biết con đàng phát minh.

Lò trần cấu, thể ngục hình,

Trường thi tấn bộ vạn linh đọa đày.

Nhắn nhe sĩ tử còn say,

Chơn kinh kiếm lý đặng quày về Chơn.

Rừng tòng cây có nhiều cơn,

Suối khe cá lội nhịp đờn thanh thanh.

Phụng uốn lưỡi, Quấc kêu quanh,

Ve sầu tan tác chim nhành chuyền lao.

Khỉ đồng lăng líu khoe màu,

Giỏi chi ong núp ẩn vào gốc cây.

Nhìn tiều phu đứng đốn cây,

Nhơn gian tranh lấn rừng này ai lo.

Thế cuộc giả lắm phương trò,

Chi bằng tu niệm làm trò Thần Tiên.

Hết sự phiền,

Cuộc nợ duyên;

Thế hão huyền.

Huyền Linh Thượng Phụ sắp bày,

Chư Tiên hộ giá lập khai Thượng Kỳ.

Đàng nguyên lịnh bước lần đi,

Độ trần thế mãn thời kỳ Đạo vô.

Tam Kỳ dạy bức họa đồ,

Chiêu hồn quốc sĩ điểm tô giống giòng.

Lửa cháy bồng,

Khắp Tây Đông;

Khổ cho lòng.

Lòng lo khủng khiếp nạn đời,

Nạn không có hẹn ấy Trời luật phê.

Vạn Bang đô giã thống hề,

Tha hồ thế sự khổ đề không lo.

Làm sao đó, liệu sao trò,

Ngày giờ cận lập lửa lò nấu nung.

Thấy hãi hùng,

Chẳng bền chung;

Sĩ kiệt hùng.

Kiệt hùng đã lộ mấy ngày,

Này đời có hiểu hay say mãi kìa.

Nước tới đó, nỡ ngồi kia,

Nạn đao binh sắp để chia đấu quyền.

Thấy hiển nhiên,

Đời ngửa nghiêng;

Sắp sắp phiền.

Thuyền từ đã đợi bến mê,

Rước cửu nhị ức đem về cựu ngôi.

Thầy đang đợi, Mẹ trông ngồi,

Chư Tiên thường nhắc nỡ ngồi điềm nhiên.

Trò có hiểu nào cảnh Tiên,

Nếu ai bị tội lụy phiền xốn xang.

Sĩ có tàn?

Thượng Phụ than;

Cảnh Dinh Hoàn.

Hoàng linh phú quý đương tranh,

Ngó chi Đạo Đức mà hành dở dang.

Dở dang cho sĩ đường đi,

Khai môn thập nhị Tam Kỳ phổ thông.

Mấy niên thường ngó đảo Bồng,

Lo cho đời tỉnh thức thông dìu người.

Sĩ trò nghe dặn nhớ lời,

Chư Tiên giáng bút tỉnh đời mê say.

**THI:**

Say mê chi bả lợi quyền quan,

Danh tước lấn chen với thế tàn;

Cắm cúi qua ngày vinh với nhục,

Mảng lần theo buổi sướng cùng than.

Muốn giàu, muốn đặng như Tiên giới,

Muốn có rồi như Phật Niết Bàn;

Cười khách du dương tầm đức quả,

Quá lòng Tiên Phật sắp Kinh ban.

**THI:**

Tiên ban Thánh Đức để người xem,

Lý triết sửa thân mới vén rèm;

Định trí hồi tâm tầm thuốc báu,

Luyện thần định khiếu, mở linh Thiên.

Dầu không đắc quả như Thần Phật,

Nhưng cũng làm dân nước Phật hèn;

Đời có bước vô, vô sẽ hiểu,

Bằng không kích trách lại chê khen.

Vậy Bần Đạo ban ơn cho chư sĩ.

**HỘI BÀN ĐÀO TIÊN NỮ**

**THI:**

**ĐÀO** tạo nhơn tâm biết kíp tu,

**HOA** sen đua nở chốn Diêm phù;

**THÁNH** truyền nữ phái năng dồi luyện,

**MẪU** hóa con thơ chí trượng phu.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**THI:**

Đôi lời nhắn nhủ trẻ phàm gian,

Đạo Đức cần tu vẹn mọi đàng;

Giữ dạ đinh ninh câu Thánh Huấn,

Ghi lòng tạc để phước Trời ban.

Sống thừa một kiếp mê chi thế,

Thật khổ nhiều phen ứa lụy tràng;

Con trẻ nhớ lời lời Thánh Mẫu,

Khuyên con chỉ dạy quyển Kinh Vàng.

**BÀI:**

Rủi cho kẻ trần ai tá Mâu,

Nay gặp kỳ Đạo thấu thế gian;

Con ôi! Chước thế lỡ làng,

Biết bao nhiêu tội nghĩ càng chỉnh ghê.

Đường Thiên Lý chớ hề xét đến,

Nẻo lợi quyền mê mến tranh đua;

Khiến nên khổ não bốn mùa,

Làm cho con trẻ thiệt thua hoài hoài.

Dầu đắc thế mấy ngày đó trẻ,

Một đời tàng xem lẹ dường tên;

Của trần gởi lại một bên,

Thác rồi hồn chịu đáp đền bao phen.

Đời hiện trạng sang hèn chi đó,

Mây đoanh non trận gió tiêu tan;

Thử xem trong cuộc Dinh Hoàn,

Trăm năm ai dễ vững vàng đó con.

Bớ Nữ phái sông non nhớ lấy,

Xem cổ kim sẽ thấy thân con;

Ấp yêu cho lắm khổ dồn,

Đường trăm năm biết vuông tròn được chăng?

Nay gặp buổi Đạo hoằng hóa chuyển,

Các con lo tân tiến lập công;

Khá tạc dạ, phải ghi lòng,

Nẻo quan san mới thoát vòng đắng cay.

Xưa Đạo bế con đày đọa phận,

Nay Thiên Đường Mẹ dẫn con hiền;

Xưa con lặn lội chẳng nên,

Nay con đâu hiểu tuổi tên Thiên Đình.

Con khá tu tâm minh trí huệ,

Con phải lo công để hậu truyền;

Con ôi gặp Bát Nhã thuyền,

Nếu con chậm trễ xa liền đó con.

Từ khai Đạo bút son chiếu sáng,

Để cho con lập bảng danh nêu;

Trần ai như áng mây chiều,

Lâm rồi bị nước thủy triều cuốn đi.

Đừng tưởng rủi khuynh nguy mà phụ,

Chớ đem mình ký trú dưới trần;

Có thân phải khổ với thân,

Biết thân con phải lo phần học tu.

Hôm sớm ráng công phu học tập,

Mơi chiều lo bồi đắp quả công;

Ngày kia công quả toại lòng,

Tên còn dưới thế dục mong ngôi vàng.

Này Nữ kiệt mấy hàng Mẹ dạy,

Bớ trẻ ôi sớm phải lo lường;

Lúa còn ngoài ruộng ngoài vườn,

Không lo gặt hái sau đừng trách than.

Người ở thế muôn ngàn khổ não,

Mà phận con khó thấu khổ kia;

Cứu đời tu đặng làm bia,

Của trần chất đống chết kia đâu còn.

**THI:**

Đâu còn của tạm đó con ôi!

Tranh lấn bao phen cũng chẳng rồi;

Mãn kiếp chỉ còn hai tay trắng,

Cùn hơi chưn biết quả thâm nhồi.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**VÂN** bút điển quang Hội Động Đào,

**HƯƠNG** nguyền cứu thế thoát trần lao;

**THÁNH** Kinh Hoàng Phụ truyền cho thế,

**MẪU** giáng mừng cho phước hậu trào.

Mừng chư sĩ tử.

**THI:**

Nương mây theo gió đến Sơn Kỳ,

Xuống bút cơ đề mấy vận thi;

Khuyên kẻ phàm gian tu Đại Đạo,

Dẫn người thế cuộc học khoa thi.

**HỰU:**

Nương máy âm dương thoát cõi ngoài,

Liếc nhìn thế cuộc buổi nàn tai;

Nhơn tâm ác đức khi Thần Thánh,

Tục thế luân vong thị sắc tài.

Vật chất đua tranh, quên tánh thiện,

Tinh thần chẳng tưởng cũng như say;

Bởi người oan nghiệt căng sôi nổi,

Ác khí xung thiên mãi mãi hoài.

**BÀI:**

Nhìn cuộc thế chứa chan giọt lệ,

Xem cơ đồ khó kể vững vàng;

Bồ đoàn nương bóng Phật Phang,

Định thần luyện tánh dưỡng nhàn Bồng Lai.

Khương Thượng đâu ở ngoài cửa động,

Ngọc Nữ quì bái vọng kỉnh tâu;

Rằng nay Khương Thượng thỉnh cầu

Kỳ Sơn giá ngự hạ cầu Kinh Văn.

Xem chiếu chỉ lòng càng phới phở,

Xuống Kỳ Sơn cảm nhớ chúng sanh;

Nương theo cánh phụng mây lành,

Phúc đâu gần đến bên thành Kỳ Sơn.

Tiếng nhạc trổi giọng đờn ai oán,

Nghe kệ kinh ta thán lòng này;

Lòng này xa tục bấy chầy,

Thời may hội ngộ tỏ bày lý chơn.

Trời vần vũ mây hườn đảnh thượng,

Tiếng chim kêu nhớ tưởng vì đâu;

Vì đâu nên có đạo mầu,

Đạo Trời khai mở gồm thâu chơn truyền.

Tả bút ngọc con hiền ghi tạc,

Phê lời châu tiếng hạc phận gìn;

Cuộc đời sẽ đến khổ hình,

Trò đời rồi thấy lộ hình xa xăm.

Kìa đá dựng sơn lâm xuân cảm,

Tàng xơ rơ cỏ thảm chờ mưa;

Ôi thôi thế cuộc cũng vừa,

Xét cho trần cấu nắng mưa không chừng.

Đường tục lụy ai từng đã chán,

Nẻo dinh hư tiêu tán cũng vì;

Biển sâu sóng dợn lâm ly,

Non mòn đá lở khuynh nguy cõi đời.

Nhìn vạn loại có rồi thấy mất,

Xem cơ đồ đặng thất như chơi;

Hữu hình hữu hoại con ôi!

Chi bằng lánh tục mà đời thung dung.

Biết cõi tạm Nguyệt cung tròn khuyết,

Rõ cơ đời mây triệt rồi tan;

Thì tua trở lại chốn nhàn,

Tức là tu niệm tầm phang trở về.

May gặp Đạo Tam Kỳ cứu thế,

Sẵn đường đi đơn quế nở đua;

Cớ sao còn hỡi hơn thua,

Còn mê vật chất bốn mùa vậy con?

Cuộc đời chuyển sông non còn đổi,

Cơ Trời thay giục hối theo liền;

Tu hành thoát tục thành Tiên,

Tu là phước đức não phiền ham chi.

**THI:**

Ham chi mê mệt chốn trần ai,

Khó nhọc Phật Tiên biết mấy ngày;

Xuống bút đề Kinh lo cứu thế,

Mãn giờ hồi điển lại Bồng Lai.

Ban ơn chư sĩ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**THANH** nhàn ẩn luyện pháp huyền linh,

**HOA** nức mùi thơm trước Động Đình;

**THÁNH** Đức khuyên đời Tam Giáo luận,

**MẪU** Hoàng trở gót giáng Cơ Linh.

Bần Đạo chào chư sĩ.

**BÀI:**

Xe loan giáng trước Kỳ Sơn,

Mượn Linh Cơ hóa bản đờn Thánh Kinh.

Này hỡi khách trần huỳnh xem học,

Đạo cao siêu nào thất Kỳ Ba;

Rừng tòng phụng múa chim ca,

Líu lăng hình nhắc thế tà Hạ Ngươn.

Khuyên nam nữ tu hườn bổn tánh,

Noi Thánh Kinh nữ hạnh Minh Hòa;

Đạo Đức là cảnh Liên Hoa,

Ớ này sĩ tử xét xa tu hành.

Lấy tâm hạnh tập tành đuốc huệ,

Mượn hoa đàm đặng để thoát lao;

Thềm gương lảnh lót Phụng chào,

Quốc kêu Xuân cảnh Động Đào thức ai.

Thánh Đức hay,

Triết Lý tài;

Cứu đời say.

Say sưa chẳng biết gốc nguồn,

Làm cho Tiên Phật than buồn cảnh Tiên.

Chóng chóng mau về nguyên ớ trẻ,

Lẹ lẹ chân bước nhẹ thang mây;

Dừng chơn dạo bước non này,

Liếc xem trần thế thiếu tài Đạo tâm.

Chào chư sĩ tử thành tâm tiếp điển.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**ĐÀO HOA** mấy Hội giáng phê văn,

**THÁNH MẪU** chuyển cơ thức khách trần;

**NƯƠNG BÚT** đề thi phân mấy vận,

**KHAI KINH** độ thế phải bình tâm.

Bần Đạo chào chư sĩ tử. Bần Đạo rất mừng chư Nữ phái tiếp đặng bổn Kinh này trau tâm học tập hầu thoát cảnh mù mây, tầm đàng.

**BÀI:**

Nơi Bích Động luận Kinh vô tự,

Phúc vẳng nghe đồng tử quì tâu;

Rằng nay có lịnh sắc chầu,

Thái Công thỉnh tiếp Kinh mầu hạ phê.

Liền sắp đặt hoa lê loan giá,

Thả pháp thoàn cậy đóa sen hường;

Nương mây giáng chốn Tịnh trường,

Chứng lòng sĩ tử hầu hương trước tòa.

Mượn điển hoa,

Sắp vận hòa;

Điệu thi ca.

Ca thi phú vịnh tiên đồng,

Bàn Đào sắp ngự bút hồng chiếu phê.

Thánh Đức đề,

Mấy bổn phê;

Thỉnh mau về.

Mau về truyền bá ngự coi,

Nhơn dân học tập sáng soi Đạo mầu.

**THI:**

Đạo mầu Kinh báu đã ban hành,

Khuyên thế từ đây bỏ cạnh tranh;

Uống thử cam lồ tam báu trọng,

Ngửi mùi huệ cúc bổn Kinh rành.

Lập an tâm báu xa đường tục,

Lãnh hội lòng hay đến cảnh thanh;

Nữ liệt nam trung lần bước kịp,

Tam Kỳ học biết nẻo duyên lành.

Khá thành tâm tiếp điển.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**LÊ** hoa đua sắc cảnh Trời xuân,

**SƠN** thượng Quần Tiên hội Thánh Thần;

**THÁNH** Đức chơn truyền ba xứ tiếp,

**MẪU** Đơn Kinh báu lượng vàng cân.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Non Kỳ mấy đảnh giao lân,

Thần Tiên nay giáng sắp lần bổn Kinh.

Đặng truyền bá nhân sanh nhuần gội,

Thức khách trần hả hối thành tâm;

Đạo mầu bí diệu huyền thâm,

Ai nào có rõ nguyên căn cảnh Bồng?

Phải hết lòng,

Mới thành công;

Mỏi mệt trông.

Dầu cho mỏi mệt cũng lo,

Làm xong Kinh báu giao cho sĩ hành.

Này ớ khách lộn quanh trần rọ,

Bừng mắt coi ba bộ Kinh luân;

Trọng ngôn lý yếu nhiệm thần,

Ban phê hội giáo non Tần sắp ra.

Khá thành tâm tiếp lịnh, Bần Đạo xuất.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TÂY** cung nương điển xuống non đài,

**VƯƠNG** cánh sen vàng tiếp bút khai;

**MẪU** ngự cơ linh ban phước huệ,

**GIÁNG** hòa Thánh triết lý phô bày.

Bần Đạo chào chư sĩ tử.

Mừng cho các trò lập đại công với bổn Thánh Đức roi truyền hậu thế, vậy Bần Đạo để đôi lời khuyên Nữ phái tiếp tinh thần trông vào Kinh luân, để chút ngày giờ rảnh rang coi mà làm hữu ích với đời, lập chí liễu bồ, thoát ra vòng cương tỏa. Kìa hoa trôi nước vận bèo dạt giang biên, phận nữ dung mười hai bến nước khổ phiền, noi đuốc huệ đặng về nguyên ớ các trẻ.

**BÀI:**

Huỳnh hôn Nhựt ẩn phương tây,

Tây Vương Thánh Mẫu cơ này phân qua.

Phận các trẻ phồn hoa đắm cảnh,

Kêu gọi con bỏ tránh việc đời;

Ra vòng tục lụy thảnh thơi,

Nương theo Đạo mạch là người tinh thông.

Xem Văn Hóa tây đông giải phóng,

Nữ con ôi! Chớ ngóng đừng theo;

Dầu cho gặp cảnh khổ nghèo,

Tâm in trí học đuốc khêu Tam Kỳ.

Gần đây hội mấy khi đặng gặp,

Sắc Phụ Hoàng hạ cấp thần ban;

Cả kêu nữ sĩ Tam Giang,

Hòa chung Nữ phái hiệp đàng chung tâm.

Phong Vân Đẩu chuyển lần ba xứ,

Bổn Kinh vàng mấy thứ ban truyền.

Thức con hội hiệp Qui Nguyên,

Làm gương Đạo giáo rồi khuyên khách trần.

Đã mấy năm hồng ân bủa rải,

Than cùng con nhắc mãi canh trường;

Có đâu trẻ lắm sai đường,

Tính toan cho kịp tựu trường Long Hoa.

**THI:**

Long Hoa trước mắt liệu cùng toan,

Bố hóa huyền linh rước nữ hoàng;

Thả túi văn chương Tiên ngự bút,

Đem cho điển chiếu thánh lâm đàn.

Chuyển mê Nữ phái mau bước hội,

Chơn Giáo ba kỳ bố điển quang;

Liên nở kín nơi Diêu động phủ,

Hiển linh phơ phất trước cung vàng.

Bần Đạo ban ân chư sĩ.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Sen vàng **DIÊU** nở trước sân rồng,

Hoa cúc **ĐIỆN** tiền Mẹ ước mong;

Trông ngóng **TỪ** con lìa cảnh báu,

Đợi chờ **TÔN** Mẫu phải lai trần.

Kỳ ba **MỪNG** trẻ tâm linh phát,

Mấy hội **THÁNH** truyền tỉnh giấc nồng;

Lãnh bộ **KINH** vàng xem ớ trẻ,

Trau tâm thành Đạo thoát ra vòng.

Lành thay! Lành thay! Cho các trẻ Tam Kỳ hảo hội Kinh luân, hồi đầu thị ngạn. Cuộc đời ba vạn sáu ngàn ngày dòm con trẻ còn trong vòng bể hoạn, từ bé thơ tới lúc trưởng thành, chịu bao lần hoạn nạn với bả lợi quyền quan. Nữ con ôi! Bước kịp từ thoàn Mẹ đưa rước lần lại Tây Phang cảnh Niết Bàn là nơi tu học, đời vật chất có chi hay, Mẹ nhắc hoài mà con lại đắm say theo trần trược.

Con thì đi trước, con lại theo núp chỗ sau. Con tu lại tranh đua với chúng bạn làm màu, đường đạo đức sao không trau cho thành Nữ sĩ. Con ôi! Chốn Tiên ban có đâu người ích kỷ, nơi hạ địa con phải vong kỷ duy tha, đóa đào Liên, ôi cúc rụi bông tàn, Kỳ Ngươn Hội con chẳng lần đi cho kịp bước, còn đợi ai thỉnh rước mà dụ dự nơi bể luân trầm, chịu lao khổ với xác thân, nợ nghiệp căn chưa rồi phận. Còn lo chi là đàng tinh tấn với cảnh phồn hoa náo nhiệt, chốn hý tràng con những theo bạn nữ xa hoa. Kìa bóng thỏ tà tà, rồi một đời con cũng làm thân ma như ai vậy.

Con đâu có rõ Cửu nhị ức nguyên nhân, Mẹ trông cậy nơi Đạo Tam Kỳ lập trường thi dắt con đi qua nấc thang cho mau chóng, màng chi giấc mộng, danh lợi thôi bỏ đành, lẫn lộn chi nẻo phù sanh, cảnh tang dâu nó rấp ranh hầu đưa con tới bước kỳ cùng là nơi vô dụng.

Đời còn lúng túng, Đạo cận ngày giờ ớ các trẻ khờ, noi Thánh Đức là bộ Thiên Thơ truyền ngôn hậu thế, đừng đem tâm bê trễ, chớ học Đạo qua ngày, gió nà tới, cây lớn còn phải lụy thay. Huống chi con gặp cảnh khổ này rồi phải xa đường Đạo. Mấy con thông thạo, nào trẻ trí tài, hiệp lại chung đàng làm người trọng yếu. Con ôi! Đừng bận bịu với cảnh ngộ gia phong, màng chi câu kết nối giống giòng, tu đó là xong, thoát ly khổ nạn. Phong thần rạnh bán Tam Giáo sắp gần ngày, ớ các trẻ nữ liệt nam tài, lo lần lượt nối dây, qua hội này tới hội khác, tu hành con đừng có cho rằng khó, có khó mới phát huệ minh, có tận tình mới đem mình ra cứu thế, mấy năm trường Đạo khai quan hệ, kìa bóng xế, Nhựt lộ cõi đông phương, chỉnh đốn triết lý đại đồng, có thông thì bước tới, này cuộc thế luống kéo níu trần ai, con ôi, thân liễu yếu, cảnh tục hỡi trẻ luống mấy chiều, trước Diêu động Mẹ đứng buồn hiu, nơi cung báu lúc trời chiều qua lại, nghe nhạn kêu hình như trẻ đến.

Ôi phóng hào quang ven mây xuống thế, nhìn các con mà lòng Mẹ thẹn. Đạo đức đâu con hẹn mãi kìa. Cảnh trần con này nọ nọ kia. Son phấn ấy làm bia cho đường khổ lụy. Các con phải biết rằng: thời kỳ chuẩn bị là Đạo Giáo tinh ba, nếu gặp cảnh ngộ gió đông qua làm cho con không lo phải chìm sâu nơi bể nọ. Đao binh đó bốn ngõ vây, cảnh khổ này ớ các con thơ, nhờ Đạo Thầy và Từ Mẫu linh hồn trẻ Mẹ hằng đem về nguyên vị, hầu để lãnh hội nữ hiền Tiên, cất vào ngôi sen động thẩm, hột nguyên tử Mẹ không cho rớt, ôi con có biết Mẹ nhớ dường bao. Chiều mỏi ra đứng dựa bờ ao, thấy sen nở Mẹ chỉ với chư Tiên, mừng bao là mừng, khen biết ngần nào cho Á Việt. Này con ôi! Đời có kéo xô thì con làm tuồng như điếc, trối thây đời hào kiệt rắp ranh, hội với bạn tu hành, lân la với câu kệ tiếng chuông thanh, mà hồi linh nguyên là nơi Thượng giới, đời con sống gởi đạo đức ấy là nhà, đường còn dài trẻ hãy đi ra, lửa cháy quá ở mãi làm chi theo vấn vương nghiệt quả. Đường đời chẳng có chi lạ, mảng danh lợi, đông hạ đến xuân lai, còn cắm cúi theo ngày, giấc hồ điệp đêm nằm các con gác tay lên trán, nào dành với bạn, nào khổ với đời, cười ít, vui hơn còn tửu, sắc, tài nó thường đánh lừa con vào đường trụy lạc, ham làm chi tiền bạc, mảnh giấy vô tình kia, rồi nó sẽ ra tro. Đạo đức nó lãnh phận trò, lấy chí Nữ hùng anh đắn đo theo gương Triệu Ẩu. Làm chi đạt thấu, học hỏi ẩn dật như Thánh Jeanne d'Arc, nhờ huyền linh, ngày cuộc tang thương chống vững san hà, danh lưu hậu thế.

**THI:**

Lê hoát đỡ lòng hành chánh giáo,

Bút cơ học Đạo thích thi kỳ;

Hứa ghi giao kết hòa thi phú,

Nhắn nhủ sĩ thi bát cú thi.

**BÀI:**

Kinh Thánh Đức kỳ ba cứu thế,

Báu lý chơn thống hệ cuộc đời;

Linh thiêng vốn tại máy Trời,

Minh cơ Tạo Hóa chuyển đời sanh linh.

Rải thuốc thần vô minh vén sạch,

Lần Bồ Đề tai ách trải qua;

Thiên cơ định, Tam Giáo Tòa,

Lý mầu nhiệm sử giải hòa thế gian.

Tay chủ tể Phụ Hoàng tâm độ,

Diệu thần cơ Phật Tổ cứu nàn;

Cảm lòng nên xuống trần gian,

Đại Đạo chơn lý khải hoàn Long Hoa.

Bút chánh thể hiệp hòa một mối,

Thánh truyền ban chuyển hội phong vân;

Động đào Xuân cựu hoán tân,

Đồng đem chén thuốc tinh thần cứu an.

Truyền Giáo lý đời tàn sắp đến,

Thiên cơ mầu bờ bến ai tường;

Xuống đời sửa cuộc tang thương,

Đưa đò Đạo Đức dẫn đường chúng sanh.

Điển quang chiếu phước lành vạn loại,

Phép nhiệm ban công Đại sĩ tu;

Mây luân chuyển, gió vận phù,

Cứu đời sen nở bóng thu chiếu vào.

Mới gọi là gương Thánh Triết.

**THI:**

Thánh triết chuyển mê thức trẻ hồi,

Chơn Kinh lời dạy đó con ôi;

Màng chi cảnh lụy đời vô hạng,

Chôn lấp linh quang quả kéo nhồi.

Mẹ ban ân các con. Thăng

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**LÝ** chánh ban ra cứu chúng sanh,

**THÁI** dương chiếu diệu Đạo Thiên hành;

**BẠCH** minh một cõi đời nhuần gội,

**GIÁNG** điển dượt Kinh Đạo lý rành.

**THI:**

Thi Thi

Vịnh Cú

Thi Tâm Bác Thi

Thế Đắc Nhu Sĩ

Thi Tiên Tri Nhắn Phú Thi

Nhắc Lại Lúc Giao Kết Hòa

Thi Đề Kỳ Chung Ghi Hứa Kỳ Thi

Ký Ước Cùng Sanh Có Học Đạo Thích

Vịnh Khúc Cầm Chúng Bút Giáo Chánh Hành

Ngâm Buổi Loạn Ly Lê Hoát Đỡ Lòng

**GIẢI THI:**

Thi vịnh tâm thi thế đắc tri,

Tiên thi nhắc lại lúc chung kỳ;

Đề thi ký ước cùng sanh chúng,

Cầm khúc vịnh ngâm buổi loạn ly.

**BÀI:**

Chơn lý phải sửa trau ba mối,

Thánh Đức lo tắm gội ngươn thần;

Xanh vàng đỏ đẹp mê tân,

Cánh hoa trong trắng rạng ngần chẳng phai.

Tình cảnh đời cận ngày mạt kiếp,

Hình tang thương công nghiệp nhân sanh

Độ đời trước phải làm lành,

Tinh thần phải giữ đắc thành phép tu.

Thế chuẩn thằng ôn nhu mấy kẻ,

Cuộc luật điều chia rẽ Bắc Nam;

Thế ngày phản Thánh dượt phàm,

Thần chơn ngôn đặng cứu nàn vạn linh.

Gần đến cuộc hòa bình thế giái,

Thay đổi đời bởi tại đao binh;

Kỳ ba Đại Đạo phát minh,

Niệm cơ hội ngộ phỉ tình ước ao.

Đổi thế cuộc phong trào Nghiêu Thuấn,

Máy huyền vi triệu chứng Cao Đài;

Ba ngàn thế giái trổ tài,

Tưởng Thần Tiên chuyển sửa bày Thượng Ngươn.

Tạo dựng cuộc tuần hườn thuần mỹ,

Kiền khôn xây chánh lý chơn truyền;

Đạo mầu hiệp nhứt qui nguyên,

Chí thành tịnh hưởng thái bình âu ca.

Khôn thì ráng thấy xa hiểu rộng,

Tận xét rành chóng chóng tu tâm;

Hoát khai Đại Đạo cơ thâm,

Tâm thành cứu thế lạc lầm đường đi.

Diệt giả thuyết duy trì chánh giáo,

Tranh đời hư đem Đạo gieo truyền;

Hành Đạo học lấy sĩ hiền,

Thành công đắc quả bản Tiên danh đề.

(Khoán thủ Lục Chuyển Bát Tiết Hồi Văn)

**THI:**

Linh thiên cảm động xuống mây xanh,

Độ thế kỳ ba Đạo hoát hành;

Kinh báu rải lần tay diệu bút,

Thánh truyền Thiên điển phép chơn thành.

Tình hình thế cuộc gần thay đổi,

Máy tạo kiền khôn tận diệt tranh;

Minh lý đại đồng đưa cứu cánh,

Tinh thần niệm tưởng chí tâm thành.

(Chiết ra bài lục chuyển)

**THI:**

Thế cuộc tang thương hệ bởi đâu,

Liếc nhìn sơn thủy khắp năm châu;

Cứu đời thức tánh Kinh đôi quyển,

Độ thế hồi tâm sách mấy câu.

Đạo đức ngày chờ nhân học vấn,

Tinh thần đem đợi khách tu sầu;

Thế gian nhắn nhủ ai người thiện,

Hiệp nhứt qui nguyên một mối thâu.

**BÀI:**

***Nhơn*** Đạo xử hiếu trung nghĩa vụ,

***Sanh*** làm người có đủ kinh luân;

***Khí*** hùng anh học thuật phải nhuần,

***Tiết*** quân tử hằng tuân giáo dục.

***Trọng*** phong hóa Đạo Trời un đúc,

***Nghĩa*** nhân nguyên diệt dục trau lòng;

***Tiên*** hiệu khê liệu sức chuyển đồng,

***Bực*** trí thức tang bồng bao nại.

***Thánh*** thông đạt lý đời khôn dại,

***Hiền*** lãm tường, lẽ phải làm theo;

***Noi*** gương lành hiền sửa lái lèo,

***Đạo*** tích lũy nước bèo tan hiệp.

***Đức*** hạ mình việc đời tương tiếp,

***Đắc*** nhơn tâm chuyển thế giúp giùm;

***Chơn*** lý là tuyệt đối đời chung,

***Truyền*** hậu vốn thuận tùng thiên ý.

(Khoán thủ Vô Vi)

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Thiên Mạng **TÀO** công phước hậu đề,

Tuyệt trần **QUẤC** thể thoát thân mê;

Nhân gian **CỰU** phép chưa tường lý,

Đàn thiệt **NGỰ** hành Thánh Đức phê.

**BÀI:**

Hội Bát Tiên giao du Hải Bắc,

Lố vần mây thấy sắc Trời ban;

Thái Công đứng trước sen vàng,

Đồng vưng Thánh chiếu băng ngàn tới đây.

Mượn bút ngọc làm khuây ít vận,

Rượu huỳnh tương thơ thẩn Bồng Lai;

Tiên ban cảm tục mấy ngày,

Nay đây xuống gặp cái ngày khai Kinh.

Mừng cho thế Đạo huỳnh tấn bộ,

Lão khuyên đời biết chỗ lý chơn;

Chơn lý là vốn ngôi hườn,

Hiệp chung Đạo chánh đặng gần linh cơ.

Ngày giờ đã cận đâu chờ.

Thăng …

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Trần ai **HỚN** Sở cảm phân tranh,

Miếng đỉnh **CHUNG** kia mảng giựt giành;

Máy Tạo **LY** trần tu tánh mạng,

Đời cùng **GIÁNG** điển dạy người hành.

**BÀI:**

Ba hồi trống đổ hẫng hờ khó tu.

Nhắn hỡi khách hiền nhu tỉnh mộng,

Đặng sĩ hiền có động tâm không?

Bao la điển rọi soi lòng,

Hạ ngươn Thượng Phụ thả bông sen hường.

Rước khách tục tầm phương lánh nạn,

Độ người đời khêu rạng đuốc quang;

Cuộc trần rọ, lửa cháy khan,

Trò ôi thức giấc Đạo vàng nắm theo.

Dầu cho lên ải xuống đèo.

Thăng …

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**HÀN** Tiên luận Thánh Đức cơ truyền,

**TƯƠNG** hội động kỳ đến Bát Tiên;

**TỬ** khả bền tâm tu chánh đạo,

**NGỰ** lai hậu thế dắt đời yên.

Mừng chư sĩ.

**BÀI:**

Đạo vàng muốn học vịnh eo phải tùy.

Này ớ khách tu mi Nam Việt,

Nhắn nhe người sĩ liệt năm châu;

Nước non cây cỏ diễn màu,

Bức tranh phô ảnh mưu cầu chi ai.

Ai là khách chương đài ngơ ngáo,

Phải tu tâm biết Đạo mà tầm;

Thế kỷ cứu vớt nguyên nhân,

Kỳ ba chánh Đạo tinh thần là đây.

Ớ người biết chớ nên chầy,

Phong vân Tam Giáo sắp bày Long Hoa.

Đời ôi bể hoạn lánh xa.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**LAM** già tác Đạo chỉnh Long Hoa,

**THỂ** phách sĩ ôi phải nhớ hòa;

**HÒA** đặng tinh thần qui hiệp bổn,

**GIÁNG** lời triết lý độ đời qua.

Chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Vừng mây dệt ửng tà tà non tây.

Long Vân hội rồng mây lựa chọn,

Khoa kỳ đây là món cứu tinh;

Còn kia là hội vạn linh,

Nhân sanh đua sức thần tinh hiệp hòa.

Thấy cảnh ngộ chan hòa cho thế,

Xem người mê há dễ an vui;

Phải lo nếm Đạo nếm mùi,

Mùi thanh chất ngọt phanh phui chơn truyền.

Thánh Đức Kinh để nguyên phương dược,

Tẩm cam lồ làm phước cứu đời;

Khách trần uống đặng thêm tươi,

Ngày sau qui hiệp về nơi Đạo vàng.

Cuộc trần tai nạn khổ nàn.

Thăng …

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Tam Kỳ **LÝ** chánh độ đời an,

Sĩ tử **THIẾT** tâm lập chánh đàn;

Chứng chiếu **QUẢ** công thừa phụng sắc,

Kỳ Sơn **GIÁNG** điển hội Tiên bàn.

Mừng chư sĩ tử.

**BÀI:**

Nhân sanh tấn bộ huy hoàng phát minh.

Xem thời thế lộ hình giả tướng,

Thấy nhân gian còn vướng nạn sầu;

Tránh đời tạm cảnh sòng nâu,

Đạo mầu khuyến khích thức âu kẻ đời.

Thế có hiểu chăng lời Tiên Thánh,

Hay là lo ỷ mạnh làm càn;

Làm như Tần Thủy chứa chan,

Lửa binh lúc đó khổ nàn vạn sanh.

Làm không đặng Điền Anh thúc thủ,

Lánh thân về cố thủ Sơn Trung;

Công như Quan Thánh mới hùng,

Hùng như Võ Đế khôn cùng thở than.

Làm như đức chiêu an nhân loại,

Đức là Ngô yểm khải nhắc đời;

Phan Thanh Giản, Huỳnh Đức đôi,

Nước non phải lụy Tánh nhồi công lao.

Bị Đài Thành khổ nào với Chúa,

Duyệt Tả Quân dẹp chữa lửa binh;

Tùng Châu giúp nước tận tình,

Còn Châu Văn Tiếp Văn Trình vì thương.

Thương như kẻ Thánh Chương Nguyễn Ánh,

Thương vì đời phục cảnh giang san;

Thương như Bao Chuẩn hội trường,

Làm như Từ Mậu Công thương với đời.

Đời như Thánh Jeanne d'Arc đề tạc,

Tạc như lời Hạng Thác lộ lời,

Lời như Thánh Đức gợi khêu,

Khêu hồn sĩ tử nhớ nhiều gương hay.

Hay Luân Bá Nã đày hải đảo,

Sainte Hélène quả báo bị nhồi,

Nhồi như Tiếp Sĩ thảm ôi!

Gian truân khách Quí Nhơn người sử biên.

Nay hậu thế có tên cùng tuổi,

Bởi vì chưng có đại công lao;

Thiết tha chí liệt anh hào,

Rồi cùng một kiếp phải vào hang sâu.

Cảnh tang dâu biết đâu mà tránh,

Rủi đời kia còn lánh đặng qua;

Đời mà có giỏi tài ba,

Luồng giông cũng rụi khó mà tránh nguy.

Lý triết đã bày đi ớ khách,

Ham mà chi hóng hách lợi quyền;

Rồi cùng đời khổ về nguyên,

Hai tay chẳng có chữ duyên phước lành.

Cũng bởi lúc còn sanh dưới thế,

Chẳng có tâm lập thệ giúp đời;

Mấy lần lên xuống trần vơi,

Lập công cho đúng về Trời mới an.

Nhắn nhe sĩ liệt trần hoàn.

Thăng …

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Thuyền muốn **TRƯƠNG** buồm khỏi gió giông,

Này ai **QUẢ** đức phải lo phòng;

Chí tu **LÃO** nhắc đôi câu luận,

Hành thiện **GIÁNG** phân chốn đảo Bồng.

Chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Noi gương Thánh Đức, thoát nàn nghiệt oan.

Chốn Ngọc kinh rõ ràng bản để,

Nơi động Tiên hữu thệ có rồi;

Trò phải nhớ rằng phận tôi,

Làm sao cho đúng tài bồi đức căn.

Đường Thiên lý chớ rằng mỏi mệt,

Dầu khổ lao cũng thiệt nhứt tâm;

Làm phận sự, phải cần cần,

Lãnh mạng Trời phải tiếp lần giao thông.

Tình huynh đệ nghĩa tương đồng,

Ái Đào Bá Thúc còn trong sử đề.

Ngồi chơi cõi nhàn quê đờn khảy,

Nắm tay nhau nhắc mãi sự thương;

Đào Viên kết nghĩa cội đường,

Huỳnh Bá Lộc Thọ yêu dường anh em.

Nghĩa Đào Viên kềm Tam đệ thúc,

Lưu Quan Trương có đức mới hòa;

Hòa cho an nghiệp Hán Gia,

Trí như Gia Cát mới là quán thông.

Hay như đó mới công với thế,

Đạo đức này giữ thể đồng môn;

Ngày sau hội hiệp linh hồn,

Sạch trong phục đáo tịnh tồn non Tiên.

Có nào như ở trần duyên,

Xác phàm nặng trịu nợ duyên buộc ràng.

Khuyên trò nhớ mấy lời than.

Thăng …

**Tiếp Điển:**

**THI:**

Ngao du **LỮ** khách chốn non cao,

Thương thế **ĐỘNG** Tiên phải xuống nào;

Danh lợi **TÂN** văn chi mệt mỏi,

Đạo Trời **GIÁNG** thế học hành mau.

Chào chư sĩ tử.

**BÀI:**

Nhớ lời hưởng phước khỏi than với trần.

Thánh Đức Kinh tinh thần của Đạo,

Chánh lý truyền tôn giáo Cao Đài;

Nhơn hòa, địa lợi là đây!

Giáo cho biết rõ chẳng chầy cũng chung.

Lý hiệp lý thung dung bước tấn,

Mã cùng xe phấn chấn tấn hành;

Pháo đồn lại thủ cơ binh,

Chốt qua khỏi nước đem tin Chúa hiền.

Tượng còn mắc khoa điền ruộng Thánh,

Sĩ còn lo cứu cánh Chơn Vương;

Đồng nhau xúm xít tựu trường,

Bàn cờ đã sắp thế thường làm chưa.

Chưa có mấy người ưa Đạo Chánh,

Không mấy người đặng rảnh nợ nhà;

Đến cuộc lớn khổ chan hòa,

Giông to nà [mà] đến mới là thoát lao.

Hỡi người trần tục nghe nào.

**Tiếp Điển:**

**BÀI:**

**HÀ** huỳnh Bát Nhã qua mau Non Bồng.

**TIÊN** phàm hai lẽ ai thông,

**CÔ** minh lý nhiệm chạnh lòng huỳnh hôn.

Xuống trần nơi cảnh Non Côn,

Nương cơ bạch hạc chiêu hồn sanh linh.

Bút Tiên mượn viết tỏ tình,

Hoa khai Thánh Đức giữ gìn đời xem.

Đồ cho nện đậm ta khen,

Một lòng kỉnh lễ nhang đèn rước Tiên.

Pho này cũng đã gần liền,

Cho người thế học lời khuyên Cao Đài.

Người trần nếm thử đắng cay,

Tỉnh cơn sầu thảm biết ngày sa [xa] mê.

Mộng trần tranh lấn khen chê.

**THI:**

Xuân nắng trước sân động Ngũ Hoàng,

Phụng chầu Thần rước nhạc ca xang;

Bát Tiên tiếp đặng mùi hương đến,

Thần Thánh mừng chung một tiệc bàn.

**BÀI:**

Lai đàn ngự bút Tiên Cô,

Hội Quần Tiên tiếp cầu pho Kinh mầu.

Khuyên đời thức tỉnh sồng nâu,

Tang thương lánh khỏi nạn sầu vấn vương,

Cuộc trần nhiều nỗi khổ ương,

Khá lo đạo đức tầm phương thoát ngoài.

Vậy mới hay,

Ráng trổ tài;

Thánh Đức khai.

Khai đề Thánh Đức một pho,

Đề cho người kiếm lần dò độ nhơn.

Ánh nhựt rọi giáng Kỳ Sơn,

Động Đình văn bút chiêu chương sĩ tài.

Rừng man mác, gió lung lay,

Chim kia chớp cánh muốn bay dạo ngàn.

Oanh ngâm giọng cảm ve than,

Đá xây cỏ héo trời chan chan hòa.

Vừng mây khuất ảnh người qua,

Bên truông vắng bóng ai mà dựa khe.

Cười dưới tục lắm khách quê,

Thu đông tàn lại xuân về đổi thay.

Người trần thế, khổ châu mày,

Cuộc đời xét có mấy ai tu hành.

Ai mà học phép khinh thanh,

Phương châm tiến hóa mới thành Phật Tiên.

Cảnh trần giả, chốn ưu phiền,

Bên đường khách lấn không hiền chi đâu.

Đem thân đứng trước bể sâu,

Nhấp nhô sóng lượng đổ đầu gành phơi.

Nhạn kêu bạn, én lại mời,

Rủ nhau ra bể vọng khơi tranh tài.

Hiểu lời này,

Kẻ nam tài;

Ráng cho hay.

Hay là Đạo hiệp mười ba,

Dần xuân Mậu đắc Kinh ra Sơn Kỳ.

Tiên hội hiệp lập văn thi,

Để cho thế học thành chi phải làm.

Đò Trời còn đợi Sông Tam,

Giây Liên sẵn ửng bạch hoàng lý chơn.

Ráng mà nghe mấy khúc đờn,

Tiên Cô hạ bút thiệt hơn nhắc đời.

Thảm người ôi!

Phận nổi trôi;

Quả phải nhồi.

Nhồi làm cho đúng hỡi ôi!

Sách đèn học tập cho rồi phận ta.

Quân biết chánh, quan biết hòa,

An cư dân hiệp thuận nhà đệ huynh.

Ấy là cảnh thế thái bình,

Phong cương kiều mị điểm linh chói lòa.

Tránh phồn hoa,

Bỏ mị tà;

Mới đặng là.

Là người đủ đức hạnh khiêm,

Trò Tiên lộ vẻ thân hiền ngoài trong.

Đừng ganh gổ, chớ chia lòng,

Kìa xem chim hiệp tương đồng lướt mây.

Cá còn hiệp với ao này,

Kiến chun làm ổ, năm đầy tháng xong.

Ong còn biết hút nhụy bông,

Kén ra sức mãi con tằm giúp ai.

Độ đời hay,

Đó vạn loài;

Tấn hóa ngay.

Ngay là phận sự giúp đời,

Cũng như trâu nọ cỏ trời dưỡng thân.

Mà độ giúp khách thế trần,

Dầu chi cũng một nguyên nhân xuống phàm.

Ai cũng có một phần kham,

Con người nỡ để không làm ích nhau.

Dầu cho hoàn cảnh úa xào,

Thân người khổ lụy, cũng hầu với thân.

Một lòng nhân,

Ráng ân cần;

Ấy tu thân.

Thân sanh dưỡng ở dưới trần,

Quân thần huynh đệ xử ân phận mình.

Hiệp xã hội, chung gia đình,

Nhờ tu hưởng phước cứu tình Tổ Tông.

Đừng chia rẽ, nghĩa ái đồng,

Dầu chi cũng phận làm công với đời.

Nhiều mà chẳng, ít đáng tôi,

Trước mà đi chậm, sau người tấn lên.

Cảnh Đạo đà có tuổi tên,

Căn Tiên đã sẵn rạnh biên sổ vàng.

Lập cho an,

Quả đức làm;

Mệt đừng than.

Than về một nẻo không hay,

Đừng lo niệm phật qua ngày tưởng xong.

Muốn độ thế, phải sửa lòng,

Lập nền tảng với quả công độ đời.

Họa đồ đó sĩ tử ôi!

Tiền duyên hạnh chiếu điển Trời hiệp nguyên.

Muốn cho cứu thế đặng yên,

Thì mình phải học Chơn Truyền Kinh phô.

Cơ linh chuyển Đạo họa đồ,

Làm cho thế giái điểm tô phận mình.

Còn luật pháp, với sám kinh,

Mấy ngàn năm để thức in kỳ này.

Chơn lý là của Trời xây,

Độ thế phải hết thân nay với đời.

Đừng làm bộ, Đạo ngoài môi,

Chuốc lời ăn nói cho người rõ ta.

Đó là ích kỷ vậy mà,

Thiệt hành giúp chúng mới là đạo tâm.

Bước đến Tịnh phải xét thân,

Coi mình trong sạch mới tầm luyện đơn.

Xem coi kìa Phật đức nhơn,

Nhờ đâu phát huệ đặng hườn báu linh.

Trọng ngũ giái, giữ tâm kinh,

Tưởng Trời tưởng Phật đức tin diệu huyền.

Lòng nhẫn nại, với tâm kiên,

Thốt ra những tiếng coi hiền đức cao.

Sắc tài bỏ lại đàn sau,

Tứ tường xấu bỏ ngoài rào mới xong.

Dọn cho sạch sẽ nơi lòng,

Huyền linh mới tiếp khiếu hồng điển quang.

Đó thiệt làm,

Đừng muốn ham;

Mà lỡ làng.

Làm cho người biết ta tu,

Thì thân phải trọn ôn nhu nhẫn hòa.

Bác Ái đem độ thế qua,

Từ Bi thủ nghĩa đặng hòa đệ huynh.

Noi theo đó, làm cho in,

Chớ đừng dục vọng đừng tin bướng nhầu.

Tứ thời tụng đọc thần châu,

Tâm bình tịnh sáng ánh sâu chiếu lòa.

Cứu kẻ ngặt, giúp người mà,

Luyện cho đúng sẽ đem ra giúp đời.

Đừng than trách, không thiệt lời,

Bởi trò chẳng có nghe lời sám kinh.

Hôm mai tụng, tý ngọ gìn,

Mỗi thời tư tưởng phát minh giúp người.

Đừng tưởng quá khổ trò ôi!

Bởi chưa đủ đức mà ngồi sao yên.

Hỏa dục liền,

Tịnh không yên;

Nạn chẳng hiền.

Liền đó dắt dẫn trò đi,

Đem đường sái lạc phải nguy thân mà.

Mấy lời Tiên luận chung hòa,

Đệ huynh bằng hữu nước nhà vua quan.

Đồng thời chủ nghĩa trần hoàn,

Giúp nhau đúng lẽ mới an sau cùng.

**THI:**

Giáng đàn mượn bút tả thơ văn,

Khuyên thế ráng tầm nẻo thiện chân;

Học Đạo hành theo lời Thánh dạy,

Tầm Tiên phải nhớ tiếng Tiên răn.

Thượng kỳ Ngươn Hội thi hành đúng,

Tam Giáo Kinh truyền thế nắm phăng;

Tự tỉnh tịnh yên chừng đức trọn,

Cứu nhơn độ thế mới nên rằng.

Vậy Bát Tiên mừng các trò và ban ơn lành cho mỗi hiền. Thăng

**MỪNG KINH KẾT LIỄU**

**THI:**

**BẠCH** cúc xuân tàn cánh nở nang,

**HẠC** reo chuyển động chốn Cung Vàng;

**ĐỒNG** lên bỉ ngạn thuyền chờ rước,

**TỬ** biệt sanh lai phước hạnh tàng.

Chư hiền thành tâm cầu Phụ Hoàng cấp cấp.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**NGỌC** sáng kỳ ba chiếu khắp đời,

**HOÀNG** Thiên chẳng phụ kẻ trần vơi;

**THƯỢNG** hành Thánh Đức bày minh lý,

**ĐẾ** giáo chơn truyền dạy kẻ đời.

**GIÁNG** thế cứu an con hiếu hạnh,

**MỪNG** lòng vì trẻ biết vâng lời;

**KINH** vàng kỉnh tụng, con gìn giữ,

**KẾT LIỄU** từ đây đặng thảnh thơi.

Thầy các con! Thầy mừng các con! Cười…… Nay Đạo Thầy, từ mười hai năm, chơn truyền chưa có, cho nên lắm đứa lạc lầm, cũng tại Thầy mong mỏi sự Phổ Độ Hoằng Khai, minh tường chơn lý mà đánh tan các tập tục cũ kĩ mê tín của nhơn sanh, đặng đem cái giáo lý đạo đồng mà ghi vào trí não nhơn sanh, cho nên chơn truyền phải trễ tới ngày nay. Này các con vâng mạng mà lập thành quyển Thánh Đức này, thì cái công trình của các con cũng đáng cho là hữu hạnh mà còn nhiều công việc Thầy để cho các con làm xong rồi sẽ ban thưởng công sau. Thầy rất vui mà đặng thấy chơn truyền ấn hành, Thầy ước sao các con cái của Thầy, trong các Chi các Phái, Thánh Thất và Tịnh Trường thi hành cho kịp ngày giờ. Phải bền tâm hành theo mới thấy Đạo Thầy linh hiển là bực nào. Từ đây các con nam nữ phải bỏ tánh tự kiêu, thái quá và mờ hồ, bất cập mà giữ lấy chấp trung sở chủ để hành theo Đại Đạo Chơn Truyền đặng ngày sau gần gũi cùng Thầy nghe các con.

Quyển Thánh Đức kỳ ba này đã có nhiều tiên tri, nên nay Thầy cho hiệu nó là ***Thánh Đức Chơn Truyền Trung Đạo***.

Thầy cắt nghĩa: Kẻ tu hành cần phải lập công bồi đức, muốn cho đắc quả thành công thì phải làm cho sáng cái đức mình ra cùng sanh chúng, vậy Thánh là Sáng, Đức là Công Đức. Đạo Thầy khai để cho các con cái của Thầy tu hành cho Sáng Đức mà trở về ngôi vị cùng Thầy.

Chơn Truyền là căn cội của Đạo để làm Tâm Lý Chuẩn Thằng các con lấy đó làm khuôn làm mẫu mà đi cho đến đạo đức.

Trung Đạo là giữ bực Trung không thái quá không bất cập, chí thành chí kỉnh, tu hành độ chúng tồn tâm, tức là Thánh Đức Chơn Truyền Trung Đạo. Vậy các con hiểu à!

Này các con cũng sắp thành tựu Thánh Đức rồi Thầy ban cho con mỗi đứa một chút phước lành hầu định thần tu niệm đặng tấn hóa trên đường độ chúng sanh nghe.

**BÀI:**

Chia Kỷ Tín Do Du thuở trước,

Rẻ một mình thoát được nạn vua;

Tia sầu Dự Nhượng báo thù,

Kìa gương tạc để đền bù quấc gia.

Đạo Thầy khai kỳ ba khó nhọc,

Kỳ Hạ Ngươn chuyển lập thế gian;

Sáng soi trong cõi dinh hoàn,

Đời nhiều tai nạn khốn nàn lâm ly.

Là cứ giữ Nữ nhi thường thái,

Tội khư khư biết cái thân mình;

Điển chói trong cõi U Minh,

Khổ vui càng lụy hiển vinh mấy ngày.

Đại Đạo chuyển diệt ngày tiền cổ,

Hiệp xem ngày diệt Tổ Tông nguyên;

Quang như Nguyễn Lập Vương Kiên,

Cảnh Ngư thành ấy quân quyền được bao.

Hòa trăm vạn ào ào quân giặc,

Năm dân lành sẽ được hàm ân;

Noi Ngọc Lương, học Vô Thần,

Thấy Tử Tư đã xuất thân báo mà.

Mối muôn dặm xông pha Chướng Dịch,

Vốn vài tuần quyết sạch Dân Nam;

Chánh tông tuyệt dục đã cam,

Không cho vua thảm tiếng thơm để đời.

Công đức ấy gặp đời nhiễu loạn,

Tròn Đạo tôi đường đoạn gian truân;

Lý nào con cứ vui mừng,

Con không tận chí mà vâng lịnh Thầy.

Bia mai hậu sửa xây thời thế,

Danh con lưu phước để đời xem;

Lìa nơi quyền giả lợi hèn,

Thế con đã biết đua chen lo đời.

Hậu đức nhơn đổi dời quả nghiệp,

Thế mới là con biết thương Thầy;

Nơi trần vẹt ngút mù mây,

Cuộc đời giả tạm sum vầy nhứt nguyên.

Hồn rửa sạch thế quyền nhơn dục,

Linh cùng chăng do chút tâm con;

Tục rằng: bể cạn non mòn,

Tường không lo liệu mà còn đấu tranh.

Hiển đạt không để dành cứu chúng,

Tạo cõi phàm cho đúng với đời;

Lụy sa nhắn trẻ đôi lời,

Sau này gặp gỡ con ôi! Để dành.

Ác nếu biết cải canh Thầy bảo,

Sau Thầy trò hòa hảo nhứt gia;

Nước tràn con chẳng lo xa,

Gọi kêu chẳng tỉnh rồi ra cựu thù.

Đời con mảng ngao du mà lụy,

Đức con không suy nghĩ vun bồi;

Cùng con chí sĩ cạn lời,

Mất còn non nước đổi dời lắm con.

Mỏi mệt thương vì con xuống thế,

Mòn tấc hơi dạy để con tu;

Non sông Thánh Đức muôn thu,

Còn đời còn Đạo con tu còn thành.

(Khoán thủ bát chuyển bát tiết hồi văn thuận nghịch)

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**DIÊU** diêu gió tạt cảnh Bồng Lai,

**ĐIỆN** ngọc xe loan cánh hạc bay;

**TỪ** bước lần ra sen đỡ gót,

**TÔN** ngồi Đồng Tử hộ vân mây.

**GIÁNG** phê Thánh Đức Chơn Truyền lập,

**MỪNG** thấy nhơn sanh gặp đặng ngày;

**KINH** luận thế gian hồi giác ngạn,

**THÁNH** tâm cầu khẩn Mẹ khen hay.

Mẹ mừng các con.

Thảm thương thay! Cho nữ phái kỳ Thánh Kinh này vắng mặt tại động đây. Vậy Mẹ phê Kinh thành tựu, các con an tọa nghe dạy:

**BÀI:**

Kỳ ba Ngươn Hội lập khai,

Nơi đây đã sắp đến ngày Đạo phô.

Thế tình lần lượt qui mô,

Nhơn gian tỉnh thức điểm tô Đạo mầu.

Con ôi! Kìa cảnh khổ sầu,

Thiết tha cửu ức nhị Châu chưa hồi.

Ngày đêm Mẹ luống bồi hồi,

Vào trông ra đợi đứng coi sen vàng.

Nghe chim uốn lưỡi ré vang,

Hình như trẻ đến ngọc đàn cười vui.

Mẹ dòm thấy lá xanh tươi,

Phất phơ cành liễu chín chiều gió đưa.

Hạc kêu vang, Mẹ lại thừa,

Hình như đồng tử báo thưa chi vầy.

Phúc đâu có sớ tới tay,

Rằng Kinh đã sắp yên đài Kỳ Sơn.

Mẹ liền lững thững dời chơn,

Lên xe mây tỏa gió đờn phất lay.

Mượn đờn Mẹ rỗi ít dây,

Vỡ đây mấy vận bảo khuyên con này.

Mấy ngàn năm lẻ có hay,

Sao con ở mãi dưới này không lui.

Tin thơ không có đặng vui,

Biệt tăm dưới thế khó vùi với thân.

Nào khi nắng táp tuyết dầm,

Canh sầu lo trẻ vướng chơn nợ đời.

Con ôi! Có đặng thảnh thơi,

Ngồi nghe giông tố bồi hồi không con.

Đó là triệu chứng hội đờn,

Nhắc con có biết tỉnh hồn lo tu.

Gió đông lay động cành thu,

Sóng gầm ghì dưới biển phù thái dương.

Nhắc con rõ kiếp đoạn trường,

Khêu hồn nữ sĩ đến trường Đạo lo.

Này con đã sẵn chiếc đò,

Từ Bi Tiên Phật sắp cho trẻ hồi.

Đừng lơ đỉnh đó con ôi!

Chợ trưa còn lại còn ngồi tính chi.

Hay là tính ở không đi,

Ham vui với bả lợi suy của tiền.

Sương mù bủa tạt cành liên,

Lan chi bảo đảm khổ phiền trần vây.

Cúc còn ẩn mái hiên tây,

Tòng reo oanh hót chỗ tây Diêu Đài.

Con ôi! Tiên Nữ nhắc hoài,

Nào đâu trẻ vắn tiếp rày khách quan.

Ôi thôi Mẹ lụy sầu chan,

Con tới con ở thế gian đọa đày.

Nhớ lời Mẹ, tỏ Vương Tây,

Tiên Nữ cũng tựa lụy đầy châu sa.

Con ôi! Có biết chăng là,

Ngày đêm Mẹ ngóng nơi tòa điển quang.

Nhắc trẻ mau bước lên thoàn,

Mẹ gọi Thần Thánh hộ đam con về.

Dành con mấy quả đào lê,

Để cho ngày trẻ trở về con ăn.

Con ôi! Mẹ chẳng yên nằm,

Phất phơ cành bá tưởng rằng bóng ai.

Ra vào đứng đợi ô hay,

Hào quang Tiên ngự không rày danh không.

Nào khi đó, Mẹ tủi lòng,

Trông con đứng mãi dựa đồng huê viên.

Dòm xuống ao, cá đón liền,

Một đoàn nhỏ nhặn kết liên đi hồ.

Bóng trăng khuất ánh thềm ô,

Mẹ hồi cung nội bước vô ngại ngùng.

Tấm thân mệt mỏi khôn cùng,

Chờ sai đồng nữ lụn đèn canh khuya.

Chờ cho lịnh sắc đem về,

Đàn cơ có gặp con rày hỏi han.

Đêm nay Mẹ giáng Sơn Đàn,

Dòm quanh ngó quẩn đâu hàng nữ con.

Vừng trăng ửng dạng đầu non,

Gió nà lạnh lẽo đến sơn trước đàn.

Từ từ bút ngọc điển quang,

Ghi chép để lại thở than thời về.

Thôi thôi đành xách gậy lê,

Ra lên loan giá trở về tay không.

Trần con có biết hay không,

Mẹ hồi Diêu Động trong lòng xốn xang.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**QUAN** hà trổi gót đến non Tiên,

**THÁNH** Đức Chơn Truyền lập đã yên;

**ĐẾ** mạng hành theo tâm triết lý,

**QUÂN** thần cộng hưởng Đạo qui nguyên.

Lão mừng chư sĩ tử.

**BÀI:**

Cao Đài khai hóa dân Nam,

Truyền Kinh sám tụng đuốc quang rọi đường.

Nhơn sanh học biết nguồn thương,

Vạn loại cũng gốc linh phương tấn hành.

Mừng cho Đại Đạo phát sanh,

Các Chi các Phái thật hành đạo tâm.

Kiến Đàn vâng lịnh cao thâm,

Trải bao sương tuyết mới tầm ra Kinh.

Ân hồng bố phước chơn kinh sắc truyền.

Đời ôi có rõ chơn truyền,

Tầm theo giáo lý Đạo Tiên Tam Kỳ.

Dừng chơn đứng trước Sơn Kỳ,

Nhắm xem cảnh vật Xuân thì màu pha.

Nhựt đã chen bóng mây tà,

Nguyệt còn ẩn dạng gió hòa đêm Xuân.

Chư Tiên hết hội băng chừng,

Kinh vàng thành tựu phục hưng Đạo Trời.

Vậy Lão mừng các đệ. Lão ban ân cho đó.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**THƯỜNG** hành Đạo nhựt Thánh chơn truyền,

**CƯ** thế không tu phải nạn liên;

**NAM** bắc Kinh mầu ban rải khắp,

**HẢI** thoàn lần lượt độ nhân nguyên.

**MỪNG** cho thiên sắc lo tròn phận,

**KINH** báu muôn thu để hậu miền;

**KẾT** luận tam gia cơ lý nhiệm,

**LIỄU** Xuân hội giáo điển quang truyền.

Bần Đạo mừng chư sĩ tử.

**BÀI:**

Kinh vàng thông rõ lý Trời,

Đời ôi! Kiếm hiểu mấy lời Thần Tiên.

Dầu cho gặp cảnh khổ phiền,

Thánh Kinh diệu dược bỏ phiền hết lao.

Ngắm đời tai nạn khổ mau,

Nạn tai thống hệ phong trào lợi danh.

Nhờ Kinh học biết đường lành,

Xem rồi không đặng thật hành phải lu.

Trần ai có rõ linh phù,

Chánh tông lập đảnh huyền nhu lý huỳnh.

Hội đồng Tam giái Tiên linh,

Ban phê một bộ chơn kinh trung hòa.

Ngày sau sẽ đặng âu ca,

Đó là Kinh luật răn mà thế gian.

Bần Đạo ban ơn, có Đại Tiên ngự.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**GIÁO** hóa **MỪNG** cho thế trọn lành,

**TÔNG** khai **KINH** báu hậu đời thanh;

**ĐẠI** tâm **THÁNH** hiệu hành cho đúng,

**ĐẠO** mạch **ĐỨC** phê học phát sanh.

**TAM** miền **CHƠN** lý noi đèn huệ,

**KỲ** chót **TRUYỀN** ban pháp nhiệm linh;

**PHỔ** cứu **TRUNG** thiên chơn điển chiếu,

**ĐỘ** người **THỨ** bậc thoát đường quanh.

**BÀI:**

Hậu đời xem đó mới tàng,

Báu linh Đạo chuyển khoa tràng hiệp tâm.

Xuân lai Dần Mậu pháp thâm,

Hội Quần Tiên sắp tinh thần Thánh Kinh.

Để cho thế học tâm in,

Chơn truyền đã sẵn sắc linh Phụ Hoàng.

Đời ôi! Đời có ngỡ ngàng,

Kìa xem các Giáo có làm ích chưa.

Hay là Kinh kệ sớm trưa,

Không lo thiệt nghiệm giúp vùa chúng sanh.

Đạo tâm chẳng đặng thật tình,

Công đức chưa đủ tu hành ngẩn ngơ.

Nhựt bất kiến Đạo Thiên thơ,

Khả tu thị giã ai chờ người lâu.

Đời coi bể hoạn tang dâu,

Ngửa nghiêng trên quả địa cầu gần đây.

Ngày kia đừng trách khổ cay,

Chơn truyền không kiếm lầm thay hỡi lầm.

Đời còn nhiễm nặng khí âm,

Mảng theo vật chất tinh thần bỏ bên.

Chừng bao một cuộc mưa tên,

Bình dương xáo động mới tin cơ Trời.

Nhân loài khổ quả đã nhồi,

Trần hoàn vui hưởng mấy đời sống thêm.

Chi bằng tạo phước đức bền,

Thân lập danh hậu đề tên với đời.

Đừng tưởng vui với một thời,

Cái vui cái khổ nó mời đi luôn.

Bởi người mảng chát mưu khôn,

Ỷ mình sức mạnh bảo tồn xác thân.

Nào đâu có kể Thánh Thần,

Đến khi ươn yếu mới tầm pháp trao.

Cười cho thế khéo mưu nào,

Lót lo cho kẻ tầm phào quỉ ma.

Tiên Phật đâu chuộng của tà,

Nam Tào đâu giảm quả mà bớt cho.

Bởi lòng dục vọng bày trò,

Phá hư hoại thế không lo tu hành.

Cười cho kẻ thế tưởng quanh,

Sanh ra cứ đắm bả danh hão huyền.

Dầu cho ai dạy làm hiền,

Để bên hủy báng không thèm ngó Kinh.

Bởi vậy mà phải tội tình,

Coi như Tần Thủy thân hình ra sao.

Nhơn nào quả nấy phải sao,

Tội ác đành chịu bởi màu hiểm sâu.

Nay đây đã sẵn Kinh mầu,

Truyền ra khắp cả hoàn cầu học tu.

Tam Ngươn phá tận mây mù,

Đại đồng tôn giáo sùng tu chánh đường.

Yên lập Thánh Đức mấy chương,

Chơn Truyền Trung Thứ để tương hiệp hòa.

Tam Kỳ Lý Bạch phán ra,

Nhắn nghe Hướng Đạo hiệp mà nhứt môn.

Đừng cậy trí, chớ tưởng khôn,

Phụ Hoàng đã nắm chơn hồn các ngươi.

Đừng bày sự, tính nhiều lời,

Quyền hành chi đó là người tu Tiên.

Ước chi mơ mộng giáo huyền,

Ham chi ngôi thứ làm Tiên dưới phàm.

Để đời kích trách mình ham,

Ngôi Phật cũng chuộng, ngôi Quan không vì.

Cười đời làm khéo kẻo hư,

Chơn Truyền cho đúng mới từ từ lên.

Sổ vàng đã có tuổi tên,

Tam Giang ghi sắp liền liền với nhau.

Ngày sau đến chỗ động đào,

Huyền linh Lão chỉ không sao chối mà.

Đừng yểm kẻ đức trọng qua,

Chớ khi các Phái mà ra chia quyền.

Tư tưởng một gốc Đạo Tiên,

Ngày sau yên sắp mối giềng qui mô.

Thánh Kinh nay đủ ba pho,

Ngày sau thế giái gặp đò hồi nguyên.

(Thi bài này của Tam Trấn tiếp luôn).

**THI:**

**KHỔNG** Giáo truyền ban cứu độ trần,

**THÁNH** Kinh Tiên hội đã lời phân;

**TIÊN** truyền lý chánh đời nhuần gội,

**SƯ** đến phê Kinh điểm chiếu truyền.

Mừng thay Nam Việt nhân sanh cùng ngoại bang tiếp đặng bổn Kinh này hầu tu hành tấn hóa. Tôn Sư đến mừng Kinh thành tựu, khá tiếp giá.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TAM** kỳ **THÁI** chiếu điển minh quang,

**THANH** khiết **THƯỢNG** ngươn sĩ học làm;

**GIÁO** hóa **ĐẠO** ban Kinh Thánh Đức,

**CHỦ** tâm **TỔ** chức Đạo Cao Hoàng.

**LÂM** cơ **MỪNG** thế nay gần mãn,

**ĐỘNG** đuốc **KINH** luân giải mộng hoàng;

**KỲ** chót **THÁNH** ban câu triết luận,

**SƠN** tô **THÀNH** lập độ đời an.

Thầy đến mừng bổn kinh Thánh Đức Chơn Truyền Trung Thứ thành tựu, khá thành tâm tiếp giá.

**Tiếp Điển:**

**THI:**

**TÂY** phang **PHẬT** giảng bộ Kinh vàng,

**PHƯƠNG** chước **TỔ** truyền Thích đạo ban;

**GIÁO** hóa **NHƯ** nhiên nhơn thế tỉnh,

**CHỦ** tâm **LAI** học đến sen vàng.

**GIÁNG** linh **NGŨ** pháp mây vần vũ,

**MỪNG** thấy **PHỤNG** bay gió tạc đàn;

**KINH** luật **KỲ** duyên tu khả đắc,

**KẾT** thành **SƠN** đặm nối liên đoàn.

Thầy ngự vân mây phóng điển quang mừng Kinh báu chấm công các trò. Mừng thay! Lành thay! Nhân loại đến buổi thức mê gặp Trời chuyển Đạo. Thầy khuyên thế tục từ đây phải tầm coi Kinh mà luyện tánh tồn tâm nương theo Chánh Giáo độ kẻ hậu lai hồi đầu thị ngạn. Thầy cùng Tam Thanh ban ân lành chư đồ đệ trung đàn. Thầy hồi lai Ngọc Khuyết.

1. () Ý vị như kẻ hùng anh chí sĩ đến kinh thành thí hội. [↑](#footnote-ref-1)
2. () SAINT. [↑](#footnote-ref-2)
3. () JEAN. [↑](#footnote-ref-3)
4. () JEANNE. [↑](#footnote-ref-4)
5. () D'ARC. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Cần đọc thường, đi, đứng, nằm, ngồi đọc được. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Tham thiền tứ thời: Tý, Ngọ, Mẹo, Dậu. Trước khi tham thiền đọc bài này rồi ngồi, đem tư tưởng như vầy một giờ. [↑](#footnote-ref-7)